

Nhật Tiến

Chuyện Bé Phượng

1

Lũ trẻ truyền bóng ở đằng xa .Tiếng hò hét và cười đùa của chúng nghe văng lại chỗ Phượng và Hà đang thủ thỉ nói chuyện với nhau. Tay Phượng cầm một cái que kem ngẩn. Nó vạch lên mặt cát mịn và âm những nét nguệch ngoạc và nói:

- Về sau lớn tao thích làm thợ vẽ . Tao sẽ vẽ hai cây sấu ở ngoài cổng vào mùa này không có hoa, không có lá, nom như những cái cuống chổi trên nền trời.

Hà nói:

- Mà vẽ cả tao nữa chứ?

Phượng gật đầu:

- Đứt đuôi đi rồi ! Tao sẽ vẽ mày ngồi trên ghế đá, mặc quần trắng, áo cánh trắng.

Hà ngất lờ:

- Tao thích mặc váy đầm đỏ, chân đi giày, còn đầu thì thất nơ.

- Ừ ! Tao sẽ vẽ mày mặc áo đầm đỏ, đi giày đỏ, đầu thất nơ màu trắng có điểm kim tuyến vàng.

- Tay tao ôm một con búp bê nhắm mắt, mở mắt được.

- Được lắm chứ. Búp bê của mày to bằng người thật. Nó cũng mặc váy đầm như mày, nhưng màu bleu nhạt mày có chịu không?

Hà gật lẩy gật để. Mặt nó hớn hở như đã được cầm con búp bê đẹp đẽ ấy ở trong tay.

Một lát nó nói:

- Thế còn mày ngồi ở đâu?

Phượng nhìn ra phía cổng cao vòi vọi có những dóng sắt xám xịt loang lổ lớp sơn màu lá cây sậm. Nó đáp một cách lơ đãng:

- Tao đây à.... ừ nhỉ, tao đứng ở đâu?

Hà bàn:

- Hay là mày đứng ở bên cạnh tao. Hai đứa cầm chung nhau con búp bê của chúng mình.

- Phải đấy. Tao sẽ đứng ở bên cạnh mày. Tay tao cầm một bó hoa màu tím. Hoa gì màu tím nhỉ.

Hà suy nghĩ rồi đáp:

- Chắc là hoa nhài!

Phượng chun ngay mũi lại:

- Mốc xì ! Hoa nhài hôm nọ chị Giang nói rằng cho vào nước đường có thể uống được mà không chết người. Nó màu trắng cô ạ.

- Vậy thì hoa gì màu tím mới được chứ ?

- Hoa pensée, hoa mồm chó, tao sẽ cầm một bó hoa pensée có buộc một giải lụa màu vàng, nom phải biết !

- Vậy bao giờ thì mày có thể vẽ được ?

- Chắc là còn lâu. Bây giờ ma soeur mới bắt đầu dạy tao vẽ cái ầm giở.

Một con chim màu xanh biếc, có mỏ vàng liệng ngang xuống cụm hoa bên bể nước rồi bay lên một cành bàng gần đấy. Hà bỏ chỗ đứng chạy vụt theo nhìn. Hai bàn chân nhỏ xíu của nó in những nốt xinh xắn trên mặt cát. Phượng không chạy theo nhưng xoa bàn tay trên những nét nguệch ngoạc mà nó vừa vẽ . Đầu nó còn vẩn vương cái hình ảnh lộng lẫy mà nó tưởng tượng khi nãy. Đứng ở đó, Phượng có thể nhìn bao quát được tất cả Viện Cô Nhi với những nếp nhà quét vôi trắng có mái ngói ngả màu rêu xám.

Những khung cửa sổ sơn nâu mở ra trước lối đi trải đá vụn trắng . Ở hai bên lề, có những cụm hoa cúc nở vàng, những bụi hồng đại có hoa màu hồng nhạt hoặc thậm chí tóc tiên xanh điểm từng bông hồng màu đỏ tía. Bên kia dãy nhà thấp là một vườn cây rậm rạp. Những ngọn sấu mọc vươn lên cao, vào mùa hạ, hoa nở trắng xóa rơi rắc trên mặt cỏ, vào mùa thu để lại những cành trơ trọi in trên nền mây xám vẩn đục. Trèo lên ghé đá bằng xi măng ở sân sỏi, Phượng còn có thể nhìn thấy hết cả bốn nếp tường vuông vắn, cao quá đầu người, bao bọc Viện Cô Nhi.

Vào buổi sáng, lúc mặt trời mới mọc, các tia nắng đầu tiên chiếu lên những mảnh chai cắm tua tua trên mặt tường, nom lấp lánh rực rỡ như những hòn ngọc sáng chói đủ màu. Ở rải rác chung quanh sân, có những cây bàng với thân to lớn sần sùi chìa ra từng cành thẳng tắp. Đến mùa lá úa, những chiếc lá ngả màu đỏ tía đan vào nhau chỉ chít tạo thành một cái tán sặc sỡ xòe ra trên nền trời trong xanh. Thỉnh thoảng một ngọn gió nhẹ nhàng thổi qua lại bứt đi một vài chiếc khô queo, bay chấp chới trong khoảng không rồi nằm phơi trên nệm cỏ.

Đối với Phượng, khung cảnh ấy thật là quen thuộc, cũng như nó đã quen thuộc với hầu hết các bộ mặt của các bà phước mà đứng đầu cai quản tất cả là bà phước Nhân già lòm khòm với dáng đi nặng nề và chậm chạp. Khuôn mặt của bà lúc nào cũng đỏ như gấc chín với vàng trán thật cao có nhiều nếp nhăn, hai bên gò má hơi hóp lại, chiếc mũi gồ lên đỡ hững hờ cặp kính lão cũ kỹ đặt trước hai con mắt sâu lò dò. Với hình dáng xấu xí và già nua như vậy, bà phước Nhân có vẻ như một người dữ tợn. Tuy vậy, bà lại là người rất ít khi nói to hoặc la hét. Thường thường để biểu lộ sự giận dữ, khuôn mặt của bà đã đỏ càng đỏ thêm, hai con mắt như sâu thêm, cặp môi mỏng và rộng run lên bần bật. Sau đó bà phải làm ra một cử chỉ cố gắng là khẽ đặt bàn tay xương xẩu lên vai bà phước Hạnh như để bày tỏ cho bà Hạnh thấy rõ sự giận dữ của mình. Lập tức bà Hạnh cũng nổi cơn giận dữ bằng, hoặc lớn hơn (càng hơn bao nhiêu bà Nhân càng nguôi đi bấy nhiêu). Sau đó bà Hạnh sẽ quát lên một cách hằn học bằng một câu nói cửa miệng bà :

- Đồ dơ dáy! Mày chơi cái trò gì dơ dáy đến vậy chứ

Lập tức đứa trẻ dù có nhận lỗi của mình hay không cũng phải vội khoanh tay lễ phép:

- Thưa mẹ, con xin mẹ tha lỗi . Con hứa con chừa.

Bà phước Nhân rất lấy làm bằng lòng về câu nói đó, khuôn mặt của bà bớt đỏ lại, làn môi bớt run đi hơn. Bà tuyên bố bằng một giọng êm ái và bình tĩnh:

- Đã biết lỗi thì tha, nhưng cũng phải phạt để làm gương.

Rồi bà hỏi một soeur đứng bên cạnh:

- Soeur có việc gì cho nó làm không?

Nếu là bà Hạnh thì bà thường nói đại khái:

- Thưa mẹ, có thể cho nó nhịn món tráng miệng hôm nay. Bên nhà chung mới cho một sọt dừa.

Đứa phạm lỗi thất vọng về cái hình phạt trút phần ăn ấy. Nhưng dầu sau nó cũng lí nhí cảm ơn các bà trước khi đứng tủi thân một chỗ vắng. Đối với chúng nó, sự phạt ăn là một hình phạt đáng ghét nhất, bởi vì sự không được ăn sẽ không khổ sở bằng những cử chỉ chế giễu của bọn đang nhòm nhোam miếng dừa.

Bọn trẻ sau khi được chia phần bao giờ cũng lắng tuốt ra xa vừa ăn vừa nhìn lại. Một vài đứa cắn xong một miếng, lại múa cái tay ra đằng trước mặt, bằng vành môi, bằng những cái tóp tép trong miệng như để cho đứa bị phạt thấy rằng miếng dừa là miếng ngon nhất trên đời.

Nhưng thường thường thì bao giờ cũng có sự đổi chác xảy ra:

- Tao đổi cho mày lấy cái ngòi bút, chịu không?

Hoặc:

- Cho tao cóp bài tính đồ thì tao cho cắn một miếng.

Tất nhiên, chả đứa nào trong bọn lại không hy sinh một cái ngòi bút, một cái ảnh tô màu, hoặc cho cóp một bài tính để được cắn một miếng cho biết nùi, và nhất là để chứng tỏ rằng mình cũng được ăn dừa như mọi người khác.

Ở trong viện này, mỗi một bà phước ưa thích một hình phạt riêng. Bà phước Hạnh thích trừng phạt bằng trút đi phần tráng miệng hay một món đặc biệt trong những thức ăn hằng ngày. Bà Hòa lại thích xách tai của bọn chúng nó lên, xoắn đi một vòng và chấm dứt bằng một cái giựt mạnh sang phía bên ngang. Hình phạt này cũng công hiệu lắm, bởi vì bọn trẻ không đứa nào có thể chịu nổi quá hai cái xoắn ấy mà không trào nước mắt. Có lẽ chỉ có bà Cécile là chúng nó thích nhất, bởi vì bao giờ bà cũng tỏ thái độ của mình bằng một cái nhún vai với hai bàn tay xòe ra phía trước mặt, như biểu lộ sự ngạc nhiên một cách rõ rệt:

- Tại sao lại có thể đến thế được nhỉ !

Sự ngạc nhiên của bà càng lớn lao bao nhiêu thì cái nhún vai của bà càng có vẻ sững sốt bấy nhiêu.

Riêng bà Félicité thì thân mật với bọn chúng nó hơn. Bà thường kéo chúng nó vào lòng và dịu dàng hỏi:

- Con có thấy con làm như vậy là trái không? Một người xứng đáng không ai xử sự như vậy cả.

Bà có vẻ muốn coi chúng nó là lũ lớn tuổi biết suy nghĩ và lý luận như bà. Nhưng thường thường thì bao giờ bà cũng bị thất vọng. Bởi vì vừa thoát khỏi vòng tay ôm ái của bà, bọn chúng nó lại có thể chơi những trò chơi tai quái hơn, hỗn hào hơn là cái hỗn chúng nó vừa phạm cách đó mấy phút.

2

Tiếng còi tập họp ré lên làm Phượng vùng chạy, bỗng nó nghe thấy có đứa gọi tên nó ở phía nhà ngang. Nó vội ngừng lại. Nó nom thấy con Dung đang giơ tay lên vẫy. Phượng ngần ngại nửa muốn chạy, nửa muốn ở lại. Đối với nó, con Dung là đứa đáng nghi ngờ nhất. Đầu óc Dung lúc nào cũng sẵn sàng nảy ra một ý kiến tinh nghịch tai ác. Hình như nó sinh ra để làm khổ người khác, và nó lấy làm sung sướng được thấy người ta bị hại như thế. Dung lớn hơn Phượng một tuổi, tức là mười một. Tóc nó mượt óng ả, da trắng ngần, cặp môi đỏ và mỏng quệt. Bọn chị Quỳnh, chị Giang thường bảo tính nó gian xảo vì nó hay nhìn trộm rồi ngó xuống đất. So với lũ trẻ, Dung là đứa khôn ngoan nhất. Nó biết nịnh các soeur khi cần nịnh, biết nhường nhịn lũ trẻ khi cần thiết phải nhường, nếu làm lợi và vui cho nó thì dù có phải tàn nhẫn để đánh đổi lấy, nó cũng không từ. Cũng vì thế, nó là đứa đầu tiên của cả bọn trong các cuộc cãi vã, những vụ tranh giành, hoặc trong cả những tai nạn sút gối, trầy da vẫn thường xảy ra cơm bữa giữa bọn trẻ mồ côi sần sần tuổi.

Trong tất cả mọi ngõ ngách của viện cô nhi, không chỗ nào là con Dung không biết đến. Theo ý nó, chỉ có phần cái trán của các bà soeur là bí hiểm nhất. Một lần nó nói :

- Không biết các bà soeur có tóc hay không có tóc?

Con Hằng nói:

- Tao chắc là trọc lông lốc bình vôi.
- Sao mày biết?
- Bởi vì trọc tếu cho nên các bà mới phải đội mũ.

Con Nguyệt đáp:

- Tao thì tao cho rằng các bà ấy cũng có tóc như mình. Nhưng các bà ấy bôi thuốc cho nó tịt lại.
- Eo ơi! Nếu thế thì đầu của các ma soeur chắc là đầy những sẹo là sẹo.

Con Dung nói:

- Chúng mày việc gì phải cãi nhau lời thôi. Tao sẽ có cách tìm ra điều ấy.

Rồi không biết nó "tìm" bằng cách nào mà một hôm nó tuyên bố:

- Tao nom thấy rồi ! Tóc của các bà ấy ngắn như bờm ngựa và đỏ lòm như tóc dạ xoa. Có như thế mới phải đội mũ suốt ngày chứ ?

Cả bọn nhao nhao lên bàn tán. Chúng nó bắt con Dung kể lại những điều mà Dung đã chứng kiến. Lập tức con Dung bịa ngay một câu chuyện tràng giang đại hải, kể từ lúc các bà Phước đi tu thì tóc đen thế nào, đến lúc « cấm phòng » uống thuốc tiên để được lên thiên đàng thế nào, rồi nó kết luận:

- Thuốc tiên của các bà ấy đã làm cho mái tóc ngắn đi và đỏ ra như tóc quỷ. Đó là tóc của những người nhà giời. Những kẻ sống ở trên thiên đàng.

Con Bích lè lưỡi:

- Thế thì tao thèm vào. Tao không thích lên thiên đàng.

Con Rô - giét cãi:

- Người ta có thể lên thiên đàng được mà không cần uống thuốc. Ma soeur đã nói thế.

Con Dung gân cổ lên nói:

- Kẻ đó là mày chẳng ?

Bích rích lên cười rồi nói thật nhanh:

- Không phải là tao mà chắc cũng không phải những đứa nói khoác như mày.

Nói xong Bích vùng lên chạy làm mặt con Dung đỏ rần lên vì tức. Nó cảm như mình vừa bị cắn trộm. Hai bàn tay nó nắm lại, hàm răng rít lên, chân nó dậm thình thịch lên mặt cát, rồi nó hét về phía con Bích đang chạy:

- Đồ chết tiệt, quỷ sứ rút lưỡi mày ra !

Tuy vậy những lời nói của Dung cũng khiến cho nhiều đứa khác tin tưởng. Ngày hôm sau chúng nó nhìn lên đầu các bà Soeur bằng những con mắt lăm lét. Chúng nó tưởng tượng ở đằng sau lớp mấn trắng đội trên vàng trán trắng ngời ấy là cả một mớ râu ngô đỏ lòm, xoắn tít lại. Câu chuyện đó một hôm có đứa tâng công đi mách lại với bà Hạnh. Lập tức sau giờ học, con Dung bị lôi lên phòng giấy trước những bộ mặt giận dữ của các bà.

Bà Hạnh nói:

- Đồ dơ dáy! Bay nói chuyện gì mà dơ dáy vậy ?

Con Dung liến thoắng :

- Thưa ma soeur, con có nói chuyện gì đâu, ma soeur đừng nghe chúng nó. Chúng nó là những đứa đặt điều.

Bà Nhân nói:

- Đừng chối nữa . Mẹ biết hết cả rồi.

Con Dung hỏi lại:

- Thưa mẹ, mẹ biết cái gì cơ ?

Bà Nhân quát bằng giọng giận dữ:

- Còn chuyện gì. Câu chuyện.... chuyện cái tóc ấy.

Dung sờ lên tóc ngỡ ngàng:

- Thưa mẹ tóc con làm sao?

Bà Hạnh không thể chịu hơn được nữa. Bà xô lại phía nó và tát nó một cái thật mạnh. Con Dung òa lên khóc. Tiếng khóc của nó nghe còn đau đớn hơn là sự đau đớn mà nó phải chịu. Bà Cécile nhăn mặt nhìn vào cái miệng gang ra của nó, bà nom thấy cả cái đầu thực quản và chiếc lưỡi gà ở trong đó rung rung. Rồi bà quay đi sau khi nhún vai một cái để biểu lộ một sự ngạc nhiên rõ rệt:

- Sao lại có thể có đũa như thế được!

Nhưng bà Phước Hạnh thì nổi giận thực sự. Bà hét lên một tiếng còn to hơn tiếng hét của con Dung:

- Im ! Im mồm!

Con Dung hốt hoảng nín bật ngay tức khắc. Nó có cảm tưởng như mình đã đụng phải một đối thủ đáng gờm. Quả nhiên bà Hạnh mặt xám ngắt lại, bà nhìn vào mặt nó bằng đôi mắt đỏ ngầu khiến nó sợ hãi. Nó vội khoanh tay liến láu:

- Thưa mẹ, con xin mẹ tha lỗi. Con hứa! Con chừa !

Nghe nó nói, bà Hòa khinh bỉ bỏ ngoắt đi. Bà Cécile nhún vai thêm một cái nữa. Còn bà Phước Nhân thì lồm khồm như vẫn còn chưa hết cái vẻ ngẩn ngơ sau tiếng hét bất thành linh của bà Hạnh. Riêng bà Phước Hạnh thì xách vai áo của nó lên, lôi ra khỏi phòng:

- Đồ dơ dáy ! Còn như thế nữa thì ta sẽ cho biết thế nào là kỷ luật.

Nói rồi bà đẩy nó xuống sân sỏi và quay quắt trở về. Mặt con Dung tươi ngay lên. Nó không ngờ hình phạt giáng xuống nó lại nhẹ nhàng hơn là nó tưởng .

Nó sung sướng co chân chực chạy thì bà Félicité đã hiện ra ở cánh cửa bên kia và vẫy nó lên thêm. Mặt nó vụt cau lại. Đối với sự dịu dàng của bà ta, Dung rất coi thường. Nó biểu lộ sự coi thường bằng cái nhìn hỗn xược. Và nó đứng nguyên một chỗ khiến bà Félicité phải nhẹ nhàng đi xuống. Bà nhìn nó bằng cặp mắt bồ câu dịu dàng như tỏ ra hòa hoãn với nó. Bà nói:

- Nào, Dung kể cho ma soeur nghe những gì đã xảy ra nào?

Con Dung đáp:

- Không có gì xảy ra hết cả.

- Ô ! Như vậy không đúng. Bởi vì các soeur không làm điều gì mà không suy nghĩ cả, có phải thế không?

- Thưa ma soeur phải!

- Vậy trước khi làm điều gì con có suy nghĩ như các ma soeur không?

- Thưa ma soeur nghĩ cái gì cơ?

- Nghĩ rằng mình làm trái hay phải, có hại đến quyền lợi của người khác không?

- Thưa ma soeur, thế thì con có nghĩ.

- Nghĩ rồi sao con còn làm những điều khiến phiền lòng các soeur. Con phải....

Dung tru tréo lên:

- Con không làm gì hết, chúng nó là đồ quỷ sứ. Chúa sẽ trừng phạt tội ăn gian nói dối của chúng nó. Ai mà tin chúng nó thì cũng có tội như chúng nó vậy.

Bà Félicité đứng sững người lại. Bà ngỡ ngác nhìn con bé ranh con đã dám thốt ra những lời quá ư hỗn sược như vậy. Khuôn mặt dịu dàng của bà thoáng lộ một sự thất vọng sâu xa. Bà khẽ lắc đầu và giơ tay ra hiệu cho nó trở về phòng. Con Dung không cảm ơn và cũng không chào một tiếng. Nó vùng lên chạy. Nó muốn dùng mấy ngón tay của nó cấu thịt đũa nào đi hốt lẻo về chuyện những bộ tóc râu ngô của các bà Phước.

3

Bởi vì cái tính của con Dung như thế, nên khi thấy nó gọi đến tên mình, Phụng ngần ngại không muốn lại gần. Nhưng Phụng chưa kịp có ý định gì thì Dung đã xô đến liền thoảng:

- Phụng, mày có thích đọc chuyện a-la-đanh và cây đèn thần không?

Phụng nói:

- Tao thích nhưng không đọc đâu. Mày lại ăn trộm ở đâu ra phải không?

- Mốc sì, tao chẳng thèm ăn trộm đâu hết, tao bắt được ở trong nhà để đồ.

Vừa nói nó vừa dúm cho Phụng một cuốn sách nhàu nát làm Phụng dấy nẩy lên, lùi lại. Dung hét:

- Cho ngay vào bụng không lại chết đòn với các bà ấy bây giờ.

Phụng nói:

- Tao không xem. Tao không cần đâu. Mặc kệ mày.

Nhưng con Dung đã tóe ngay áo của Phụng lên, ấn ngay cuốn sách vào cặp quần rồi bỏ chạy. Phụng thất thanh gọi :

- Dung! Dung!....

Nhưng con bé đã biến mất sau những bồn hoa bên cạnh bể nước rồi.

Vào đến lớp học, Phụng phải tuột xuống gậm bàn để cho cuốn sách vào cặp. Con Bích ngồi bên cạnh tò mò hỏi:

- Quyền gì thế ?

- Aladin và cây đèn thần.

Con Bích thích quá, nhón người lên:

- Ở đâu ra thế? Chuyện ấy nghe chị Giang kể, hay phải biết !

Phụng cúi vào đùi nó làm nó sợ hãi ngồi ngay người lên. Cả hai bắt gặp cái nhìn sắc như dao của bà Juliette. Bà ta chỉ ngay cái thước về phía Phụng rồi nói:

- Phụng ! Ta đang giảng đến cái gì đấy ?

Phụng đứng dậy:

- Thưa ma soeur, ma soeur đang nói về cách dùng ba ngôi

Bà Juliette hơi tức mình về sự thông minh của nó. Theo ý bà, đáng lẽ nó phải nhận hai thước kẻ về tội lơ đãng. Bây giờ bà quay cái thước về con Bích làm nó rúm lại. Miệng bà nhếch một nụ cười khoái chí. Bà có cảm giác như đã chộp đúng kẻ phạm tội, mà nó không chối cãi được. Bà nói:

- Bích hãy nhắc lại....

Con Bích rụt rè đứng dậy. Mặt nó xám như chàm đỏ. Phụng nom thấy rõ thân hình nhỏ bé của nó run lên bần bật. Có tiếng bà Juliette quát:

- Nhắc đi.

Con Bích run lên:

- Thưa ma soeur, ba ngôi là Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Chúa Thánh Thần....

Cả lớp phá lên cười, còn mặt bà Juliette thì đỏ lên rần rần. Bà ta vội đập cái thước lên mặt bàn rồi sấm sấm đi xuống. Cả lớp đổ dồn mắt về phía Bích. Nó bị xách tai kéo lên bằng như người ta xách cổ một con gà. Rồi bà Juliette lấy cái thước kẻ khều tay xinh xắn của nó bắt xòe ra đằng trước. Nó nghiêng rặng chờ. Nhưng lần này bà Juliette lại phát minh ra kiểu phạt mới. Bà ta nghiêm nghị nhìn những khuôn mặt chờ đợi của lũ trẻ trong lớp, một lát bà mới chỉ đưa thứ nhất ngòi ở đầu bàn:

- Nhắc lại cho nó nghe. Hồng!

Hồng đứng dậy:

- Thưa ma soeur, ba ngôi số ít là *je, tu, il* như trong verbe Être thì là *je suis, tu es, il est*. Còn số nhiều thì là *nous sommes, vous êtes, ils sont*.

- Lên đánh cho nó một thước để làm gương.

Con Hồng rụt rè đón lấy cái thước ở tay bà rồi tiến lại phía con Bích. Bà Juliette nói:

- Đứa nào đánh không đau thì đứa đó phải chịu gấp đôi.

Con Hồng nghiêng rặng, quát xuống lòng bàn tay của con Bích một cách thực mạnh. Người con Bích lạng đi. Mặt nó đỏ rừ, nước mắt của nó rần rụa. Bà Juliette nhìn Hồng một cách bằng lòng. Bà ta chỉ một đứa tiếp theo:

- Nhắc lại cho nó nghe Tám !

Con Tám rụt rè đứng lên:

- Thưa ma soeur, *je suis, tu es, il est, nous sommes, vous êtes, ils sont*.

- Lên đánh cho nó một thước để làm gương .

Con Tám đánh rồi im lặng đi xuống. Trong lớp học bao phủ một bầu không khí nặng nề, ghê gớm. Nhưng giọng bà Juliette vẫn lạnh lùng.

- Nhắc lại cho nó nghe, Hảo !

Hảo đứng dậy:

- Thưa ma soeur, *je suis, tu es, il est, nous sommes, vous êtes, ils sont*.

- Lên đánh cho nó một thước để làm gương.

Con Bích chịu đựng đến lần thứ sáu thì òa lên khóc. Nó xòe hai bàn tay đỏ rừ ra trước mặt bà Juliette vừa mếu máo vừa xin. Lớp học đang im lặng bỗng trở nên nhốn nháo khiến bà Juliette phải đập cái thước lên bảng hét lớn:

- *Silence!....*

Trật tự trở lại ngay khi ấy và bà ta nhìn con Bích bằng cặp mắt ghét bỏ. Một lát bà nói:

- Ra quỳ ở trước cửa và cho chịu nốt đến ngày mai !

Giờ tan học bọn trẻ khoái chí hét lên ở ngoài sân sỏi:

- Ba ngôi ! Ba ngôi trong verbe Être là Đức Chúa Cha, đức Chúa Con và đức Chúa Thánh Thần ! Ôi giê-su-ma lạy chúa tôi.

Trong khi ấy Phụng thương xót nắm lấy hai tay của con Bích thủ thì:

- Đáng lẽ tao không nên trả lời bà ấy như thế. Tao phải nói đang chia verbe être thì mới phải.

4

Thanh bước vội lên những bậc xi măng ở cửa salle số 4. Tiếng trẻ con oa oa khóc đập vào những tấm kính trong suốt khiến căn phòng trở nên ồn ào, đỉnh tai nhức óc. Nàng tiến qua những cái nôi bằng gỗ sơn cùng một màu xanh nhạt. Ở trong mỗi chiếc lại có những đứa bé nằm khoa chân múa tay trên những cái tã trắng. Có đứa đã biết lật xấp và đang bò lồm cồm. Có đứa đang nín ứ thành gỗ để thò tay sang với món đồ chơi ở chiếc nôi bên kia; có đứa nằm phơi cái bụng thật lớn che lấp cả cái ngực lép kẹp đang mệt nhọc thở từng nhịp mạnh và ngắn. Trước mặt tất cả chúng nó là những cái dây thòng xuống từ một chiếc xà ngang. Ở đầu mỗi chiếc dây có buộc bình sữa hoặc đã bú cạn, hoặc bỏ giờ đang đu đưa trên đầu chúng nó. Một thằng bé thò tay lên với nhưng trượt đi trượt lại mấy lần khiến nó òa lên khóc. Một đứa nằm sát ở nôi bên cạnh đang chập chờn ngủ chợt chòang dậy cũng òa lên khóc theo.

Tất cả căn phòng rộng có chừng năm sáu chục chiếc nôi như thế, tạo thành một bầu không khí ồn ào nhộn nhịp suốt ngày.

Lúc đó, Hương đang thay lót cho một con bé ở cuối phòng. Dáng điệu của nàng nhanh nhẹn và gọn gàng như một bà mẹ đã nhiều năm kinh nghiệm. Thanh tiến lại gần và nói nhỏ vào tai bạn :

- Quyển truyện chị cho em mượn đã mất rồi!

Hương giật bắn người lên, hốt hoảng:

- Thôi chết ...

Thanh tiếp :

- Em để ở dưới gầm tủ trong căn phòng xép chứa đồ cũ. Vừa xuống tìm lại thì không thấy nữa.

Hương khỏ sở nói:

- Phải tìm cho ra mới được không thì chết cả lũ. Chị đã hỏi hết mọi người chưa?

Thanh đáp:

- Tất cả bọn mình đều không ai biết hết.

- Cả lũ trẻ nữa chứ ?

Mặt Thanh vụt tươi lên. Nàng hấp tấp :

- Ừ nhỉ, còn lũ trẻ nữa mà em không nghĩ ra. Để em chạy đi hỏi.

Nàng không kịp từ giã bạn và tất tả đi ra. Một thằng bé nhìn theo nàng khóc thét lên, đòi bế. Thanh quay lại nhét vào mồm nó một cái núm vú bằng cao su. Nhưng tay nó đã túm được vạt áo của nàng rồi giữ chặt lấy. Thanh mỉm cười hiền hậu giơ hai tay bồng đứa bé lên. Nó nín bật và nép đầu vào ngực nàng. Thanh với lấy một cái lúc lắc bằng nhựa đem lắc trước mặt nó. Đứa bé toét miệng ra cười.

Hương nói:

- Thôi liệu mà đi đi, chị mà ẵm nó thì hết ngày.

Thanh nựng nịu :

- Em chịu khó ngồi xuống đây nhé. Chị đi một lát thôi.

Đứa bé không chịu, bấu cứng lấy người Thanh. Cử chỉ ấy làm Thanh bối rối. Nàng nhìn Hương cầu cứu. Hương thu gọn cái nôi trước mặt mình rồi bước lại. Đứa bé được chuyển qua tay Hương. Nó lại ôm lấy Hương như không muốn rời ra. Đối với tất cả bọn chúng nó thì ai bế cũng được, miễn là khỏi phải nằm hàng nửa ngày trong một cái nôi chật chội.

5

Bốn năm đứa xúm xít lại quanh ba cái giường sắt kê sát vào nhau. Con Dung bò nhòai ra chính giữa. Cầm

nó tì lên trang giấy màu vàng úa của quyển sách cũ kỹ. Miệng nó leo lẻo đọc:

« *Lúc Khang nhòm dậy thì Trang tấm tức khóc* »...

Con Huyền chen vào :

- Mà đọc nhảy cóc rồi, tại sao tự nhiên Trang lại khóc?

Dung tức giận :

- Mà mở mắt lạnh, banh mắt méo ra mà coi xem tao có đọc nhảy cóc không?

- Thế thì tại sao tự nhiên Trang lại khóc cơ chứ ?

Hồng nóng nghe nên giảng hòa:

- Chắc là tại chúng nó đánh nhau. Để yên nó đọc tiếp cho mà nghe thì mới hiểu được.

Dung tiếp:

- *Lúc Khang nhòm dậy thì Trang tấm tức khóc. Khang bẽn lẽn kéo chiếc mền mỏng lên tới ngực nàng rồi cất giọng nài nỉ : "Đừng khóc đi em. Anh yêu em. Anh yêu em trọn đời. Chúng mình sẽ làm lễ cưới".*

Con Huyền đắc chí :

- Tao nói có sai đâu. Chúng nó vẫn yêu nhau mà. Nhưng tại làm sao cô Trang lại khóc cơ chứ ?

Con Dung tức mình :

- Thôi mà im mồm đi. Không muốn nghe thì đi chỗ khác.

Rồi nó đọc tiếp:

"Nghe Khang nói, Trang lại càng khóc to hơn. Nàng có cảm giác như mình vừa mất đi một cái gì quý giá nhất trên đời. Mặc dầu nàng biết Khang không phải như trăm ngàn kẻ khác quát ngựa truy phong sau khi phá hoại cuộc đời của người con gái..."

Có tiếng kẹt cửa ở bên ngoài làm cả bọn bật dậy. Con Dung cúi ngay quyển sách xuống nệm giường giả vờ nhắm mắt ngủ. Nhưng đó là tiếng guốc của chị Thanh đang lách vào. Chị ấy đứng ở đầu phòng nói to:

- Có em nào nom thấy quyển sách của chị bọc giấy báo ở trong phòng xép để đồ không?

Con Dung thò chân sang chị Phượng một cái rồi nói to :

- Quyển sách gì cơ hở chị ?

- À... quyển... một quyển sách học...

- Thế thì chúng em không biết. Bọn chúng em không bao giờ vô phòng xép làm gì cả.

- Em nói dối, chị gặp em nhiều lần lảng vảng ở đấy.

Dung cãi :

- Em lảng vảng nhưng em không vào. Không bao giờ em vào cả vì các Ma Soeur dặn rằng trong ấy có ma.

- Ma Soeur nào dặn em như thế ?

- Em quên mất rồi!

- Vậy để chị đi hỏi xem Ma Soeur nào lại tin có ma như vậy. Những người tu hành không bao giờ sợ ma cả.

Dung lấp liếm:

- Có lẽ em nhầm. Có lẽ em trông thấy chứ không ai nói gì cả.

- Em trông thấy ma hồi nào?

Con Dung độc ác :

- Rất nhiều lần. Em thấy nó lúi húi ở gầm tủ. Em sẽ đi mách Ma Soeur điều ấy.

Thanh tiến sát lại gần nó làm nó ngồi phất dậy, nép vào một góc giường. Mặt nó vênh vào, khiêu khích. Nhưng chị Thanh không làm gì nó cả. Chị ngồi xuống một bên mép giường dịu dàng nói :

- Chị van Dung, Dung trả cho chị cuốn sách ấy đi.

- Sách nào của chị mới được chứ?

- Cuốn sách mà chị bỏ quên dưới phòng xếp ấy.

- Thế thì em không biết.

- Dung trả chị rồi muốn gì chị cũng cho.

- Em không muốn gì cả và cũng không hề lấy sách của chị. Em lấy làm gì mới được cơ chứ ?

- Cho chị đổi vậy. Chị đổi cho Dung lấy một xấp ảnh tô màu thật đẹp.

- Em không cần ảnh, mà em cũng không có gì để đổi cho chị cả,

- Có, em có cuốn sách, chị chỉ cần cuốn sách ấy thôi.

Con Dung vặc lên :

- Thôi chị đừng nói nữa. Chị đừng vu oan giá họa. Em không phải là đồ ăn cắp.

Cổ họng Thanh ứ lên. Nàng biết nước mắt của nàng sắp trào ra. Nhưng nàng cố gượng cười, dịu dàng nói:

- Thì ai bảo em là ăn cắp. Chị nói rằng em có bắt được thì cho chị xin.

- Em chẳng bắt được gì hết.

Bây giờ Phụng mới vụt cất tiếng :

- Có, Dung có bắt được. Hãy trả lại cho chị Thanh đi Dung.

Con Dung la lên :

- Đồ nói dối ! Quỷ sứ sẽ vện lười mày ra. Tao không biết cuốn sách học nào cả. Tao chỉ thấy có cuốn tiểu thuyết thôi.

Mặt chị Thanh tươi lên, chị nói hớn hờ:

- Phải rồi! Đúng rồi đấy. Đó là cuốn tiểu thuyết của chị. Hãy cho chị xin.

Dung nằm quay ngoắt vào phía trong tường :

- Em không biết ! Em sẽ mang trả lại cho ma soeur !

Thanh nghẹn ngào :

- Tại sao lại trả cho ma soeur. Chị đã nói là của chị rồi mà.

- Chị lên trên ấy mà hỏi. Em đã đem trả từ lâu rồi.

Thanh nén không được nữa. Nàng xô thẳng lại phía con Dung và tát xéo ngay vào mặt nó. Bị tát bất ngờ, con bé gào lên khóc. Hai chân nó đạp lên nệm giường, hai tay nó cào cấu lên mặt và lên người chị Thanh rồi nó tụt ngay xuống đất chạy ra phía cửa la hét om sòm:

- Đồ bắt nạt ! Đồ ăn hiếp ! Phá giấc ngủ trưa của người ta.

Bọn trẻ trong phòng nhồm dậy nhón nháo. Có đứa khôn hồn trèo tuốt lên giường giả vờ ngủ nhưng hé mắt nhìn ra. Trong khi ấy chị Thanh gục xuống nệm giường khóc lên rưng rức.

6

Bà Cécile chạy đi đầu theo sau là bà phước Hạnh, rồi đến bà Juliette. Con Dung vẫn lăn ra ở mặt hè, gang mồm lên khóc. Bà Phước Hạnh quát lên:

- Nào, nào ! Có muốn phá rối ở đây thì cứ khóc như thế nữa đi.

Con Dung nín bật và nhồm ngay dậy. Cặp mắt của nó ráo hoảnh nhưng nó vẫn làm ra bộ mình vừa phải chịu đựng một sự gì ghê gớm lắm. Bà Juliette nói:

- Làm sao ? Có chuyện gì xảy ra ở đây ?

Dung đáp :

- Tự nhiên chị Thanh xuống đồ cho con là đồ ăn cấp, rồi chị ấy đánh con.

Bà Juliette lôi tay con bé đi về phía cuối phòng. Bọn trẻ con ngồi hết cả dậy nhón nháo. Bà Hạnh nói:

- Thanh! Con mất cái gì ?

Thanh vẫn khóc và không ngẩng lên. Con Dung trả lời :

- Thừa ma soeur chị ấy mất một quyển truyện. Quyển truyện giấu ở trong phòng xếp để đồ.

Bà Hạnh nhăn mặt:

- Hừ, chuyện lạ thực đấy ! Tôi chưa hề thấy một kẻ nào lại hoang phí đến độ thích vứt sách vào nhà để đồ hơn là cho vào tủ kính. Ai đã lấy ra như vậy ?

- Con không lấy ! Con bắt được. Con định mang lên trình ma soeur thì chị ấy xuống đồ cho con là đồ ăn cấp.

Vừa nói nó vừa tót lên giường, lật cái nệm và moi ra quyển sách. Cả ba bà phước cùng xúm lại. Bà Juliette lật ra đọc trước rồi bà chột bắn người lên như chạm phải một con rắn độc. Bà vội vàng buông cho quyển sách cho rơi trên bàn tay của bà Phước Hạnh. Bà Hạnh liếc qua rồi cũng kêu lên :

- Á... à.... bây giờ tôi mới hiểu bọn các chị ngoan ngoãn đến mực nào đấy !

Còn bà Cécile thì lại nhún vai theo thói quen cổ hũu:

- Tại sao thế ? Tại sao lại đến thế được nhỉ ?

Sau đó cả ba bà cùng quay lại nhìn Thanh như nhìn một con quái vật. Một lát, bà Juliette sau khi nuốt nước miếng ba bốn lần, mới cố gắng nói:

- Chị Thanh ! Đi rửa mặt rồi lên phòng giặt ngay lập tức.

Nói xong bà quay gót đi ra giữa phòng. Bọn nhỏ lớ nhố nhồm hết cả lên làm cơn giận của bà như tăng lên. Bà quát lớn :

- Nằm hết cả xuống hay là muốn treo cổ lên xà nhà!...

Bọn trẻ như một đàn chuột tủa hết về chỗ của mình. Căn phòng đang ồn ào đột nhiên yên tĩnh một cách lạ lùng. Chỉ có tiếng nấc của chị Thanh và tiếng gót giày lao xao của các bà phước đi về phía cửa phòng...

Một lát sau Thanh bước vào phòng làm việc của bà phước Nhân, về mặt của nàng cố làm ra vẻ bình tĩnh. Nàng giơ tay lên vuốt những sợi tóc dính nước mắt ở trên trán và má. Nàng nhìn các bà phước bằng cặp mắt thân nhiên, và chờ đợi.

Nhưng lúc bà Nhân lấy ở ngăn kéo ra cuốn truyện tình nhằm nhí thì mặt Thanh đỏ bừng lên. Nàng vụt thấy rối loạn và không chịu đựng nổi những cái nhìn soi mói của các bà phước. Bà Nhân nói:

- Cuốn này có phải của con không?

Thanh im lặng, gật đầu. Bà Nhân tiếp :

- Con lấy ở đâu ra?

- Thưa mẹ, con mượn được.

- Mượn của ai ?

- Thưa mẹ... một người quen ở trên phố.

- Con ra phố vào lúc nào ?

- Thưa mẹ... một vài lần, con không nhớ.

Bà Nhân quay về phía bà Hạnh :

- Không biết nhiệm vụ của chị Thanh là làm những gì nhỉ ?

Bà Hạnh nhanh nhẩu :

- Thưa mẹ bề trên, buổi sáng đi học lớp của bà Madeleine, buổi chiều pha sữa và thay lót cho trẻ ở salle số 9, sau đó tưới vườn và dạy hát cho lũ trẻ.

Bà Nhân dịu dàng:

- Mẹ không thấy một giờ nào rảnh rỗi để con bỏ đi ra ngoài phố cả. Mà có soeur nào được chị Thanh tới xin phép ra ngoài không đấy ?

Cả bà phước đều đồng thanh :

- Thưa mẹ, không !

Bà Nhân nhìn Thanh khẽ nhếch một nụ cười. Bà Cécile hơi nhún vai quay đi. Còn bà Hạnh thì tiếp theo :

- Thế nào, chị Thanh ? Hình như tôi không nhớ nhầm về giờ giấc làm việc của chị đấy chứ?

- Thưa ma soeur vâng.

- Vậy chị hãy cho mẹ bề trên biết, bằng cách nào quyển sách đã lọt được vào đây ?

- Thưa mẹ soeur con không nhớ, con không thể trả lời được.

- Phải rồi, chúng tôi cũng thông cảm được những cái «không thể» của chị. Vậy chắc chị cũng không thể kể lại cho mọi người nghe nội dung cuốn sách này thế nào phải không ?

Thanh mím môi.

- Thưa ma soeur vâng.

- Cũng được, không sao ! Muốn kể lại hay không là quyền tự do của chị. Sự gò ép, bắt vào khuôn khổ đối với các chị chắc là bất công và vô lý....

Thanh nức nở:

- Thưa ma soeur... đừng... xin đừng buộc con vào những ý nghĩ như thế...

Bà Hạnh đứng dậy, đổi giọng :

- Tôi thật không hiểu các chị. Ở đằng sau lưng, các chị muốn tự do và đã tự do lộng quyền. Thế mà lúc nói ra cho các chị hiểu thì các chị dấy nẩy lên như chúng tôi đã buộc tội oan cho các chị. Tôi tưởng ít nhất các chị cũng phải có can đảm thú nhận việc mình đã làm chứ.

Bà Félicité vội đứng lên nói:

- Thưa mẹ bề trên, chị Thanh đã tỏ vẻ nhận lỗi. Như thế con tưởng là đã đủ để cho chị ấy suy nghĩ về hành động của mình...

Rồi bà quay lại phía Thanh dịu dàng:

- Con hãy xác định với mẹ bề trên và các soeur như thế đi.

Thanh nhìn bà ta bằng cặp mắt biết ơn rồi nói:

- Thưa mẹ con nhận hết tội lỗi của con đã làm. Mẹ bề trên và các soeur hãy trừng phạt thẳng tay, nhưng xin đừng hỏi con bằng những lời như thế nữa.

Bà Hạnh liếc nhìn bà Félicité rồi nhún vai đi ra cửa phòng. Tới ngưỡng cửa, bà quay về phía bà Nhân nói:

- Thưa mẹ bề trên xin mẹ cho chúng con biết sẽ phải tuyên bố với lũ trẻ về việc này ra sao đây ?

Bà Nhân nói:

- Hãy đừng tuyên bố gì cả ! Ta muốn chị Thanh hãy tự xét xử lấy mình.

Bà Félicité la lên:

- Thưa mẹ... như thế không giải quyết được vấn đề gì cả. Chúng ta không nên bỏ rơi những kẻ đã đi làm đường.

Nhưng bà Nhân đã nhìn bà Félicité bằng cặp mắt nghiêm khắc, đoạn bà quay về phía Thanh nói:

- Ta không trừng phạt chị nào cả vì các chị đã lớn và biết suy nghĩ. Nhưng ta cũng nhắc nhở cho con thấy rằng trách nhiệm giáo dục hàng mấy trăm con người của các soeur thật khó khăn và nặng nề. Chỉ một gương xấu của một cá nhân gây ra cũng đủ ảnh hưởng vô cùng tai hại đến những người khác. Bởi thế con nên hiểu rằng ta cũng không thể thiên vị một người để bỏ rơi tất cả những người khác đấy chứ ?

Thanh òa lên khóc. Nàng gật đầu nhiều lần mà không thốt nên được một lời nào. Bà Nhân đứng dậy, ấn cuốn sách vào tay nàng và tiếp :

- Vậy thật là dễ dàng và ổn thỏa. Bây giờ con có thể giữ lại quyển truyện này mà không làm phiền một ai cả.

Thanh cầm lấy và khóc to hơn. Bà Félicité thất sắc, đứng dậy tiến ra cửa phòng. Những bà khác cũng lặng lẽ đứng lên theo. Còn bà Phước Nhân thì thông thả lấy vạt áo lên lau cặp kính. Trong khi ấy Thanh *vứt quyển sách xuống nền đá hoa* và ngồi xuống ghé lấy hai tay ôm mặt. Quyển sách nằm văng ra ở ngay chân bàn. Những trang giấy cũ kỹ bị lật hẳn ra, phơi mình dưới vệt nắng chói chang đang xuyên qua từ khung cửa.

7

Chiều hôm ấy Thanh ôm bọc quần áo trở lại văn phòng. Nhưng nàng chỉ gặp bà Cécile. Bà ta đọc lướt cái đơn xin ra của nàng rồi hỏi:

- Chị nghĩ kỹ rồi đấy chứ?

Thanh thở dài:

- Thưa ma soeur vâng.

- Chị đã tính đi làm gì chưa ?

- Thưa ma soeur con chưa tính được gì cả.

- Không hề gì. Đây là thư giới thiệu của mẹ bề trên với các cha bên nhà thờ. Và trong khi chờ đợi một việc làm thích hợp, mẹ bề trên giúp chị một món tiền.

Thanh hồ hững cầm chiếc phong bì nhét vào bọc áo. Hai người im lặng nhìn nhau. Một lát Thanh chào từ giã rồi quay ra. Bà Cécile nhìn theo nàng cho đến khi cái bóng áo trắng khuất sau những rặng cây Sấu um tùm. Một lát bà xếp lá đơn của Thanh vào ngăn kéo và lấy ra một quyển sổ cái. Bà lật tìm nhiều trang đề dò từng tên một.

Những dòng chữ lướt qua dưới ngón tay búp măng thon dài. Chợt bà dừng lại ở một hàng gần cuối. Nguyễn thị Đan Thanh. Tên ấy sẽ bị gạch bỏ dưới hàng ghi chú: *tự ý xin ra*.

8

Nếu phải chọn một đứa xấu nhất trong tất cả bọn mồ côi của Cô Nhi viện này thì ai cũng phải nhắc đến con Alice. Nó lai tây đen. Mái tóc của nó xoắn tít. Mâu hung đỏ. Khuôn mặt của nó to bè, cặp mắt lồi ra, tròn và to như hai con ốc mít. Đôi môi của nó dày tộp, không đỏ mà cũng không thâm hẳn, nhưng ngả màu tái tái. Tái hơn cả nước da mỡ màng bóng nhẫy mồ hôi ở trên mặt. Lúc Alice cười, nó để lộ ra hai hàm răng trắng nõn, chiếc to chiếc bé khắp khênh giữa hai mảng lợi huếch ra, trắng đục và xen màu hồng hơi nhạt nhạt.

Ấy vậy mà con Thu Thu lại xoắn lấy Alice nhiều không thể tả được, và cũng chỉ có Thu Thu là nhân vật độc nhất trong đám trẻ hỗn độn này chịu được cái vẻ xấu xí của Alice mà thôi. Trong những giờ ra chơi, mặc dầu quả bóng ném ra từ tay bà Rosalie là của chung tất cả, nhưng bọn con Dung, con Hằng mặc nhiên coi Alice như không có quyền đụng tay vào đấy. Chúng nó rất tức giận mỗi khi thấy Alice toét miệng ra cười và mon men chạy lại quả bóng. Lúc đó con Dung sẽ nháy con Hằng và hai đứa sẽ vừa reo hò vừa giả vờ xô lại. Tất nhiên con Alice không thể nào tránh khỏi một cái ngáng cản hay một cái huých ngăm vào mạng sườn. Vì thế mặt Alice đang vui bỗng nhiên sụ lại. Nó đứng ngẩn người trước cặp mắt thù ghét của con Dung đang chòng chọc nhìn vào mặt nó. Còn con Hằng thì dẫu mồm ra nói:

- Đồ mọi đen ! Cút đi !

Alice buồn bã và xấu hổ giật lùi bước lại. Một lát nó ra ngồi một mình *dưới* gốc cây. Nhưng tính nó rất hay quên. Chỉ một lát sau, nếu nó nom thấy bọn kia xô nhau la hét om sòm vui vẻ thì nó lại lẩy ngay cái vui ấy mà toét miệng ra cười.

Vì nó ngu và chất phác như thế, nên Alice bị bắt nạt rất nhiều lần. Chính một trong những lần ấy mà Thu Thu đã trở nên thân thiết với Alice.

Hôm đó người ta phát quà cho lũ trẻ trong dịp lễ Trung Thu. Con Dung được một cái đèn xếp và nửa chiếc bánh dẻo. Còn Alice lại được một gói kẹo tây và một cái đèn con cá. Cái đèn đã thích, mà gói kẹo tây đủ màu sắc bọc bằng giấy bóng đỏ lại càng hấp dẫn hơn. Bởi thế, lần đầu tiên con Dung phải hạ mình nói với Alice:

- Đổi phần của mày cho tao thì tao sẽ bảo tụi nó chơi với mày...Alice !

Con Alice trao ngay phần của nó cho Dung. Sự được con Dung chiếu cố đến mình còn sung sướng hơn là được chơi đèn và ăn kẹo. Nhưng Thu Thu đứng bên cạnh đã giằng tay Alice lại và hét lên :

- Đừng đổi cho nó, Alice ! Đồ ăn dở !

Con Dung đỏ mặt ấp úng :

- Nó bằng lòng đổi cho tao ! Mặc kệ nó !

Thu Thu đáp :

- Tao không nói với mày. Tao nói với con Alice. Đứa nào đổi tao sẽ mách ma sœur.

Con Dung tịt mịt vùng vằng bỏ đi. Alice nhìn Thu Thu lo lắng :

- Nó sẽ trả thù cho mà xem.

- Đừng có sợ. Đã có tao bênh mày.

Alice liền đưa gói kẹo ra :

- Cho Thu Thu đấy !

Thu gạt đi :

- Tao không lấy đâu. Mày giữ lấy ăn dần.

Alice nhìn Thu Thu lạ lùng. Rồi hai đứa nắm tay nhau đi dưới ánh trăng chảy trong vát như sữa trong vườn cây. Lần đầu tiên Alice cảm thấy mình không trợ trợ. Nó bóc gói kẹo ra mời Thu Thu. Hai đứa vừa ăn kẹo vừa thủ thỉ nói chuyện. Alice nói :

- Kẹo ngon quá. Chưa bao giờ Alice được ăn thứ kẹo ngon như thế.

Nhưng thật ra lòng nó muốn nói : « Chưa bao giờ Alice được sung sướng và đầy đủ như thế ». Nó nắm lấy tay Thu Thu và nhìn vào gương mặt xinh xắn của bạn. Thu Thu quay sang nhìn nó mỉm cười. Hôm đó chúng nói

chuyện với nhau tới thật khuya .

Đó là đôi bạn mà Phượng cho là lạ lùng nhất trong Cô Nhi Viện. Hai đứa cặp kè với nhau trong tất cả mọi công việc. Lúc ăn cơm, Thu Thu ngồi bên cạnh Alice. Thu Thu gấp món gì Alice gấp món đó. Thu Thu ghét món giá xào với đậu phụ, Alice cũng ghét theo. Bữa nào có cơm với giá xào thì hai đứa rưới nước mắm ăn với nhau rất vui vẻ. Nhiều khi Alice cảm thấy mình đầy đủ và sung sướng quá nên lo lắng hỏi :

- Chị Thu Thu ơi, lúc nào chị sắp ghét em thì chị nói nhé.

Thu Thu mỉm cười :

- Alice làm gì mà Thu Thu ghét cơ chứ ?

Alice bẽn lển nói :

- Nhưng mà em sợ !

- Sợ cái gì ?

- Em sợ rồi không còn ai yêu mến em nữa.

Thu Thu cảm động quàng tay lên cổ Alice. Nó vuốt từng sợi tóc xoăn của bạn và nói :

- Alice ngoan và không độc ác, Alice hay nhường nhịn mọi người. Alice lại thuộc giáo lý và đọc kinh hằng ngày. Như vậy còn ai ghét Alice được.

Alice ngập ngừng :

- Nhưng em xấu xí. Tất cả đều gọi em là mọi đen xấu xí. Xấu xí đáng ghét lắm phải không chị Thu Thu ?

Thu Thu nắm chặt lấy bàn tay cục mịch của bạn rồi nói :

- Đừng có nghe lời bọn con Dung nói nhảm. Hôm qua ma sœur chẳng giảng rằng con người không phải xấu tốt ở phần hình dáng bên ngoài, mà chính là do ở lòng tin và mến Chúa, và chỉ những kẻ xa rời đức tin và không chịu làm điều thiện để toàn mình mới là xấu xa đáng bị trừng phạt mà thôi.

Alice sung sướng :

- Em không cầu mong chúng nó phải phạt. Em chỉ mong chị Thu Thu đừng bao giờ ghét em thôi.

Thu Thu gật lấy gật để :

- Không bao giờ. Không bao giờ cả.

Alice muốn ôm lấy Thu Thu vào lòng mình. Nhưng nó chỉ nhìn cô bé mà cười ứa nước mắt.

Bản tính của Alice rất kỳ lạ. Nó không hay chóng chán như những đứa trẻ khác. Khi thích thú một câu chuyện hay một đồ chơi gì thì Alice có thể thích thú mãi mãi. Hình như nó cho rằng sự sung sướng đến với nó là rất ít ỏi. Bởi vậy nó mãn nguyện và thấy đầy đủ với những sự sung sướng ấy mà không đòi hỏi gì hơn.

Trong các câu chuyện kể giữa Thu Thu và Alice, Alice thích nhất câu chuyện " Hằng Nga ngủ trong rừng". Alice đã nghe Thu Thu kể đến mấy chục lần mà lần nào nó cũng thấy như là mới được nghe lần thứ nhất. Nó đặt cho Thu Thu nhiều câu hỏi mà nó đã hỏi nhiều lần. Nếu lần nào Thu Thu quên không trả lời được thì nó lại thay Thu Thu để trả lời. Rồi nó cười rúc rích, hai gò má căng lên, hàm lợi hở ra, những chiếc răng trắng nhòn nom huếch hoác .

Mỗi lần rồi rỗi, Alice lại nài nỉ bạn :

- Chị Thu Thu ơi, chị kể chuyện đi !

Thu Thu ngẫm nghĩ :

- Kể chuyện gì bây giờ ?

- Chuyện Hằng Nga ngủ trong rừng.

Thế là trong khi chờ Thu Thu cất giọng, Alice sung sướng sửa lại chỗ ngồi cho ngay ngắn, hai tay của nó ôm

lấy đầu gối, mắt nó chăm chú nhìn vào cái miệng xinh và có duyên của bạn trong khi miệng nó đã chum chím để sửa soạn rích lên cười. Bao giờ Thu Thu cũng bắt đầu câu chuyện bằng những câu giống hệt nhau, không thêm, không bớt mà Alice đã nhớ đến thuộc lòng:

- Ngày xưa có một ông vua mở tiệc ăn mừng cho nàng công chúa mới được sinh ra. Đó là công chúa Hằng Nga mà nhà vua rất quý mến. Vua sai người đi tìm hết thầy các bà tiên trong xứ đến làm phép lành cho công chúa.

Alice ngắt lời :

- Hết thầy có mấy bà tiên hả chị ?

- Hết thầy có bảy bà tiên lành và một bà tiên dữ cùng đến dự tiệc.

Alice cãi :

- Bà tiên dữ đến sau chứ ?

- Ừ, phải rồi. Bảy bà tiên lành đến trước được vua ban cho chén vàng đĩa bạc và dùng yến tiệc trong căn phòng đẹp nhất của lâu đài. Còn bà tiên dữ thì chỉ được những đồ xấu xí...

Alice không hỏi nữa vì nó bị sức hấp dẫn của câu chuyện thu hút hoàn toàn. Mặt con bé ngẩn ra, môi nó trở xuống, thỉnh thoảng nó lại mấp máy theo lời kể của Thu Thu. Lúc đến đoạn Hoàng Tử đi săn lạc vào rừng gặp Công Chúa thì nó muốn nhảy cồm lên để chia xẻ nỗi sung sướng của người trong cuộc và nó làm như thể chính nó là nàng Công Chúa được phép tiên làm cho hồi sinh vậy.

Khi câu chuyện chấm dứt, Alice tấm tắc lấy làm tiếc rẻ. Nếu có thể bắt Thu Thu kể lại một lần nữa thì nó vẫn sung sướng và kiên nhẫn ngồi nghe lại một lượt khác từ đầu.

Vì đó là câu chuyện đã gây cho Alice nhiều kỷ niệm với Thu Thu nhất.

Vì đó là câu chuyện đã khiến cho Alice tìm thấy ở Thu Thu niềm an ủi sâu sa và tình bạn mà Alice cho là bất diệt.

9

Mỗi buổi sáng chủ nhật, bọn trẻ mồ côi được dẫn ra vườn hoa ngoài phố một lượt. Bọn chúng nó phải xếp thành một hàng dài. Bà Juliette đi trước dẫn đầu, đám trẻ lũ lượt theo sau. Hai bên hàng ngũ, các chị lớn như chị Quỳnh, chị Giang, chị Thúy luôn luôn đi lên hoặc đi xuống giữ gìn trật tự. Bọn con Dung bao giờ cũng om sòm nhất. Mặc dầu cả bọn được xếp hàng hai cho bớt nói chuyện, nhưng Dung bao giờ cũng thu hút được sự chú ý của mấy dãy hàng trên cũng như mấy dãy hàng dưới. Nó làm như chuyện gì nó cũng tỏ, sự gì nó cũng hay. Nó có thể giảng giải cho tất cả nghe những điều gì mà bọn chúng nó thắc mắc khi gặp ngoài phố. Nhưng tất nhiên, phần lớn những điều nó nói đều do nó bịa một cách láo khoét cả.

Thường thường bọn trẻ được dẫn đến một vườn hoa rộng trong thành phố, có khi tới một xưởng thủ công nghề làm đồ gỗ, thổi chai, làm khay, gò xoong chảo, cũng có khi chúng nó được nô đùa trong sở bách thú giữa những thảm cỏ rộng và bóng mát của vườn cây.

Bọn trẻ được chia thành nhiều lớp nhỏ. Có lớp chạy nhảy dưới sự trông nom của các chị lớn, có lớp đi theo bà phước nghe giảng giải cách sống tập đoàn của loài voi, hay cách săn mồi của một con báo. Trong lúc ấy Thu Thu và Alice tha thẩn trên con đường đất nhỏ, đuổi theo những con bướm sắc sỡ chập chờn trên các cụm hoa, hoặc chúng nó lại bó gối ngồi với nhau trên rễ một cây lớn để thủ thỉ chuyện ngày xưa.

Nhưng rồi có một ngày chủ nhật Thu Thu được các bà phước gọi lên văn phòng trong khi bọn trẻ tiến ra ngoài cổng. Alice ngẩn ngơ nhìn gót chân xinh xắn của bạn lúc rời hàng ngũ đi theo lối lát xi măng tiến lên thềm đá. Thỉnh thoảng Thu Thu lại quay lại vẫy Alice và mỉm cười. Nó không biết cuộc đời của nó đang tới một khúc quanh lớn. Một bà sang trọng tới xin Thu Thu về làm con nuôi. Bà ấy đón Thu Thu bằng một chiếc xe lộng lẫy. Và bà ấy cúng vào quỹ cô nhi một món tiền xứng đáng. Như thế, Thu Thu không có lý do gì từ chối lệnh truyền của các bà phước.

Nhưng kẻ ở lại mới chính là nạn nhân của những vụ như vậy. Tội nghiệp cho Alice. Nó không biết rằng cái giây phút Thu Thu tuột khỏi tay nó để ra khỏi hàng ngũ là giây phút cuối cùng nó được gần gũi Thu Thu. Nó tin tưởng sau chuyến đi chơi miễn cưỡng ấy trở về nó lại được Thu Thu bên vực trong những chuyện hà hiếp nhỏ

mọn của lũ trẻ, và nhất là lại được Thu Thu kể cho nghe những câu chuyện cổ tích.

Trong suốt buổi sáng hôm ấy, mặt Alice buồn thiu buồn thiu. Nụ cười hồn nhiên hàng ngày biến mất trên vành môi đầy tụt của nó. Giữa những tiếng cười vui vẻ, Alice thấy mình trở nên hoàn toàn cô độc. Nó không thích cho ai lại gần ngay cả các chị lớn tỏ lòng thương hại nó bằng cách đề nghị dẫn nó đi quanh vườn hoa và kể chuyện, nó cũng từ chối. Bà Felicité nói với nó :

- Hãy đứng lên đi nào , Alice !

Con bé không nghe lời làm mặt bà ấy nhăn lại :

- Alice, ta bảo đứng dậy !

Alice miễn cưỡng đứng lên, khuôn mặt của nó vẫn nhìn căm xuống đất. Bà Felicité đẩy nó ra giữa bãi cỏ rồi nói to :

- Tất cả cùng chơi trò cò bay, chim bay !

Bọn trẻ đang reo hò truyền nhau quả bóng vội vàng dừng lại. Chúng nó nhìn hết cả về phía Alice. Con Dung hét :

- Ế ! Mọi đen ! Hôm nay không bám đít ai được nữa phải không ?

Bà Hạnh trừng mắt lên nhìn khiến nó vội che tay lên mồm. Nhưng bà Felicité đã tiến lại gần, cốc lên đầu con bé một cái nên thân khiến cả người nó rúm lại. Nó nói liến thoắng :

- Giê-su ma, thưa ma sœur. Con hứa. Con chừa.

Nói xong Dung vừa hậm hực nhìn Alice vừa đưa tay lên xoa đầu. Bà Felicité dịu dàng nói :

- Cho Alice vào giữa, Alice được nói trước. Còn tất cả quây thành vòng tròn.

Nhưng chỉ có bọn trẻ làm theo lời bà. Còn Alice bắt đầu rơm rớm nước mắt. Bà Felicité phải tiến lại gần nắm lấy tay nó :

- Nào, vui lên chứ Alice. Không có Thu Thu thì đã làm sao nào ?

Bà Hạnh nói :

- Hãy quên nó đi! Nó không trở lại nữa đâu. Hôm nay có người xin nó ra rồi.

Con Alice òa lên khóc rồi vùng chạy. Bà Hạnh hét lên :

- Đứng lại ! Alice ! Alice ! Đồ dơ dáy cứng đầu.

Nhưng con bé đã băng người qua những thảm cỏ và tiến ra phía những con đường nhựa lớn. Tất cả mọi người cùng nghe thấy tiếng đụng dũ dội và tiếng phanh xe chát chúa. Mặt bà Felicité xám ngắt như chàm đỏ. Còn bà phước Hạnh thì ôm hai tay lên mặt của mình rên rỉ :

- Giê su...Giê su ma.... lậy chúa tôi..

10

Đến chiều, bà Felicité với hai con mắt sưng mọng tiến vào phòng nói với một vẻ mệt nhọc:

- Các con có ai tình nguyện muốn đi vào thăm Alice không ?

Cả bọn nhìn về phía Dung như chờ con bé, chưa trả lời. Nhưng Phượng nói ngay :

- Thưa ma sœur con xin đi.

Bé Hà nói tiếp :

- Thưa ma sœur, con nữa.

Con Hằng định giơ tay thì bị Dung cấu nó một cái thì thào :

- Đồ mọi đen ấy thì mày bám đít nó để làm gì ?

Con Hằng vội rụt lại. Bà Felicité nhìn quanh một lượt rồi nói với Hà, Phượng :

- Hai con hãy sửa soạn áo ấm rồi lên bàn giấy. Đêm nay các con ngủ lại với Alice.

Phượng nhẩy ngay lại phía tủ của mình. Nó moi ra được một cái áo dạ cũ, trong khi Hà tìm được một cái áo len màu xanh. Chúng nó yên lặng đi qua những cái giường sắt trước các cặp mắt hồi tiếc của lũ trẻ. Hằng giận dữ :

- Tại mày...Dung ạ. Đáng lẽ tao cũng được đi.

Nhưng con Dung đã nằm úp nghiêng mặt xuống gối. Sự thực nó cũng tiếc rẻ như thế. Được ra khỏi viện cả ngày lẫn đêm, đưa nào mà không thích ?

o o o

Alice nằm thiu thiu ở trên giường. Đầu và chân tay nó bị băng che gần kín mít. Phượng chỉ nom thấy có hai lỗ mũi phập phồng và hai vành môi sưng húp lên. Dưới ánh đèn vàng úa, nom nó như một con quỳ mới chui ở mồ lên. Chị Quỳnh ngồi đọc kinh ở phía chân giường. Hai bên má của chị thỉnh thoảng lại có một giọt nước mắt lăn tăn chảy xuống. Bàn tay búp măng của chị thỉnh thoảng lại vỗ nhẹ lên người Alice mỗi khi nó rên rỉ, cựa mình. Bà Felicité ngồi thu mình trong một góc tối. Cặp mắt của bà nhìn không chớp vào bức tường hẹp chắn ngay trước mặt. Miệng bà lẩm rầm cầu kinh. Có lúc bà ngẩn người ra rất lâu, cổ trắng hạt hờ hững chực rơi khỏi bàn tay, và bà nói một mình :

- Đáng lẽ tôi không được nhắc tới Thu Thu trước mặt nó. Lạy Chúa xin Ngài tha thứ cho kẻ có tội...

Bỗng nhiên Alice cựa mình. Hai cánh tay trắng toát của nó quờ quạng về đằng trước. Cặp môi của nó mấp máy một cách cố gắng. Nó gọi phều phào :

- Chị Thu Thu...chị Thu Thu đâu rồi ?

Chị Quỳnh bắm Phượng. Phượng vội để tay lên má Alice và nói :

- Thu Thu đây.Thu Thu vẫn đang ngồi ở cạnh Alice.

Alice mỉm cười. Nhưng vành môi của nó bị méo đi nom như mếu. Nó lăn tay một lát và nắm được bàn tay Phượng. Nó nói :

- Thế mà bà Hạnh bảo Thu Thu đi rồi. Em định chạy về tìm chị. Thế rồi em bị...

Nghỉ một lát nó tiếp tục nói :

- Nhưng cần gì. Miễn là chị không đi. Chị ngồi ở đâu đây ?

Phượng mếu máo :

- Ở đây...ngay trước mặt Alice

Bàn tay Alice lại cố gượng nhấc lên. Nó xoa nhè nhẹ lên cánh tay của Phượng rồi nói :

- Em hết buồn rồi. Em hứa với chị em không chạy như thế nữa đâu. Hôm nào gặp các ma sœur, chị xin tha lỗi cho em. Em hứa...Em chừa...

- Được rồi, đừng lo Alice ạ. Các sœur sẽ tha thứ cho Alice. Các sœur yêu Alice vô cùng.

- Chị nói thật không ?

- Thật chứ, ai mà ghét Alic cho được.

Alice khẽ nhếch một nụ cười :

- Không phải thế đâu. Em biết. Em không được giống như các chị. Em xấu !

Phượng bịt tay lên môi Alice :

- Đừng có nói nhảm. Rồi Alice sẽ thấy rằng không ai ghét Alice cả. Bây giờ chúng ta kể chuyện cho nhau nghe nhé.

Alice khế nhích đầu ra hiệu bằng lòng. Nó tiếp :

- Chị kể chuyện Hằng Nga đi, chị Thu Thu.

Phượng vừa lau nước mắt, vừa kể :

- Ngày xưa có một ông vua hiếm con chỉ sinh được một nàng công chúa xinh thật là xinh...

Alice vụt bật lên khóc. Lời kể không giống như nó đã từng nghe. Nó nhớ đến những lời bắt đầu câu chuyện mà Thu Thu vẫn kể và nó đã thuộc lòng.

Tiếng khóc của nó làm Phượng im bật. Phượng không kể thêm được tiếng nào nữa. Rồi nó cũng bật lên khóc. Nước mắt của nó thấm ướt cả lần băng trắng trên mình Alice. Chợt Alice nín thình và sờ tay lên má Phượng. Một lát nó nói :

- Em không khóc nữa rồi. Chị kể nốt cho em nghe đi. Chị là chị gì nhỉ ?

Phượng lau nước mắt rồi nói :

- Phượng !

Alice mỉm cười và Phượng bắt đầu kể lại. Giọng của Phượng cũng êm ái và dí dỏm. Nhưng nó cũng không làm cho mặt Alice được tươi hơn. Ngay cả đến đoạn Hoàng tử lạc vào rừng đánh thức công chúa, Alice cũng không còn thấy sung sướng nữa. Nó đã bắt đầu giấc ngủ. Giấc ngủ mà Hằng Nga không bao giờ tỉnh dậy. Bởi vì không có một hoàng tử nào trở lại đánh thức Alice trong ngôi mộ trắng xóa của nó ngoài nghĩa địa.

11

Ba hôm sau , Thu Thu trở lại viện mồ côi bằng một cái xe hơi sơn màu cánh trả .Nó bận váy đầm màu đỏ, có voile trắng phủ ngoài . Nom nó chững chạc và xinh xắn như đã lớn lên trong sung sướng và đầy đủ.Nó tuột tay ra khỏi mẹ nuôi rồi chạy băng lên phòng giấy. Nó nói với mấy bà phước ngồi ở trong phòng :

- Thưa các soeur , con đã xin với má nuôi con rồi. Má con muốn xin cho cả Alice ra nữa.

Các bà phước nhìn nhau rồi cùng nhìn vào Thu Thu. Bà phước Nhân gượng gạo :

- Alice bị nạn xe. Các soeur mới đưa đám cho nó ngày hôm qua. Lạy Chúa , xin Chúa xin ban phước lành cho Alice.

Nói rồi bà gơ tay lên làm dấu thánh giá , trong khi ấy Thu Thu lặng đi ở ngưỡng cửa. Vừa lúc ấy bà mẹ nuôi Thu Thu tiến vào vui vẻ :

- Đâu ? Đi tìm Alice đi con. Hai đứa chờ má để má vào cúng tiền cho các bà phước.

12

Một buoir chiều người ta dẫn nó vào trong viện. Nó đi giữa hai người cảnh binh. Mặt nó đen nhem, tóc nó sù lên như một mớ râu ngô rối.Nó bán một cái quần dài đen, một cái áo cánh nâu sánh ghét.Mắt nó to và sáng. Nó hau háu nhìn tất cả mọi người ngay từ lúc mới bước vào sân sỏi. Một người cảnh binh nói với bà Cescile :

Chúng tôi xin gửi bà con bé này . Nó là một đứa ăn cắp.

Con bé vùng lên, tuột khỏi tay người cảnh binh rồi nó nhìn bà Cécile liến thoắng :

- Cháu không ăn cắp. Người ta đánh rơi cháu nhặt.

Người cảnh binh kia nói :

- Đồ ranh con ! Mày tưởng nói thế là ai cũng tin được à ? Chihs tao thấy mày thò tay vào túi người ta lấy cái bóp.Nhưng cái bóp bị gài kim băng nên magfy không rút ra được.

Con bé cãi :

- Cái kim băng tuột ra rồi. Có tuột ra thì mới rơi xuống đất.

Người cảnh binh nói tiếp :

- Nếu tao không thương hại, thì mày đã ngồi tù rồi, ranh con ạ...

Bà Cécile bây giờ mới nói :

- Nó tên là gì ? Nó có cha mẹ gì không ?

Con bé đáp ngay :

- Cháu tên là Cúc. Cháu mồ côi bố mẹ.

Một người cảnh binh hỏi :

- Mày mồ côi thì ai nuôi mày ?

Cúc sùng sộ :

- Không ai nuôi thì tôi đi xin . Tôi đi xin chứ không ăn cắp..

- Thôi...thôi..không ai tin cái mặt mày. Phúc lắm mày mới được cho vào đây đây...oắt con ạ..

Rồi ông ta quay lại nói với bà Cécile :

- Chúng tôi xin gửi Bà cho nó ở trong viện này.

Bà Cécike kéo nó về phía mình :

- Được rồi ! Ở đây toàn những đứa mồ côi như nó cả.

Lúc hai người cảnh binh ra rồi, con bé mới ngồi xuốngs một cái ghế xi măng gần đấy.Mắt nó thao láo nhìn hơn hai chục đứa trẻ từ nãy vẫn ngắm nó như một vật lạ. Bà Cécile nói :

- Ở đây thì con phải tập cho ngoan ngoãn. Nhất là không được quen thói ăn cắp. Ăn cắp xấu lắm.

Nó liến thoắng :

- Chasukhoong ăn cắp ...người ta đánh rơi.

Bà ta sua tay, đôi lông mày cau lại :

- Biết rồi, biết rồi...

Môi con bé bĩu ra, rồi nó chọt tròng mắt gây sự với mấy đứa đang xì xào chỉ về phía nó. Ngay lúc ấy thì bà Hạnh đi ra, nói to :

- Tất cả xếp hàng vào . Đi tắm, ăn cơm rồi dự buổi lễ . Hôm nay bỏ giờ thủ công.

Bọn trẻ ùa về phía cuối sân. Chỉ còn một mình Cúc đứng tần ngần ở bờ cỏ. Nó nhìn vắn vơ lên những mái nhà ngói xám.

Thình thoảng nó liếc trộm về phái bà Hạnh và bà Cécile . Một lát nó được lôi đi tắm. Các chị dưới nhà phát cho nó một bộ quần áo trắng và một cái áo dạ lính dài lưng thụng. Bây giờ nom nó lại càng thấp và nhỏ hơn nữa.Mặt mũi nó trông sáng sủa ra, đôi mắt nó to hơn cặp môi đỏ và mọng. Lúc nó cười , hai hàm răng của nó trắng và nhỏ như răng chuột.

Trong khi chờ đợi giờ ăn cơm, nó được thả vào đám trẻ con lúc ấy đang chơi đùa trên sân gạch.

Cúc chỉ lên cây bàng nói với con Hào :

- Bàng chín chưa ?

Hào ngậy thơ ngược mắt lên nhìn nhưng không đáp.Cúc lại nói :

- Bàng chín mà đập ra lấy hột , ăn ngon không chế được. Tên mày là gì ?

Hào đáp :

- Hào !

- Vậy Hào, mày kiếm đá đi, tao ném cho mà ăn

Hào sợ hãi :

- Các "sơ" đánh chết.!

- Tao ném giấu , các bà ấy không biết đâu .

Hào vùng lên chạy, miệng nó kêu lớn :

- Chịu thôi, không chơi!

Mặt Cúc nhăn lại, nó cần nhằn :

- Đò hèn ! Đò hèn !

Một lát nó sấn lại chỗ Phương. Bọn này đang truyền với nhau quả bóng cao su trắng vân xanh. Cúc len vào một chỗ cạnh con Hồng. Nó chụp reo lên theo lũ trẻ thì đột nhiên cả bọn cùng im bật. Con Hải dấu quả bóng ra đằng sau, Cúc nhoèn một nụ cười :

- Cho tao chơi với.

Con Hải toan tung quả bóng ra nhưng nom thấy con Dung nháy nó bằng mắt nên rụt lại. Rồi Dung vùng lên chạy, nó hét to :

- Mình chơi chạy đuổi đi.

Cả bọn như một lũ khi bắt chước , chạy ủa theo. Cúc bẽn lễn đứng lại một mình. Nhưng đằng sau có một đứa ở nguyên chỗ cũ. Con Phương. Hai đứa nhìn nhau. Chợt Cúc toét ra cười. Phương cũng cười theo. Thế là hai đứa quen nhau .Cúc nói :

- Sao chúng nó khinh người thế ?

Phương đáp:

- Tại vì đằng ấy ăn cắp.

- Tao ăn cắp thì chúng nó mất gì ?

- Nhưng ăn cắp xấu lắm. Mà có thật đằng ấy ăn cắp khoog ?

Cúc gật đầu. Phương tròn mắt :

- Đằng ấy không sợ à ?

Cúc hỏi :

- Sợ gì ?

- Người ta đánh cho .

- Tao bé, người ta chỉ bộp mấy cái thôi.

- Ở đây mà ăn cắp thì chết đòn. Hôm nó con Nguyệt Nga hái trộm trái caaybij các bà ấy làm cho xấu hổ.

Cúc bĩu môi :

- Xấu đéch ! Tao thì tao quen rồi. Nhưng mày đừng sợ, tao khong lấy gì của mày đâu .

Phương cười:

- Tao cũng chẳng có gì cho mày lấy cả.

Cúc định nói nữa thì bà Cécile đã huýt còi tập hợp. Phuwowjngj đứng cạnh Cúc . Hai đứa nắm tay nhau. Dung nói :

- Ê Phượng ! Mà y bắm đít nó làm gì thế ?

Phượng đỏ bừng mặt. Nó ấp úng :

- Việc gì tao phải bắm đít ai ?

- Thế tại sao mà y không tấy chay đồ ăn cấp ?

Phượng định rút tay ra khỏi bàn tay đen đui của bạn. Nhưng nghĩ thế nào , nó lại để yên. Ó ghét cái tính a dua của bọn con Hằng. Tất cả lặng lẽ đi vào phòng ăn. Hôm nay đặc biệt, bữa cơm có nhiều món. Trên mỗi bàn dài có một xoong củ cải luộc, hai tô lớn củ cải băm xào trứng., hai đĩa sườn rang mặn và một tô đựng chả rán gọi lá xương sông. Bọn trẻ ngồi mười hai đứa một bàn.Đứa nào cũng dính mắt vào món chả. Tuy vậy chưa đứa nào dám cầm đĩa vì còn phải chờ bà Phước Nhân đi kiểm soát Bà cụ lụ khụ bước vào phòng ăn. Theo sau bà là mấy chị bên "san" số chín. Bà đứng ở cửa phòng. Cặp mắt sâu trũng của bà tấp thoảng sau cái kính đặt hững hờ trên sống mũi. Cả bọn đứng dậy. Bà làm dấu và chúng nó làm dấu theo. Lát sau , bà liếc mắt xuống mâm cơm, đầu gật gù :

- Chúng nó ngoan chứ ?

Bà Cécile đáp :

- Thừa vâng !

Bà Nhân giơ tay lên :

- Các con ăn đi !

Như một bày ong vỡ tổ , cúngh nó ùa lên khua bát, khua đĩa loạn xạ.

Bà Phước Hòa nói to :

- Chả rán mỗi con được ăn ba miếng.Để các chị chia xong mới được gắp.

Các chị lớn mặc áo xanh bắt đầu đi từng bafnchia chả. Ở phía sát tường , con Thu là đứa cuối cùng chỉ được có hai miếng..

Chị Sửu nói :

- Thừa ma Soeur ở đây thiếu một miếng.

Bà Hòa bước lại gần:

- Không thể lạ lòng như thế.Tôi đã kiểm lại rồi.

Bà Cécile cũng bước lại gần.. Bà nhìn khắp từng đứa một. Mắt bà dừng trên cái mồm lúng búng của con Cúc. Bà vội giơ bàn tay ra bóp mạnh vào mồm nó.. Miếng Cúc mím chặt thêm. Lập tức bà tát thật mạnh . Có một miếng văng ra tậ đầu bàn. Một miếng củ cải. Bà Cécile giận dữ :

- Chính mà y ! đồ ăn cấp !

Cúc nói to :

- Cháu không ăn chả. Cháu chỉ ăn một miếng củ cải.

Bà Hòa nói :

- Không ai ăn như thế cả, khi chưa có lệnh ăn.

- Nhưng cháu không ăn chả, còn củ cải thiếu gì ?

Bà Cécile nắm vai áo của nó xách lên :

- Dừng có cái, hãy đứng dậy và đi ra ngoài !

Cúc bỏ bàn ăn đứng dậy. Phượng lưu luyến cầm lấy vai áo của nosvaf nhìn theo cho tới lúc nói đi ra tới cửa phòng. Bà Hòa ở lại nói to :

- Thôi, bắt đầu ăn đi , và tất cả đừng quên rằng ăn vụng cũng xấu như ăn cắp.

Bọn trẻ vục bát cơm vào những cái tô lớn. Chúng ăn ngấu nghiến . Cái đói làm chúng quên ngay câu chuyện vừa xảy ra. Nhưng Phượng lại cứ bần khoăn mãi. Nó nói nhỏ với mấy đứa ngồi bên cạnh :

- Tao đổi phần chuối tráng miệng lấy một miếng chả, có đứa nào đổi không ?

Hai, ba đứa thì ào :

- Tao.

- Tao,

Phượng gấp phần chả của mình vào bát con Hồng, con Thu và con Bõ-Ghét. Nó nói :

- Chốc nữa dẫu phần chuối vào cặp quần rồi trả tao nghe không?

Sau bữa cơm, khi trở lên phòng học , Phượng thấy Cúc bị quỳ ở đầu hành lang. Bọn trẻ đi qua nó một cách yên lặng, Phượng tụt lại sau cùng. Nó khẽ gọi :

- Cúc.

Cúc quay lại ngoảnh miệng ra cười. Phượng hỏi :

- Thế nào ?

- Bà ấy bắt tao nhận thì cho ăn cơm nhưng tao không chịu. Tao không ăn vụng miếng chả ấy.

Phượng nói :

- Tao biết. Nếu mày ăn thì mày đã nhận rồi.

Giây lâu nó tiếp :

- Chắc bọn con Hằng . Chúng nó hèn lắm . Nhưng thôi cần gì. Tao đã để giành chuối cho mày. Tí nữa đi ngủ tao lấy cho mà ăn. Ba miếng chả tao đổi được ba quả chuối.

Cúc nắm chặt lấy tay Phượng. Hai đứa im lặng nhìn nhau. Ngọn đèn ngoài sân chiếu chéch qua mái hiên soi vào hai con mắt long lanh của Phượng. Dãy hành lang lờ mờ ánh sáng vàng ủa. Bóng hai đứa in lên nếp tường vôi . Cúc hỏi :

- Tên mày là gì ?

- Phượng.

Cúc lăm bằm :

- Ở đây tao chỉ thích chơi với một mình mày.

Có tiếng giầy của các bà phước gõ lách cách trên sàn đá hoa trắng. Phượng đứng vụt dậy nói nhanh :

- Tí nữa ngủ với tao nghe không !

Cúc im lặng gật đầu. Một lát bà Cécile tiến lại với bóng dáng to lớn át cả bóng nó dưới ánh đèn . Bà ấy cất tiếng :

- Thôi cho đứng dậy. Lần này hãy tạm phạt như thế.

Cúc bật dậy như cái lò so và nó co chân chực chạy về phía phòng. Nhưng bà Cécile đã hét lên :

- Cúc!...

Cúc dừng lại. Nó ngơ ngác nhìn . Bà ta nói :

- Lậy Chúa tôi, không có đũa trẻ nào tai ác như mày. Ai cho mày đi mà mày đã chực chạy. Phải nhớ rằng mỗi lần được tha lỗi thì phải khoanh tay cảm ơn đã.

Cúc định khoanh tay lên ngực thì bà vùng vằng bỏ đi, khiến nó ngỡ ngác.

Đến giờ đi ngủ, bà Cécile đứng ở đầu phòng đồng dục :

- Tất cả vào chỗ.

Bọn trẻ đang nói chuyện rào rào vội vàng im lặng và lẳng lặng quỳ xuống thành một dãy dài. Bà ta bắt đầu đọc :

- Nhân danh cha và con và Thánh Thần A-men !

Bọn trẻ ê a đọc theo. Cúc trở mắt ra nhìn. Bây giờ thì nó được tự do ngắm bà Cécile từ đầu đến chân. Đầu bà cúi xuống cặp mắt hơi khép lại. Mũi bà cao và thẳng. Miệng bà rộng huếch, thỉnh thoảng há ra. Cúc nom thấy hàm răng của bà lớn hơn cái to cái nhỏ mọc rời rạc như một cái hàng rào xiêu vẹo. Đột nhiên Cúc che tay lên miệng cười. Con Phượng sợ hãi thò chân ra đẩy vào đùi nó. Mắt bà Cécile vụt quắc lên. Hai đũa vội ngậy người như pho tượng đất.

Một lát sau bà Cécile đứng dậy. Bà nhìn bọn trẻ một cách nghiêm khắc trong khi chúng nó lẳng lặng về đứng ở mỗi chân giường. Phượng rụt rè nói :

- Thưa ma soeur xin phép ma soeur cho Cúc nằm với con..

Bà ta nhìn suốt lượt căn phòng rồi nói :

- Tạm thời như thế. Nhưng cấm nói chuyện trong chăn.

Đèn trong phòng phụt tắt. Có tiếng giày của bà gõ nhẹ trên trên nền gạch. Bọn trẻ lục tục chui vào mùng. Căn phòng mờ soi dãy giường sắt xếp song song chạy dài xuống mái cuois dấy. Gió ở ngoài sân lùa vào, gõ lịch kịch trên kính cửa sen với tiếng thì thào nói chuyện của lũ trẻ. Thỉnh thoảng có đũa cười khúc khích. Nằm được một lát, Cúc vùng dậy, Phượng hỏi :

- Mày đi đâu ?

Nó đáp

- Không, tao ở đây

Vừa đáp nó vừa chui ra khỏi màn nói to :

- Hồi chiều đũa nào ăn vụng miếng chả ?

Bọn trẻ choàng dậy thò đầu ra ló nhó. Cúc nói tiếp :

- Ăn vụng mà không nói ra là đồ hèn.

Một đũa kêu :

- Tao mách "sơ" là mày phá rồi trật tự.

Cúc dẩu mồm lên :

- Tao có sợ đếch tao đây này !

- A con Cúc nói bậy ! Ngày mai tao sẽ nhắc lại với bà Hạnh.

- Im đi ! Đồ ranh con !...Tao biết đũa nào xấu thói rồi.

Một đũa khác :

- Biết thì nói thử coi.

- Tao không nói được. Vì tao không bắt được quả tang. Nó sẽ chối! Nhưng nó chối thì xuống âm ty quỷ sứ bắt nó leo cầu vồng.

- Đồ quỷ ! Chỗ này có Chúa , đừng ăn nói láo !

- Chẳng có Chúa nào ở đây hết. Chỉ có một lũ khí a dau !

Cả bọn ồ lên. Chúng nó tức giận bật tất cả dậy. Một đứa nói :

- Tao đi mách bà Phước Hạnh.

Đứa khác thò tay lên cái nút đèn vặn mạnh. Ánh sáng bùng lên khiến chúng nó nheo mắt lại. Nhiều đứa sợ hãi chui tọt vào màn, nằm đắp chăn kín mít. Phượng nói :

- Tất đèn đi không thì phải đòn cả lũ bây giờ!

Nhưng không ai làm việc ấy cả. Ánh sáng chói lọi vẫn hắt qua khung cửa sổ soi rõ một dãy hành lang. Ngay lúc ấy có tiếng chân rộn rập chạy từ xa lại. Rồi có giọng bà Hạnh run lên vì giận dữ :

- Đứa nào ? Đứa nào thế ?

Chỉ trong một chớp bà đã hiện ra ở cửa phòng. Bà nhìn ngay về phía giường Cúc và Phượng trước tiên :

- À ! Con quỷ dữ này. Bay định phá phách cái gì ở đây ?

Vừa nói bà vừa xăm xăm tiến lại. Cúc nói ngay :

Cháu không bật Cháu chỉ đứng ở đây thôi.

- Ai cho mày đứng đây ? Ai cho mày đứng đây ?

Bàn tay của bà túm lấy áo nó. Nó rầy rụa :

- Buông tôi ra ! Buông tôi ra !

Bà Hạnh tát xéo vào má con bé. Nó ôm lấy đầu chu treó :

- Ăn hiếp ! Ăn hiếp người ta.

Ở phía ngoài ba bốn bà nữa chạy vào . Cúc vùng ra đứng trân trân ở cuối phòng. Bà Hạnh giơ hai tay lên che kín bộ mặt xám ngoẹt. Bà Cécile hỏi với giọng hốt hoảng :

- Cái gì ? Cái gì thế ?

Tất cả khg có ai lên tiếng trả lời. Bà ta tiến lại gần Cúc, nâng cằm nó lên dịu dàng :

- Con đã làm gì ở đây ?

Cúc đáp :

- Con không làm gì hết !..

Bà ta quắc mắt :

- Không được chối!...Ở đây không có ai được nói dối cả !

Cúc nói vội :

- Có.

Giọng bà Cécile nói như quát :

- Ai ?

- Đứa ăn vụng chả !

- Đứa nào ?

- Con không biết !

Hai tay bà Cécile giơ lên trời. Đầu bà lắc lia lịa. Coi bộ bà đã hết chịu nổi cái ngang bướng của con ranh con.

Bà quay phắt lại trút cái giận dữ lên dám trẻ :

- Chui vào màn ! Đi ngủ hết !

Cả bọn thụt vào như một lũ chuột. Có tiếng chân ba Hạnh bước nặng nề ra ngoài. Cúc cũng rón rén đi lại phía giường. Nó sợ cặp mắt sắc như dao của bà Cécile . Chờ một lát cho chúng nằm yên, bà Cécile lẳng lẳng tắt đèn rồi đi ra sau khi đe dọa một câu :

- Hãy ngủ yên và chờ đến sáng ngày mai.

Trong cả bọn không ai nghe thấy một đứa nào cựa mình. Câu chuyện xảy ra thật là ghê gớm như chưa có bao giờ có như vậy.

Nằm một lát nghe chừng đã yên tĩnh, Phượng ghé vào tai Cúc thì thào :

- Mà y liều lĩnh quá. Ngày mai phải xin lỗi bà ấy đi.

Cúc nằm im. Phượng lại tiếp :

- Phải xin lỗi mới được . Nếu không sẽ không có ai rửa tội cho mày.

Cúc hỏi :

- Chuối đâu ?

Phượng lùa tay xuống gối, lần ra bốn quả đặt lên ngực Cúc. Cúc bóc ăn ngấu nghiến. Một lát nó nói lúng túng :

- Chuối của mày nấu rồi !. Tao vớt vỏ ở đâu ?

Phượng sợ hãi :

- Tao cũng không biết.

Cúc nhồm dậy. Nó quẳng mấy cái vỏ chuối lên đình màn.

13

Sáng hôm sau, Cúc nghe Phượng, khoanh tay tiến lại trước mặt bà Nhân. Lúc ấy có đông đủ các bà ở trong phòng giấy. Nó nói đồng dục :

- Thừa mẹ, con xin lỗi mẹ.

Bà Nhân nhìn nó chăm chú giây lâu và nói :

- Lần này tuy tha cho, nhưng cũng phải phạt nhẹ để làm gương. Có soeur nào cho nó việc làm không ?

Bà Félicité nói :

- Vậy con xin để cho nó ra đằng sau chuyển nước tưới vườn. Hôm nay cô Giang ốm.

Mấy bà cùng tán thành. Bà Félicité nói với nó :

- Bây giờ con đi theo ta. Sẽ có cái xô nhỏ đủ sức con mang được.

Cúc làm lúi đi ra. Nó theo bà ta đi qua những dãy nhà quét vôi xám. Hai người dừng lại ở cạnh một bể nước lớn trông ra một cái vườn hoa đủ màu. Phía bên kia là một cánh cửa sắt mở ra đường phố. Nắng sớm trải nhẹ trên những lùm cây. Thấp thoáng trên dãy hàng hiên có những bóng áo trắng của các bà phước đi lại. Bà Félicité trao cho Cúc một tấm vải choàng và một cái thùng nhỏ. Nó vặn nước ở bể vào đầy rồi xách qua những luống hoa. Cúc có vẻ thú vị với công việc ấy. Vừa làm nó vừa nhớn nhó giữa những bông hồng tía, bông cúc vàng và những cánh huệ trắng muốt.

Lúc nắng lên cao thì hai người đã tưới xong già nửa khu vườn. Bà Félicité ra hiệu cho nó nghỉ tay rồi bà khoan thai bước về phía nhà bếp. Cúc ngồi một mình ở thành bể nước. Nó lơ láo nhìn ra chung quanh. Khung cảnh rộng rãi và tĩnh mịch làm nó nhớ đến con Phượng. Nó đứng dậy và tiến lại một căn nhà gần đấy. Đó là một

cái kho chứa những đồ đạc làm vườn. Cúc thấy mặt đất gồ ghề nhưng chậu sành, bình sứ và những sọt tre đựng đất trồng hoa. Hồi này vào dịp tết, chắc các bà soeur chuẩn bị mang hoa ra cho các chị lớn đem bán ngoài chợ tết. Cúc thấy tiếc những bông hoa đẹp. Nó chợt có ý nghĩ đi xới một khóm hồng đem trồng giấu ở cuối sân đằng trước. Nó và Phụng sẽ chơi chung với nhau. Nghĩ thế Cúc hăm hở đi men vào sát tường. Nó xoải tay vào tận trong vớ lầy cái cuốc. Nhưng cái cuốc nặng quá, xớ rớ thế nào mà bị văng ra khỏi bàn tay bé nhỏ của nó. Một tiếng động chát chúa vang lên và hai cái chậu sành gần đó bị vỡ tan ra thành từng mảnh. Có tiếng bà Hòa quát lên ở phía hàng hiên nhìn xuống :

- Cái gì thế ? Con Cúc đâu rồi ?

Cúc sợ hãi vùng lên chạy. Nó băng qua những luống hoa. Cúc nghĩ đến Phụng nhưng nó không ngoái cổ lại. Trước mặt nó là thành phố quen thuộc ồn ào. Nó nghe tiếng các chị lớn xôn xao và một bà hét lên lanh lảnh :

- Con ăn cắp ! Con ăn cắp !

Tai cúc như ù lên. Nó vội lách mình qua cánh cửa sắt.

Ở đằng sau mọi người đổ xô lại đứng lối nhỏ. Một lát bà Hạnh len vào. Giọng bà gay gắt :

- Đồ khốn ! Biết ngay mà ! Hãy kiểm điểm lại xem có mất gì không ?

Một chị đáp :

- Thưa ma soeur mất một cái tạp-dề dùng để mặc khi tưới hoa. (tablier=tấm vải choàng ở phía trước ngực mỗi khi làm việc)

14

Trong buổi học, hễ bao giờ cứ có ba đứa không thuộc bài là bà Juliette lại có dịp nhắc tới kỳ công của con Quý. Bà nói :

- Không một đứa nào học được lấy đức tính của Quý cả. Nó bằng tuổi tất cả mà chịu khó hơn tất cả.

Rồi bà quay lại phía con bé được khen ngợi :

- Hãy kể cho tất cả nghe cuộc hành trình của dân Do Thái.

Quý hớn hở đứng dậy. Nó nhìn mọi người bằng cặp mắt kiêu hãnh. Rồi nó đồng dục :

- Thưa ma soeur, dân I-sơ-ra-ên đi từ Rê-phi-Dim tới dừng trại ở đồng bằng Si-na-i. Kế đó đi từ đồng vắng Si-na-i tới đóng trại tại Kíp-rốt-ha-tha-va. Lại đi từ Kíp-rốt- ha-tha-va tới đóng trại tại Hát-sê-rốt. Đoạn đi từ Hát-sê-rốt tới đóng trại tại Rit-ma. Đi từ Rit-ma....

Bà Juliette gờ tay ra hiệu cho nó ngừng lại và sung sướng nói :

- Đó! Các con hãy nhớ rằng không có việc gì khó mà người ta không làm nổi được cả. Chỉ có chỉ có sự lười biếng mới làm cho ta trở nên dốt nát và sợ hãi sự học mà thôi.

Nói rồi bà gõ lên bàn ba tiếng cho phép tất cả đứng dậy. Con Dung làm dấu thật nhanh rồi toan chạy ra ngoài. Nhưng cặp mắt sắc như dao của bà chiếu vào mắt nó làm nó rúm người lại. Bà Juliette lại đảo mắt một lượt xem cả bọn có táy máy nghiêng ngửa gì không ? Một lát bà mới gờ tay làm dấu cho cả bọn làm theo. Sau đó bà bước lại gần bàn thu dọn sách vở. Bọn trẻ mới ủa ra khỏi lớp như bầy ong vỡ tổ.

Con Hằng nói :

- Tao cuộc với chúng mày rằng là con Quý đọc sai. Kỳ trước nó nói đi từ Hát- sê-rốt đến đóng trại tại Rit-ma.

Con Dung nhảy cẫng lên :

- Phải rồi, nó là một con vẹt. Chúng mình ra hỏi nó xem đồng bằng Si-na-i ở về chỗ nào chắc nó tịt mịt như pháo tịt ngòi.

Nói rồi nó co tay con Hằng lại phía con Quý. Nhưng con Hằng rụt lại :

- Tao chả dám đụng vào nó đâu. Nó là cục cưng của bà Juliette. Nếu mày không thuộc kinh và bản hơn nó

thì đừng có trêu vào mà chết.

Con Dung hét lên :

- Nhưng nó không thuộc bản cửu chương số 9. Nói đến toán thì nó dốt như một con bò tót.

Con Hằng nói :

- Bà Juliette không cần toán. Bà Cécile và các bà khác cũng đều hết thầy không cần toán. Rồi mày sẽ biết, tới kỳ phát bằng danh dự lần này nó lại đứng thứ nhất cho mà coi.

Quả nhiên đến ngày thứ Bảy cuối tháng, như lời Hằng nói, con Quý lại được tuyên dương trong buổi hội họp trên giảng đường.

Bà Juliette hân hoan nói với các bà phước :

- Thừa mẹ bề trên, lớp con phụ trách kỳ này Quý lại đứng đầu. Nó là đứa trẻ ngoan đạo và chăm chỉ. Xin mẹ bề trên khuyến khích nó để làm gương.

Con Quý đứng dậy. Bà Nhân vui vẻ :

- Thật là đáng khen lắm. Mẹ rất hoan hỉ trao bằng khen này cho con.

Bà Juliette nói xen vào :

- Thừa mẹ, Quý rất chịu khó. Nó có thể học thuộc lòng tất cả những gì nó muốn học. Chắc mẹ muốn nó kể cuộc hành trình của dân Do Thái ?

Bà Nhân gật đầu :

- Ta rất muốn nghe con ạ.

Bà Juliette ra lệnh cho Quý bằng một cái nhìn, Quý liền đọc :

- Ngày rằm tháng Giêng tức là ngày sau lễ Vượt qua, dân Y-sơ-ra-ên ra đi từ Ram-se đến đóng trại tại Su-cốt. Rồi đi từ Su-cốt đến E-tam ở cuối đồng vắng. Kế đó đi từ E-tam vòng về Phi-ha-ri-rốt và đóng trại tại Mara. Đoạn đi từ Mara đến Ê-lim, nơi có mười hai con suối và bảy chục cây chà là...

Bà Nhân buột miệng :

- Tốt lắm ! Giỏi lắm !

Bà Félicité quay sang nói với bà Juliette

- Thật là đáng khen. Nhưng các bài vở trong lớp nó đều đáng khen cả như thế chứ?

Bà Félicité sa sầm ngay nét mặt xuống, và đáp :

- Thừa soeur, nó là học trò của tôi, tôi biết nó hơn cả.

- Như vậy hãy tuyên dương nó bằng thành tích khác để có sự ganh đua của tất cả hơn là chỉ nói đến tài năng của từng người .

Bà Juliette sững sốt :

- Thừa ma soeur nói sao ? Soeur cho rằng học thuộc lòng kinh bản là điều xấu lắm hay sao mà hội đồng không thể khen nó được ?

Bà Félicité dịu dàng :

- Tôi không nói thế. Nhưng tôi xin đặt lại vấn đề trọng tâm của giáo dục. Chúng ta đặt ra giải thưởng hàng tháng là để cho tất cả mọi người cùng ganh đua. Và ta chỉ nên chấm những sự ganh đua ấy về các môn học cần thiết cho sự mở mang trí tuệ của chúng nó mà thôi.

Bà Juliette càng tỏ vẻ ngạc nhiên hơn nữa :

- Lậy chúa, tôi không hiểu soeur nói gì cả. Sự đọc và sự học hỏi các sách về đạo không phải là cần thiết sao

chứ ?

Bà Félicité định cãi lại thì bà Nhân đã đưa mắt lên nhìn. Lúc ấy con Quý cũng vừa đọc xong và ngồi xuống với vẻ mặt kiêu hãnh. Bà Juliette vội vàng đứng dậy nhìn nó nói:

- Quý ! Soeur muốn con hãy tỏ cho mọi người thấy rằng mình xứng đáng được đứng đầu trong bảng danh dự. Con có thể đọc cho mọi người nghe bảng cửu chương số 9 chứ .

Con Quý vụt tái mét mặt, rụt rè đứng lên. Nó áp úng :

- Thưa ma soeur. ...

Bà Juliette lạnh lùng :

- Hãy đọc to lên cho tất cả mọi người cùng nghe.

Quý ngáp ngứ :

- Thưa ma soeur 9 lần 1 là 9 , 9 lần 2 là 18...9 lần 3 là...

Con Dung nhắc :

- Hai mươi sáu !

Quý vội nói :

- 9 lần 3 là 26..

Tất cả mọi người cùng ồ lên một lượt. Mặt bà Juliette xám như chàm đỏ. Nhiều bà phước khác xôn xao. Ở phía các chị lớn, chị Thu khúc khích cười. Bà Félicité vội vàng đứng lên nói :

- Không hề gì cả, không hề gì cả ! Ai cũng công nhận là bé Quý chăm chỉ và giỏi nhất. Giữa đám đồng sự luống cuống là không thể nào tránh khỏi, nhất là ở cái tuổi như Quý. Xin mẹ bẻ trên cho gọi những lớp tiếp theo.

Buổi phát phiếu danh dự tiếp tục trong bầu không khí nặng nề và buồn tẻ. Lúc bế mạc bà Juliette đứng dậy với tất cả vẻ bạc nhược. Bà bước qua mặt bà Félicité mà không nhìn. Nhưng bà Félicité đã giữ lại :

- Thưa ma soeur tôi rất lấy làm tiếc...

Bà Juliette không đáp, giật áo đi thẳng ra ngoài.

Ngày chiều hôm ấy, bà làm đơn xin đổi sang phòng hài nhi ở *salle* số 4.

15

Khi bà phước Nhân bước vào phòng họp thì tất cả mọi người cùng đứng dậy. Bà chậm chạp tiến về phía ghế ngồi kê ở chính giữa. Căn phòng hoàn toàn yên tĩnh. Những tia nắng đầu tiên lọt qua khung kính chiếu lên những viên đá hoa một vệt sáng rực rỡ. Bà Nhân làm dấu ra hiệu cho mọi người ngồi xuống. Một lát bà nói :

- Vào dịp này năm ngoái Viện ta tổ chức diễn kịch và quyên tiền. Vậy các sœur nghĩ rằng năm nay ta cũng làm thế hay ai có ý kiến gì khác ?

Bà Madeleine nói :

- Thưa mẹ bẻ trên, con nghĩ rằng ta tổ chức hội chợ và bán đồ đấu giá có lẽ thu được nhiều kết quả hơn.

Bà Phước Nhân gật gù :

- Đó là một sáng kiến hay. Viện ta chưa bán đấu giá lần nào cả.

Bà Hạnh nói :

- Thưa mẹ bẻ trên, con nghĩ rằng tổ chức tổ chức hội chợ tuy vui và đặc biệt nhưng rất phiêu lưu và nguy hiểm. Bởi vì ta phải ứng trước một món tiền lớn để xây cất nhưng gian hàng và trang hoàng cổng chính. Trong khi đó thì kết quả thử hỏi có ai lường trước được.

Bà Nhân gật đầu :

- Đó là một ý kiến hay, đáng lưu ý. Vậy theo sœur ta phải làm sao ?

- Thưa mẹ bề trên, theo con ta có thể tổ chức một buổi chiếu bóng có ca nhạc giúp vui. Như thế giá vé có thể bán ra từ hai đến ba trăm đồng.

Bà Nhân thú vị :

- Hay! Hay lắm! Nhưng sœur có chắc rằng ta bán được hết vé không ?

Bà Hạnh mỉm cười :

- Thưa mẹ, với những trẻ mồ côi nhỏ bé đi từng tốp vào các hăng buôn, các công sở hay quán hàng để mời mua thì con nghĩ rằng một hai ngàn vé không phải là nhiều.

Bà Nhân gõ tay xuống bàn :

- Năm nay ta sẽ tổ chức chiếu bóng.

Bà Félicité vội vàng giơ tay :

- Thưa mẹ bề trên, con xin phép mẹ cho con trình bày ý kiến.

Bà Nhân nói :

- Sœur cứ nói cho mọi người nghe.

- Thưa mẹ bề trên, thưa các sœur, con không biết trình bày thế nào cho rõ ràng khúc triết để mẹ bề trên và các sœur hiểu rõ ý nghĩ của con. Nhưng con quả quyết rằng chúng ta đang đi sâu mãi vào con đường lầm lẫn.

Tất cả mọi người đều ồ lên kinh ngạc. Nhiều tiếng lao xao làm căn phòng trở nên nhộn nhịp. Bà phước Nhân sa sầm mặt xuống. Bà vừa gõ cái chặn giấy xuống bàn vừa nói bằng một giọng nghiêm trang :

- Sœur Félicité ! Lúc này sœur không mệt mỏi lắm đấy chứ ?

Bà Félicité mỉm cười :

- Thưa mẹ bề trên, lúc này là lúc con cảm thấy sáng suốt nhất.

- Vậy sœur hãy cắt nghĩa cho mọi người hiểu ý nghĩ của sœur đi.

Bà Félicité để hai tay lên trán. Bà im lặng rất lâu như để tìm lời trước khi nói. Khuôn mặt khả ái, dịu dàng của bà cúi xuống nhìn xấp giấy trước mặt. Vàng trán cao và phẳng của bà hơi cau lại, phẳng phất vẻ lo lắng và suy nghĩ. Căn phòng vụt trở nên nặng nề đè trĩu lên ý nghĩ của tất cả mọi người. Một lát sau bà Félicité mới cất giọng nhỏ nhẹ :

- Thưa mẹ bề trên, trước khi nói, con xin mẹ bề trên nhắc lại cho con hiểu mục đích của chúng ta ở cái Cô Nhi Viện này.

Mọi người như cùng nín cười. Một vài bà đưa tay lên che miệng. Riêng bà phước Nhân thì tức giận thực sự. Khuôn mặt bà đỏ lên rần rần. Hai cánh mũi cũng đỏ theo và cặp môi bắt đầu run rẩy. Bà nói như quát :

- Sœur Félicité, ta nghĩ rằng chúng ta hội họp ở đây không phải là để nói những chuyện cho qua thì giờ. Sœur có vẻ rất mệt mỏi sau cái chết của Alice, sự trốn đi của con Cúc, và hình phạt đối với Đan Thanh. Ta cho con nghỉ ngơi một tuần lễ.

Bà Félicité đứng ngay dậy nghiêm nét mặt nhìn mọi người làm ai nấy vội sửa lại cách ngồi cho ngay ngắn và nghiêm trang. Bà nói :

- Thưa mẹ bề trên, con đã trình bày với mẹ bề trên rằng con rất khỏe mạnh và sáng suốt. Không lúc nào con cảm thấy ham làm việc như lúc này.

Bà phước Nhân nhìn bà ta bằng cặp mắt chăm chú và dò xét, một lát bà cất tiếng :

- Vậy sœur Cécile, con hãy nói cho sœur Félicité nghe về mục đích của chúng ta ở trong Cô Nhi Viện này.

Bà Cécile cất tiếng :

- Thưa mẹ bề trên, con nghĩ rằng chúng con là những người hiểu rõ sáng danh cao cả của Chúa, nhân danh Chúa mà gieo rắc tư tưởng sáng láng của Chúa cho tới được mọi người. Nếu Chúa đã vì mọi người mà thọ hình khổ nhục trên thánh giá thì chúng con há tiếc cuộc sống tầm thường nhỏ mọn này để mà không được toàn mình trước chân Chúa hay sao ?

Bà Félicité hỏi :

- Chúng ta đã làm gì để tiến tới mục đích cao cả ấy ?

- Thưa sœur công việc của chúng ta làm là ở đây, là Cô Nhi Viện này, là giúp đỡ những kẻ thiếu thốn những gì mà họ đang thiếu thốn, dạy dỗ cho họ những gì mà vì hoàn cảnh của họ khiến họ không được biết tới. Đó là ý muốn của Chúa, là tất cả những điều mà Chúa muốn mọi người phải làm cho nhau, là điều mong ước được thực hiện của những kẻ tu hành...

- Thưa sœur rồi sẽ ra sao nữa ?

Bà Cécile mở to mắt nhìn người đối diện. Bà ta có cảm giác như vừa đụng phải một kẻ lẩn trí. Nhưng bà Félicité đã tiếp :

- Thưa mẹ bề trên, con xin hỏi rằng ta nuôi trẻ, dạy dỗ và săn sóc chúng nó, nhưng chúng ta có cần bắt chúng nó phải hy sinh tất cả lòng tự ái và nhân phẩm hay không ? Con có nghĩ rằng chính là do sự dè dặt lẩn lẩn của chúng ta, mà sau này, ở nơi đây sẽ sản xuất ra những loại người đầy tự ti mặc cảm không dám ngẩng lên nhìn mọi người, không dám có ý nghĩ rằng mình được ngang hàng với tất cả mọi người trong mọi lãnh vực, và không dám ngay cả sự thổ lộ cái dĩ vãng của mình ở ngay tại đây, nơi đã vun trồng họ nhân danh tình thân yêu và lòng nhân ái. Thưa mẹ bề trên, đó là cái kết quả của công việc chúng ta đang làm.

Bà phước Hạnh ngắt lời :

- Sœur Félicité, sœur nói những gì tôi không hiểu. Thử hỏi chúng ta đã làm những gì để đến nỗi làm chúng nó mất tự ái, mất nhân phẩm như sœur vừa nói ra...

Bà Félicité dần giọng :

- Thưa sœur, ta bắt chúng nó năm bảy đứa nhỏ nhoi tội nghiệp đi hàng lữ đến van xin người ta, nài nỉ và cầu mong ở lòng thương của người ta, như thế chúng ta đã vô tình hạ phẩm giá của chúng rồi đấy...

Bà Hạnh đáp :

- Nhưng thưa sœur, chúng nó là những đứa mồ côi. Ta không thể bì đứa mồ côi với đứa khác được.

- Nó mồ côi nhưng không phải mồ côi luôn cả đầu óc và ý nghĩ. Nó cũng thấy, cũng biết, cũng suy xét như tôi, như sœur, như tất cả mọi người khác.

- Thưa sœur nếu nó biết nghĩ thì nó phải hiểu rằng đem suy bì mình với con nhà có cha có mẹ thì là một điều phi lý, là chỉ mơ ước sự sung sướng an nhàn trong ảo tưởng. Nó phải thấy rằng nếu nó không làm như thế, không nhờ vào lòng thương của kẻ khác thì cơm ở đâu, giày dép và thuốc men ở đâu mà nó có được. Thưa sœur, không có một ai ngu dại gì mà lại tự ý mang tiền bạc, vật dụng để cung phụng cho những kẻ kiêu kỳ, không biết ơn nghĩa gì cả.

- Thưa sœur, vì thế vừa nãy tôi đã thưa rằng chúng ta đang đi vào con đường lẩn lẩn, bởi vì tại sao ta lại cứ phải quan niệm rằng trẻ mồ côi cứ phải sống mãi trên lòng trắc ẩn của người khác. Tại sao ta không thể quan niệm được rằng chúng nó vẫn có đủ khả năng và nhân cách để làm được như tất cả mọi người. Tôi xin trả lời rằng lỗi đó do chính chúng ta là những người lẩn lẩn và ỷ lại trước tiên. Chính chúng ta đã dè dặt chúng chỉ đi trên một con đường tối tăm là bắt chúng luôn luôn phải ngửa tay cầu xin lòng thương xót của kẻ khác. Chính chúng ta đã đem bán phẩm giá của chúng để lấy cơm ăn và áo mặc cho chúng nó. Một đồng là vật chất nhất thời. Một đồng là tinh thần vĩnh cửu. Thưa sœur chúng ta đâu có quyền làm như thế ?

Mặt bà Hạnh tím lại. Bà đứng hấn dậy và nói bằng một giọng cố nén lòng giận dữ :

- Thưa sœur, tôi thì không nhìn xa đến như thế. Khi nghĩ đến chúng nó, tôi chỉ cho rằng ngay bây giờ đây, khi chúng nó đang thực sự thiếu thốn thì ta phải lấy cơm ở đâu cho chúng nó ăn, áo ở đâu cho chúng nó mặc. Đó là điều cần thiết trước mắt, gần gũi nhất và thực tế nhất đối với chúng nó vậy.

- Nhưng đó không phải là lý do để khiến cho ta có quyền bắt chúng mang cái khổ của mình đi cầu xin kẻ khác.

- Thừa sœur, không cầu xin thì không có gì hết thấy, ngay đến chính cả cái văn phòng mà ta đang ngồi bàn cái đây cũng vậy.

- Nhưng thừa sœur đi xin một lần không phải là đi xin mãi mãi. Người ta giúp cho mình cơ sở vững vàng rồi thì chính mình phải tự túc, phải vất vả làm lụng như chính người ta đã phải làm. Chúng ta phải quan niệm rằng chúng ta tụ tập chúng nó ở đây không phải là chỉ giúp đỡ chúng nó qua một chặng đường đói khổ, thiếu thốn. Điều chính yếu là chúng ta còn phải sửa soạn cho chúng nó một tương lai như mọi người. Bởi thế, tôi đã nói rằng chúng ta đang lầm lẫn khi ta gò bó chúng nó theo ý nghĩ của những người tu khổ hạnh như chúng ta, bắt chúng học thuộc lòng ngày này qua ngày khác những bài kinh kệ mà chỉ chúng ta mới tìm thấy trong đó ánh sáng của hạnh phúc do chúng ta đã nguyện từ bỏ cuộc sống tầm thường để thành những kẻ tu hành, nguyện suốt đời làm tôi tớ cho Chúa. Nhưng với chúng nó, cuộc đời còn lâu dài, tương lai còn xán lạn, chúng nó có quyền đòi hỏi một phương pháp làm việc khác, có quyền được an ủi bằng tình thương yêu hợp lý, được dạy dỗ để hiểu biết thế nào là giá trị của lòng tự trọng, của nhân phẩm làm người. Chúng nó phải được hiểu biết rằng cuộc sống của chúng nó là do ý nghĩ của chính chúng nó quyết định chứ chẳng phải của tôi hay sœur Cécile, sœur Madeleine hay bất cứ sœur nào khác. Trong những ngày quan sát cách sinh hoạt của chúng nó, tôi nhận ra một điều trầm trọng này, đó là lòng chúng nó mang đầy mặc cảm về sự mồ côi. Chính cái mặc cảm ấy đã làm chúng yếu hèn đi, nhu nhược đi, sẽ giết hết năng lực và sáng kiến của chúng nó sau này. Thừa sœur, trước những sự kiện hiển nhiên như thế, sœur không thấy những quyết định đi quyền tiền, đi bán vé, hay bất cứ sự cầu xin nào khác đều là nguy hiểm cho chúng nó hay sao ?

Nói một hơi xong, bà Félicité ngồi gục hẳn xuống. Đó là lần đầu tiên bà làm một việc quá sức chịu đựng của bà. Mọi người chung quanh đều im phăng phắc. Bà phước Hạnh cũng bị chia sẻ bởi nỗi hoang mang của mọi người nên ngồi mân mê mép giấy một cách yên lặng. Một lát, bà phước Nhân mới cất tiếng :

- Soeur Félicité ! Những lời con nói rất hay và hợp lý. Con hãy suy nghĩ kỹ hơn về những dự kiến muốn thay đổi của con để bề trên cứ xét. Con nghĩ rằng mình phải cần thời gian bao lâu cho chuyện đó ?

Bà Félicité đáp :

- Thừa mẹ, con cần cần nhắc về nhiều điểm mà con thấy vẫn còn thắc mắc.

- Vậy sœur sẽ được trở về tu viện, nơi yên tĩnh nhất để làm công việc đó cho đến khi hoàn tất. Trước thời gian đó sẽ không có gì thay đổi ở đây hết cả. Soeur Hạnh được cử làm Trưởng ban Tổ chức buổi chiếu bóng nhân dịp ngày kỷ niệm thành lập Cô Nhi Viện của chúng ta.

16

Thư gửi cho Soeur Félicité

Thưa ma sœur,

Chúng con vừa học xong hai giờ giáo lý. Như thế là bắt đầu từ tuần này, môn học ấy đã được tăng lên gấp đôi. Theo ý mẹ bề trên thì tinh thần của bọn chúng con càng ngày càng suy sụp, cần phải có sự sửa chữa cấp thời. Có thể là mẹ bề trên đã sáng suốt. Chúng con tuy lớn tuổi nhưng sự suy nghĩ hãy còn thật là nhỏ dại. Chúng con không biết mình phải hành động thế nào cho đúng với ý muốn của Chúa cả. Trong giờ học hôm qua, ma sœur Madeleine có nhắc nhở đến sự lầm lẫn của sœur là sœur có ý định cải tổ nếp sống cũng như sự học hành ở đây. Hình như sœur chủ trương giảm bớt những cái nặng nề và khô khan của môn Giáo Lý và kinh kệ. Trong khi ấy Mẹ Bề trên lại nghĩ rằng tâm hồn của chúng con yếu ớt như ngọn đèn trước gió bão. Nếu chúng con không trau dồi tâm trí bằng những lời phán cao cả của Chúa, không tin theo Chúa, không lấy sự suy nghĩ của các bề trên làm sự suy nghĩ của mình thì sẽ hư hỏng, kiểu như Liễu, như Thanh, như tất cả những kẻ đã rời bỏ chốn này mà đi theo tiếng gọi của quỷ dữ.

Thưa ma sœur, tuy chúng con không dám cãi lại những lời khuyên bảo ấy, nhưng chúng con linh cảm thấy rằng những người như Thanh, như Liễu không thể hư hỏng đến độ như người ta đã tưởng. Hình như tâm hồn chúng con chưa được cởi mở hết. Từ trước đến nay chúng con chỉ sống và suy nghĩ theo một chiều hướng. Đó là sự hoàn toàn khuất phục theo những lời chỉ bảo dạy dỗ của các sœur. Đó là sự đi tìm nguồn vui trong bản phận, trong những buổi cầu kinh và nghe giáo lý.

Nhưng càng lớn lên, lòng chúng con càng mất dần đức tính ngoan ngoãn ấy. Chúng con càng thấy như quý

dữ đang ngấp nghé rình rập ở quanh mình. Nó đã khiến chúng con nghi ngờ sự suy nghĩ của các sœur, sợ hãi khi nhìn lại cuộc sống đã trôi qua và thất vọng về những ngày mai sắp tới.

Thưa ma sœur, chúng con có lúc còn dại dột nghi ngờ cả con đường mà các sœur gọi là con đường dẫn tới chân Chúa nữa. Chao ôi, thưa ma sœur đó là những điều nhục nhã của một lũ vô ơn chúng con, và cũng là một thảm họa đè chĩa lên tâm hồn chúng con mãi mãi không nguôi. Phải chi chúng con còn nhỏ dại như Phượng, như Hà, như Thu Thu hoặc Alice. Nếu được thế mãi mãi thì chúng con thấy lòng được yên tĩnh biết bao nhiêu. Nhiều đêm chúng con đã để sự đen tối ấy diu dặt ý nghĩ của mình. Chúng con đã phó mặc linh hồn của mình cho những điều cảm dỗ, xấu xa. Đến sáng ra tỉnh dậy, nhìn lên ảnh Chúa, trông vào ánh sáng đôi mắt của Chúa bỗng chúng con thấy khổ sở và day dứt vô cùng. Đó là sự trừng phạt của Chúa đã giáng xuống chúng con. Thật là hãi hùng và ghê gớm.

Như thế, trong tâm hồn chúng con đã có sự tranh giành của hai ảnh hưởng : Sự trong sạch của Chúa và sự tối tăm của quỷ dữ. Chúng con rất xấu hổ mà phải thú nhận rằng trong lòng chúng con, đức tin Chúa không mạnh mẽ đến độ có thể xua đuổi được mọi điều cảm dỗ.

Thưa ma sœur, trong cái nếp sống ấy, phải chăng là tại chúng con yếu đuối, phải chăng là chúng con cần phải đọc thêm thật nhiều kinh sách, phải học thêm thật nhiều giờ giáo lý nữa theo như ý Mẹ bề trên. Hay là chính những điều sửa đổi của sœur mới có thể cứu vớt được linh hồn chúng con ? Chúng con không biết phải làm thế nào cho đúng cả. Tuy thế chúng con tin chắc được một điều rằng : Chính vì chúng con mà ma sœur đã phải rời bỏ chốn này để quay về tu viện. Sự ra đi của soeur đã khiến chúng con thấy rõ rằng chỉ vì ánh sáng của lòng vị tha mà Soeur đã bị mất mát. Điều này thực sự đã làm rung động tâm hồn chúng con một cách hết sức sâu xa.

Chúng con xin cầu nguyện cho ma sœur được luôn luôn sáng suốt để hành động theo đúng con đường mà lương tri của ma soeur đã vạch ra.

QUỲNH

17

Thưa ma soeur

Chúng con mới khám phá ra một điều rất tầm thường mà chúng con không bao giờ chú ý đến cả. Đó là chúng con tự dối lòng mình. Và chính chúng con đã thường trực sống trong sự giả dối ấy, với những giáo điều cứng cáp làm vỏ che đậy bên ngoài.

Sáng hôm ấy, chúng con tìm thấy một bức ảnh đẹp in trên một tờ giấy báo mà người ta đem gói hàng bỏ vào trong Viện. Bức ảnh tô màu lộng lẫy nhưng có một nội dung xấu xa: hai kẻ nam nữ nằm châu đầu phoir nằng ở ngoài bãi biển. Con đã cầm nó lên bằng hai ngón tay như một vật ghê tởm. Rồi con đã vứt nó ra một chỗ đổ rác ở vườn sau. Nhưng con xin thú thật rằng con rất lấy làm tiếc rẻ. Con nhìn thấy sự thú vị của mình nếu giả sử đem cất tẩm ảnh này dán vào một quyển sách. Con nghĩ rằng nếu quanh con lúc ấy không có Giang, có Hòa, có Huệ thì có lẽ con đã thi hành sự đó rồi. Lúc đó, cả bọn chúng con đối với tấm ảnh đều như kinh tởm và ghét bỏ. Huệ đã hét lên khi nhìn nó:

- Ôi ! Quỷ dữ ! Giê-su-ma Lậy Chúa tôi...

Nhưng chính chị ấy sau này đã lượm tấm ảnh lên, cất đi một chỗ. Việc làm này bị con bắt gặp, khiến người chị ấy mềm nhũn ra, khuôn mặt của chị đỏ rừ, chị chết sững mà không biết nói với con ra làm sao. Lúc đó con mới cảm thấy sâu xa tội nghiệp cho chính chúng con mà bao lâu nay chúng con phải chịu. Tại làm sao chúng con không thể thành thật với nhau hơn thế nữa chứ, bởi chúng con là những kẻ đồng cảnh ngộ. Thưa ma soeur, con nghĩ rằng, chính là do những điều khổ hạnh cao quý của các soeur đã đem áp dụng vào đời sống tầm thường của chúng con mà tạo nên cho chúng con những nóng nảy ấy. Chúng con tự hỏi rằng như vậy lại có phải là một điều làm lẫn của mẹ bề trên hay không? Bởi vì, đem những luật lệ của các soeur, những người đã thấm nhuần một lý tưởng cao cả, đi áp dụng cho chúng con, những kẻ còn vướng víu nhiều tình cảm vụn vặt, làm sao chúng con thích ứng cho được. Bởi vì chính cái lý tưởng mà các soeur quyết tâm theo đuổi đã là một sức mạnh vô song đánh đuổi dễ dàng mọi cảm dỗ. Còn về phần chúng con, chúng con cảm thấy chưa đủ sáng suốt để thấy sự cần thiết của lý tưởng cao quý đó, lòng chúng con còn đầy ước vọng và sự khao khát như những ngọn lửa nhiệt tình đang nung nấu trong thân thể nảy nở của chúng con. Thưa ma soeur chúng con nghĩ rằng như vậy, ý nghĩa và mục đích của viện mồ côi đã bắt đầu bị làm cho sai lạc.

Vì thế, thưa ma soeur đến bây giờ thì con dám quả quyết rằng những dự tính thay đổi của ma soeur là hợp lý và cần thiết. Chỉ có những tâm hồn như soeur mới dìu dắt được chúng con tiến tới nơi chốn mà Đức Chúa

hàng mong muốn. Chúng con xin hết sức cầu xin cho ma soeur có đủ can đảm và vững lòng trong những ý định mà ma soeur hằng theo đuổi.

18

Thưa ma soeur,

Còn những bốn hôm nữa mới tới ngày tổ chức lễ kỷ niệm của Viện Cô Nhi, thế mà các vé đã bán hết từ hôm qua. Tổng số thu lên tới tám, chín chục ngàn đồng. Chắc soeur ngạc nhiên lắm. Nhưng không có gì lạ cả, bởi vì có một người vô danh đã mua tám vé bằng một ngân phiếu năm chục ngàn đồng.

Soeur Hạnh rất lấy làm hoan hỉ về kết quả rực rỡ này và do đó, bà mới vui miệng kể lại với sự mỉa mai rằng chính ma soeur đã phản đối cuộc vui có bán vé đó. Đem gạt bỏ mọi vấn đề tiền tài và vật chất là những vấn đề chúng con không có đủ thẩm quyền, riêng chúng con thấy rằng, để thu được kết quả như vậy, chúng con đã phải trả bằng một giá khá đắt.

Nếu soeur Hạnh đi theo chân đoàn bán vé của chúng con, con đoán chắc bà sẽ không còn giữ mãi được nỗi hoan hỉ ấy. Tốp của chúng con có năm người. Con, bé Phượng, bé Hà, bé Hương và Rô-giét. Thoạt tiên chúng con vào một tiệm buôn sang trọng bán mỹ phẩm. Bé Phượng tiến đến quầy hàng nói với một bà cụ về mục đích của ngày vui làm việc nghĩa. Con bé trình bày thật không gầy gọn chút nào. Sự sợ hãi, cảm động và nỗi lo âu đã làm cho giọng nó lạc đi. Bà cụ lại có vẻ ngễnh ngãng nên phải quay sang hỏi một người đàn ông ngồi cạnh bàn giấy:

- Cái gì thế?

Người đàn ông nói to vào tai bà cụ:

- Mồ côi ! Trẻ mồ côi !

Bà cụ gạt gạt như vụn hiểu ra, rồi như một kẻ từ bi sẵn sàng bố thí cho kẻ nghèo khó, bà mở ngăn kéo ra, trao cho Phượng một đồng năm cắc. Lúc đó, con phải thay Phượng giải thích một lần nữa rằng chúng con chỉ bán vé mà không xin tiền. Lập tức chúng con bị từ chối và Phượng lùi thối đi ra với tập vé nguyên vẹn ở trên tay. Con không biết tả thế nào để cho soeur thấy rõ nét mặt của Phượng lúc ấy. Nó bị nhuộm bởi một vẻ gì ngờ ngàng xấu hổ và đầy thất vọng. Con tin chắc nếu một kẻ nào có lòng tự trọng mà bị xấu hổ trước một đám đông thì cũng chỉ có vẻ mặt sượng sùng đến như thế.

Nhưng thưa ma soeur không phải là chúng con chỉ gặp toàn những sự kiện như thế. Có nhiều nơi người ta đã tiếp đãi chúng con rất là vồn vã. Chúng con đã được nhấp những ly nước trà nóng hổi trong một biệt thự sang, cũng có khi được mời lên ngồi trên những chiếc ghế gỗ khập khiễng của một vài cửa hàng tối tăm, lụp xụp. Mỗi lần như thế, dù có bán được vé hay không lòng chúng con cũng đều cảm thấy nhẹ nhõm và thanh thản như kẻ đi xa trên đường nắng gắt bỗng tìm thấy một chỗ trú chân mát mẻ.

Chỉ có một lần tội nghiệp nhất cho Rô-Giét là nó đã đại dột mà níu áo một bà sang trọng đang đi giữa một bày con đông. Sự hấp tấp ấy của nó khiến cho bà ta nổi cơn giận dữ. Bà ta đã tát con bé bằng một cái tát thực đau. Bởi vì bàn tay của nó có bản hay không, thì cái sự nó dám níu kéo như thế cũng đã là một hành động bản thủ theo ý bà ta rồi.

Thưa ma soeur, điều mà con đau đớn nhất là sau đó Rô-Giét không khóc. Con chỉ thấy mặt nó xám ngoét hằn đi, bàn tay nhỏ bé của nó bưng lấy bên má bị đau. Người nó rúm lại một cách tội nghiệp. Và nó nhìn bà ta bằng ánh mắt thất thần. Đó là hình ảnh mà con sẽ chẳng bao giờ có thể quên được. Đối với Rô-Giét thì sự chịu đựng ấy thật là quá mức. Thưa ma soeur năm nay Rô-Giét mới có lên sáu tuổi chứ bao nhiêu?

Nhưng rồi, thưa ma soeur mọi việc cũng đã trôi qua và mọi người đang hoan hỉ về cái kết quả không ngờ của số tiền bán vé.

Riêng con thì nghĩ rằng, những nỗi nhục nhã ấy sẽ in vào tâm hồn của tất cả bọn chúng con những vết đen lớn. Nó sẽ làm cho lòng tự ti mặc cảm của chúng con lớn dần lên mãi để đến một ngày nào không ngờ tới, nó sẽ giết chết niềm kiêu hãnh và lòng tự trọng của chúng con.

Như thế, con đã hiểu dụng ý của ma soeur trong cuộc tranh luận với các soeur hôm nào. Con xin ma soeur ghi nhận ở chúng con lòng quý mến và kính phục sâu xa.

QUỲNH

19

Lúc chiếc xe Huê kỳ êm ái đậu sát vào cửa rạp thì ở bên trong đã khai mạc được gần nửa giờ. Người đàn bà bước xuống, mảnh khăn voile màu đen che gần kín mặt. Nàng đi những bước thật nhẹ nhàng uyển chuyển. Chung quanh nàng, mùi nước hoa thơm ngát bay thoang thoảng. Nàng bận một chiếc áo dài bằng lụa đen, quần đen và đôi giày nhọn mũi cũng đen nốt. Chỉ có nước da mềm mại của nàng là trắng mịn như sữa ở những búp tay thon dài, có móng tô màu hồng nhạt một cách khéo léo. Mái tóc của nàng bới lên cao để lộ những chân tóc lấm tấm trắng. Dưới ánh đèn rực rỡ, chiếc trâm bằng bạc cấn ngọc quý của nàng cài lên đầu, lấp lánh phản chiếu những tia sáng chói lọi. Nàng tiến lại ghi-sê mua một tấm vé hạng ít tiền. Sau đó nàng đi vào trong rạp dưới ánh đèn bầm. Người ta chỉ cho nàng một chỗ ngồi khuất sau ban nhạc.

Ở trên sân khấu, ban văn nghệ của Viện Mồ Côi đang tiếp tục trình diễn. Phượng đứng trên bục gỗ. Ánh sáng đủ màu chiếu lên khuôn mặt xinh xắn của nó. Nó đang hát bài "*Nous sommes des oubliés*" (Chúng tôi là những kẻ bị lãng quên) của bà Cécile bằng cả hai lời Pháp và Việt. Giọng của nó trong và cao, véo von như chim hót. Ngày trước, hồi còn chị Đan Thanh, chị vẫn đệm đàn cho nó tập hát bài ấy trong căn phòng rộng và mát, bốn bề lát kính màu xanh. Chị Thanh chỉ mở một cửa sổ nhìn ra khoảng vườn hoa mé trái đằng sau Cô Nhi Viện. Vào những giờ tập hát, nắng buổi chiều bắt đầu úa trên những bậc xi măng có rêu phủ. Ở ngoài xa, những chiếc máy phun nước quay tròn trên một cái trụ đứng, tưới ra chung quanh những tia nước trắng xóa. Phượng được đặt đứng trên một cái bục gỗ. Trước mặt nó là một cái giá để nhạc. Miệng nó tròn lại, làn môi cong lên. Nó hát theo từng tiếng nhạc chị Thanh đánh ra ở một chiếc dương cầm kê cạnh đấy. Chị Đan Thanh hay nói:

- Một lần nữa. Một lần nữa thôi, chắc hẳn là được.

Nhưng nhiều khi nó tức mình muốn khóc, vì chị nói "một lần" thì cũng có thể có nghĩa là nó phải tập đi tập lại hàng nửa tiếng đồng hồ chỉ về một nốt nhạc ấy mà thôi.

Sau những giờ học nhạc mệt mỏi, Phượng hay sánh vai với chị ra đứng ở cửa sổ xem mây hoàng hôn tím dần trên nền trời. Chị Đan Thanh rất giàu trí tưởng tượng. Với vài cụm mây thưa thớt trên bầu trời mùa hạ, chị có thể nói cho Phượng thấy đủ mọi hình thù thú vật khác nhau, mà hình nào Phượng cũng thấy giống và có lý cả. Chị Thanh giỏi nhạc và vẽ. Chính chị gieo cho Phượng nhiều ý tưởng về màu sắc khiến nó cũng muốn trở thành tay họa giỏi sau này. Nhiều lần chị nói chung với mọi người:

- Dù ở trong lĩnh vực nào, sự sáng tạo vẫn là điều cần thiết. Chính nó mang lại cho cuộc sống của mình đầy đủ ý nghĩa.

Thật ra Phượng không hiểu rõ ý của chị nói. Nhưng nó vẫn cho là chị có lý... Tất cả những điều chị Đan Thanh nói ra đều có lý cả!

Học hát với chị Đan Thanh, Phượng tiến bộ vượt bực. Nó có thể trội hơn với bất cứ một "danh ca" nào của ban nhạc bên nhà Chung. Hồi năm trước, sau khi trình diễn ở sân khấu Nhà Thờ Lớn, người ta trao tặng cho riêng Phượng một bó hoa hồng thắm buộc nơ đỏ giữa tiếng hoan hô của hàng nghìn người. Phượng sung sướng đến chảy nước mắt. Nó chạy đi tìm chị Đan Thanh và nó thấy chị cũng đang khóc ở sau cánh gà. Hai chị em ôm chầm lấy nhau. Phượng ngắt một bông hoa đem cài lên ngực áo của chị. Chị Thanh ước ao nếu có máy ảnh mà chụp hai người trong giây phút ấy để kỷ niệm thì sung sướng biết bao. Tuy vậy hai chị em cũng không vì thế mà giảm bớt nguồn vui đang tràn ngập trong lòng.

Hôm nay Phượng lại cũng trình diễn bài hát đó. Kỹ thuật của nó còn điều luyện hơn ngày xưa. Tiếng hát của nó bay bổng trên vòm nhà cao, len lỏi qua các hàng ghế, thu hút tất cả mọi người khiến ai cũng ngồi ngây ra, nhìn về phía nó.

Lúc bản hát chấm dứt và đèn bật sáng thì thiếu phụ áo đen chạy vào phòng rửa mặt. Khuôn mặt của nàng đầm đìa nước mắt. Nhưng nàng chưa kịp mở sắc lấy khăn tay thì một thiếu nữ đã theo vào. Hai người nhìn nhau sững sờ. Nàng bật lên tiếng trước:

- Chị Quỳnh!

Quỳnh ôm lấy nàng nghẹn ngào:

- Chị Đan Thanh! Em đã ngờ ngờ nhận ra chị từ lúc mới vào.

Hai chị em vụt khóc lên rưng rức. Quỳnh vuốt mãi bàn tay lên khuôn mặt đẹp lồ lộ của Thanh như để tìm ở nàng những nét thay đổi. Mà Đan Thanh đã thay đổi hoàn toàn thật. Bây giờ nàng đẹp hơn bất cứ một chị nào có

sắc đẹp ở trong Viện. Nàng như một viên ngọc quý chôn vùi trong bóng tối đặng đặng của những đa đoan, cực nhọc. Đến khi vụt hiện ra ánh sáng của son phấn lụa là, viên ngọc trở nên chói lòa với muôn màu rực rỡ.

Một lát lâu lắm, Đan Thanh mới cất tiếng hỏi:

- Tất cả mọi người vẫn như thường chứ ?

Quỳnh gật đầu. Thanh tiếp:

- Thế là đủ. Em vẫn thường cầu nguyện cho các chị bình yên.

Quỳnh nắm lấy tay Thanh cảm động. Nàng nói:

- Còn chị bây giờ ở đâu, làm gì...

Biết mình lỡ lời, Quỳnh vội vàng im bặt. Điều ấy khiến Đan Thanh nhìn nàng im lặng rồi rờn rờn nước mắt.

Lâu lắm Quỳnh mới buồn bã nói:

- Chúng em vẫn thương chị, quý chị... như ngày nào.

Đan Thanh mỉm cười, gật gật đầu. Quỳnh tiếp:

- Cám ơn chị về tấm ngân phiếu năm mươi ngàn mà chị mua vé tặng cho chúng em.

Đan Thanh vụt òa lên khóc. Quỳnh vỗ về:

- Chúng em hiểu... chỉ có chúng em mới hiểu được chị.

Thanh mếu máo:

- Các chị có khinh em không?

- Không! Không bao giờ cả. Đó là món tiền mà chúng em quý trọng nhất, cho dầu nó đã được kiếm ra bằng cách gì đi nữa.

Thanh thở dài:

- Như thế là các chị đã làm nhẹ bớt đi cho em một phần nào thối mác. Nhiều đêm em không ngủ được. Em cảm thấy mất tất cả không còn gì, không còn cả sự được làm một đứa mồ côi ngoan ngoãn. Nhiều hôm em đi qua Viện em đứng ở ngoài hàng rào nhìn vào. Em ước ao được đi quanh sân sỏi, được đứng trước bồn hoa có bể phun nước, được dự những buổi cầu kinh buồn nán vào buổi chiều sẩm tối, hay được ăn những bữa cơm thanh đạm trong căn phòng rộng rãi, ồn ào. Em nhớ các chị, nhớ lũ hải nhi ở *salle* số 4, nhớ cả các soeur với những bản tính riêng của các bà ấy. Em đã nghĩ đến tất cả mọi người bằng mọi ý nghĩ tốt đẹp và em tự hỏi mọi người có nghĩ về em như thế hay không?

Một lát sau, Quỳnh nhớ đến nhiệm vụ phải làm. Hai người từ giã nhau trong xúc động. Đan Thanh yêu cầu giấu tên cho nàng về tấm ngân phiếu. Và lúc khép cánh cửa lại nàng còn dặn với một câu:

- Chị Quỳnh ạ, chị nói nhỏ với Phượng rằng em gửi lời khen Phượng. Nó dạo này hát tiến bộ hơn cả sự em mong ước nữa.

20

Phượng mở gói quà của mình ra trước những cặp mắt chăm chú của các bạn.

Rồi tất cả cùng reo to lên một lượt:

- Ô! Búp bê!

Mắt Phượng sáng hẳn lên. Một con búp bê thật đẹp, có mái tóc màu nâu và đôi mắt trong xanh nhắm mở được. Búp bê đứng sừng sững ở trên nắp hộp. Nó mặc váy hồng nạm kim tuyến, chân đi giày cao su trắng. Nó cười với Phượng với lũ trẻ. Mấy con bạn Phượng thèm thỏng nhìn nó. Bọn này không may rút phải những món quà mà chúng nó không mơ ước. Con Nguyệt được một cái ô tô sơn đỏ. Con Hương được khẩu súng bắn nút chai. Con Dung lại được chiếc máy ảnh giả. Nhưng không món nào đáng thích bằng một con búp bê, búp bê

nhắm mắt, mở mắt được.

Phương sung sướng quên cả bạn. Nó ôm lấy hộp búp bê chạy ra sân sỏi. Tiếng hò hét của các soeur xen với tiếng nô đùa của lũ trẻ trong phòng lớn vắng lại ở đằng sau. Phương về phòng ngủ và ôm búp bê vào vòng tay. Bây giờ Phương mới được ngắm kỹ nó. Mặt nó hồng hào và cái miệng rất tươi. Mái tóc nó vàng óng có giải băng tím vấn ngang đầu. Cổ búp bê đeo một sợi dây mang chiếc thánh giá lúc lắc ở trên ngực. Phương nghĩ đến ngày mai, ngày kia, hôm nào búp bê cũng là của Phương. Phương sẽ bế nó đi ăn cháo ở phòng dưới. Trong giờ học, búp bê sẽ ngủ ở ngăn kéo. Buổi tối, hai đứa sẽ cùng nhau đi cầu kinh ngoài giăng đường. Búp bê sẽ ngồi trong lòng Phương. Chắc mắt của nó sẽ mở to dưới ánh đèn sáng.

Bây giờ, Phương mở ra xem cái hộp đựng búp bê. Cái hộp dán giấy hoa màu xanh, buộc bằng nơ đỏ. Bồn bệ vừa vặn một chỗ cho búp bê nằm. Ở trong còn có một miếng đệm lụa và một cái gối xinh xinh. Phương tìm thấy một mảnh giấy biên mấy hàng:

"Em bé nào nhận được quà này tối thì ngày 24 xin mời em lại số nhà... ăn mừng lễ Giáng Sinh. Gia đình bé Chi".

Phương ngạc nhiên và sung sướng. Nó vội bế búp bê đi tìm bà Phước Hạnh. Bà Hạnh đang trông coi cho các chị lớp trên hát ở trong phòng nhạc. Tiếng đàn xen tiếng hát lọt qua khung cửa sổ có treo màn voan trắng. Âm thanh trầm bổng ở trong gió mát buổi chiều. Phương cảm thấy có cái gì nao nao trong ý nghĩ. Đây là cái cảm giác mà Phương chờ mong từ đầu tháng về ngày lễ Giáng Sinh. Phương trao mảnh giấy cho bà Hạnh. Bà xem rồi mỉm cười:

- Người ta mời, em muốn đi thì đi.

Bà hứa sẽ hỏi ý kiến bà Nhân về chuyện ấy.

Buổi chiều Phương không ăn cơm được vì vui. Đầu óc nó lúc nào cũng xáo lên về hai sự mừng rỡ. Phương có một con búp bê và lại được ra ăn lễ Noel ở bên ngoài. Phương không biết bé Chi thế nào. Nhưng trong óc Phương hình dung thấy hình ảnh những ngọn đèn ông sao chói sáng ở trên đỉnh nhà thờ, có tiếng chuông ngân nga vang lên trong không khí lành lạnh lúc về đêm, và Phương cũng thấy mơ hồ hình ảnh bé Chi, bé như Phương đang giơ tay đón Phương với những nụ cười. Rồi Phương sẽ được dẫn đi vào đám đông trong thành phố, sẽ tự do ngắm những ngọn đèn xanh đỏ lạ mắt chớp chớp trên nóc những mái nhà cao. Gia đình bé Chi cũng sẽ lại dẫn Phương đi xem đám rước kiệu Đức Bà ở nhà thờ lớn. Đêm trở về, tất cả sẽ quây quần ăn Réveillon quanh những ngọn nến cháy trên cây giáng sinh. Nếu Chi thích thì Phương sẽ hát cho Chi nghe thật nhiều bài thánh ca mà bà Hạnh vẫn dạy hàng tuần vào sáng ngày chủ nhật. Những ý nghĩ ấy khiến Phương náo nức và quên hẳn búp bê lúc ấy đang ngồi bập bênh ở trên ghế. Con Hồng xui Phương bón cho búp bê một miếng thịt mỡ. Phương nguýt nó thật dài.

Đến tối bà Phước Nhân gọi Phương lên buồng riêng. Phương sung sướng được bà cho phép ra ngoài một đêm, một ngày. Chưa lần nào lòng Phương náo nức đến như thế. Phương nép má vào áo của bà, nó rưng rưng muốn khóc.

Chiều ngày 24, chị Giang dẫn Phương lại nhà bé Chi. Đó là một biệt thự có hàng rào cây cao bao quanh bốn phía. Mái ngói thấp thoáng sau cánh cổng sắt, ở trong là những giàn hoa nở đỏ dưới nắng buổi chiều. Chị Giang kéo dây chuông và đứng nép dưới lùm hoa ti gôn mà vài nhánh nhỏ muốn xò xuống tận mái tóc của chị. Có tiếng dế đi nhẹ nhẹ trên mặt đá. Phương không nghe thấy tiếng Chi cười, vì không có Chi ra mở cửa. Chỉ có má Chi (chắc là má Chi) đứng ở đằng sau khung cửa sắt. Chị Giang chào bà và đưa ra tám giấy mời. Bà ta cười rất tươi và mở cổng rồi ôm lấy Phương vào lòng. Bà ấy hôn dịu dàng lên mắt của nó. Phương ngửi thấy mùi nước hoa thơm ngát.

Má bé Chi mời Giang vào ăn bánh, nhưng chị ấy nhã nhặn từ chối. Chị hẹn sẽ đến đón Phương vào buổi chiều ngày mai. Khi dẫn Phương vào đến thềm thì chị xin phép trở về. Phương nhìn theo chị cho đến khi bóng chị khuất ở sau rặng Ngâu xanh. Trong vườn đầy gió mát. Tà áo trắng của chị bay như hai cánh bướm. Bây giờ thì Phương cảm thấy mình hoàn toàn bơ ngỡ. Hình ảnh lũ bạn như bầy chim quanh các bà Phước hiện thoáng qua trong mắt Phương. Nhưng Phương cũng yêu ngay má bé Chi. Bà ta mặc quần lụa trắng và chiếc áo len cộc tay màu đen. Dáng thật mảnh. Nước da thật là mịn. Hai mắt của bà sâu và long lanh. Có những sợi tóc dài quấn lên những ngón cổ trắng. Bà đánh môi rất nhẹ và đeo một chuỗi hạt trai. Tiếng dế của bà lướt nhẹ nhẹ trên sàn đá hoa mát lạnh.

Bà bế Phương đi vào một căn phòng vôi màu hồng nhạt. Phương bơ ngỡ trước những chiếc ghế bọc nhung đỏ. Trên tường treo những lồng đèn vẽ hoa và bướm. Phương trông thấy một cây Noel đầy đầy kim tuyến dựng bên chiếc đàn dương cầm. Một cuốn nhạc mở rộng bên cạnh bồn nước có những con cá vàng đang bơi tung

tăng. Ảnh bé Chi thật lớn treo trên một ống sáo. Chi có mái tóc Nhật Bản và đôi mắt rất to. Miệng Chi không cười nhưng nó có vẻ láu lỉnh trong tia mắt. Phượng thấy nó hao hao như con Quỳ phải đi nhà thương vì ho lao hồi đầu tháng trước. Mặt Quỳ có vẻ xanh và lạ lùng như thế. Má Chi nhìn bức ảnh rồi nhìn Phượng. Bà hôn rất lâu trên mí mắt của Phượng. Phượng hỏi:

- Thưa bà, Chi đâu?

Bà ta đặt Phượng xuống sàn rồi dẫn nó đi vào cánh cửa bên trái. Căn phòng thứ hai này hơi tối vì cái cửa sổ độc nhất lại đóng kín. Một cái giường có màn buông kê ở một góc. Phía đối diện là tủ áo. Những cái váy đầm đủ màu nằm im trong ánh sang mờ. Phượng chạy qua những con chó bằng bông nằm rải rác trên sàn đá, tiến lại mở tấm cửa màn và nhìn vào đây. Phượng thấy một tấm chăn màu xanh nhả nhúm xô vào một góc. Cái gối trắng thêu cảnh hoa và con chim lồm xuống vì vết đầu ở giữa. Nhưng không có ai cả. Phượng quay lại nhìn má bé Chi. Bà ấy có cặp mắt rất sâu cũng đang nhìn Phượng. Phượng hỏi:

- Chi đâu?

Bà ấy không đáp. Phượng chỉ nghe thấy tiếng con mèo đang kêu rất nhỏ ở trên tủ sách mà lúc vào Phượng không thấy nó. Lông nó đen tuyền và mắt thật là xanh. Bốn chân nó co lại. Nó thu mình gọn gàng ở trên một quyển sách dày. Má bé Chi đi lại ôm lấy Phượng và ấy nói rất triu mến:

- Má bé con đi tắm nhé. Tắm xong rồi má thay áo mới cho con gái má.

Phượng ôm lấy cổ bà, phụng phịu:

- Nhưng Chi đâu, Chi đâu rồi ?...

Mặt bà vụt trở nên ngờ ngác. Bà đẩy Phượng ra rồi ôm hai tay lên mặt. Phượng nghe thấy tiếng bà lẩm bẩm:

- Chi.... Chi... của má..., Chi chết rồi mà.

Rồi bà ấy khóc to lên. Hai gối của bà quỳ xuống ở dưới chân giường. Cánh tay bà nhòai về phía gối. Những ngón tay thon dài bầu lầy lần nệm trắng. Phượng sợ hãi đứng một mình trong tiếng bà ta khóc nức nở. Những tia nắng cuối cùng lọt vào yếu ớt qua khe cửa. Căn buồng u uất bầu không khí nặng nề đến ớn lạnh. Trên mặt bàn, từng ống thuốc còn xếp ngổn ngang ở bên cạnh mấy hộp sữa. Đôi giày đồ của Chi còn gác bên cái giá gỗ dưới gầm bàn. Những cái váy xanh, đỏ treo trong tủ áo, những con vật bằng bông nằm ngổn ngang trên sàn đá trắng, tất cả khiến chẳng có ai ngờ rằng Chi đã chết. Chi không có mặt trong nhà này. Chi không mời Phượng. Phượng muốn khóc và đi ra cửa. Phượng muốn gọi tên chị Giang, con Bích, con Hương. Phượng muốn trở về cái không khí hỗn loạn của căn phòng lớn, có những đứa bạn thân ríu rít ở quanh các bà phước. Nơi đó Phượng thấy thân yêu hơn, ấm cúng hơn. Vì chỗ ấy chính là của Phượng. Phượng đã lớn lên ở trong trại mồ côi. Phượng chạy vùng ra cửa.

Nhưng má Chi đã gọi Phượng lại. Mặt bà ta còn rờn rờn nước mắt. Những giọt nước làm hoen ố cả hai má phơn phớt phấn hồng. Bà cười trong tiếng nấc:

- Không... con ở đây với má, má yêu con như yêu Chi. Má không làm gì để cho con phải sợ cả.

Rồi bà ta bế Phượng ra phòng ngoài. Hoàng hôn xuống làm tím vàng mây ngoài cửa sổ. Tiếng chuông nhà thờ vọng lại từ rất xa. Mấy vì sao mới mọc long lanh ướt trên nền trời. Phượng ôm lấy cổ bà. Về dụ hiền của bà làm Phượng yên tâm hơn. Bà nói:

- Má xin lỗi con. Ai lại khóc lóc trước mặt con như thế. Nhưng con làm má nhớ Chi. Chi cũng ngoan như con. Chi cũng dễ bảo như con. Tiếc là Chi chết rồi nên không đưa được với con. Nếu có cả hai đứa thì vui biết mấy. Má sẽ đánh đàn, còn các con thì hát. Rồi chúng mình xem nến cháy trên cây Noel. Đến khuya thì đi ăn bánh. Má làm cho các con một cái bánh thật to. Cái bánh có con chim ngậm cành hoa bay ở trên nóc nhà thờ. Chắc cả Chi và con cùng thích.

Phượng nhắc bà ta:

- Nhưng Chi chết rồi,...

Bà ấy cười rúc rích:

- Ừ nhĩ! Chi chết rồi. Chi chết ở trong lòng má. Má với Chi ngủ suốt một đêm. Tay nó cũng ôm cổ má như thế

này. Nó muốn ôm thế mãi, không buông ra, không bao giờ buông ra cả. Trước khi ngủ nó gọi má. Rồi nó cười. Má hôn lên hai con mắt li bì của nó. Má gọi tên Chi. Má kể chuyện cho Chi nghe trong khi nó ngủ. Rồi má khóc ở trên mặt nó.

Phương hỏi:

- Lúc ấy nó chết chưa?

- Không, không, nó không chết. Nó không bao giờ chết cả. Má bảo nó tìm lối mà đi. Có các thiên thần đang gọi nó. Má nghe thấy tiếng nhạc ở trên đỉnh màn.

- Thật không hở bà?

- Không, làm gì có thật. Má nghĩ rằng Chi còn ngủ với má. Nó còn ôm cổ má. Má còn khóc trên mặt Chi. Hai mẹ con vẫn còn ngủ với nhau.

- Cháu không hiểu gì cả.

- Má cũng không hiểu gì cả. Má nằm mơ thấy Chi đi với ba ở trong vườn có hoa trắng. Hai bố con vẫy má. Lúc ấy má đứng ở cửa sổ. Má gọi tên ba, tên Chi.

- Rồi...

- Rồi hai người dẫn nhau đi lên đỉnh đồi.

- Đây có đồi hở bà?

- Có chứ. Đồi ở ngoài cửa sổ. Chi đuổi theo những con bướm. Con bé không nghe má gọi. Má đe rằng nó về má sẽ phát yêu vào miệng nó.

Phương nhắc lại:

- Nhưng nó chết rồi.

Bà ta lại cười:

- Ừ nhỉ, má quên. Nó chết rồi. Nó chết rồi. Chính má đưa nó đến nghĩa trang. Nhưng buổi tối nó về cười ở trên đỉnh màn. Má cũng cười với nó.

- Bà không sợ hay sao?

Mắt bà ta long lên:

- Sao mà sợ? Tại sao lại sợ kia chứ?... Má với Chi vẫn hay cười ở trong vườn như thế.

- Nhưng mà Chi chết rồi!...

- Ừ nhỉ, chết rồi thì làm sao cười được.

- Chắc là bà nằm mơ đấy.

- Đúng vậy, má hay nằm mơ như thế. Tội nghiệp cho Chi. Tội nghiệp con gái tôi.

Phương nắm lấy tay bà:

- Thôi bà đừng nói nữa, cháu sợ lắm. Cháu đi về đây.

- Ấy chết, đừng về con ơi. Con ở đây với má. Má yêu con. Má không rời con.

- Thật không, thưa bà?

- Thật đấy, má không dối con đâu. Má sẽ thắp đèn cho con xem, má sẽ đánh đàn rồi con hát. Bài *Au clair de la lune* này, bài *La vie en rose* này, bài *Frères Jacques* này,...

Phương nói:

- Những bài ấy cháu cũng biết.

- Vậy thì hay lắm. Chúng mình sẽ hát cho nhau nghe. Bây giờ con đi tắm đã.

Hai người dẫn nhau đi qua một cái sân nhỏ. Con ngựa gỗ cũ của Chi gác ở trên nắp bể nước. Mấy khung đèn ngói sao rách toét tả tơi ở đằng sau cái móc xích. Phượng trông thấy một u già lau đĩa ở cửa bếp. Già ấy ngồi tựa lưng vào tấm vách cửa. Hai bàn tay gầy guộc xoay chậm chậm vào lòng đĩa. Phượng nhìn già đăm đăm. Khuôn mặt già cằn cỗi một cách đáng sợ. Đôi mắt gương lên lờ đờ. Hai bên má rúm ró lại thành từng nếp nhăn. Già ấy nhìn Phượng không chớp. Má Chi nói:

- Già đi tắm cho em Phượng giùm tôi. Hôm nay em cầu kinh với chúng mình.

Già ấy bế Phượng vào bồn nước. Trong đời Phượng chưa lần nào Phượng được ai tắm cho mình. Khi trở lên, Phượng được mặc một cái quần lụa trắng và cái áo ngủ màu xanh. Toàn thân Phượng có một cảm giác mát rười rượi. Má Chi chải đầu cho Phượng ở tủ gương. Bà ấy bảo Phượng gọi mình là má. Nhưng nó ngượng vì chưa bao giờ biết gọi "má" như thế. Má Chi trang điểm cho Phượng rất lâu. Phượng tò mò nhìn những cái kẹp tóc, cái nơ xếp ngón ngang bên cạnh hộp phấn và nước hoa. Bàn tay mềm mại của bà lướt trên mái tóc nó.

Có tiếng u già ngoài cửa phòng:

- Trời ơi! Tôi cứ tưởng là cô Chi, thưa bà.

Bà ấy bế Phượng lên hôn như mưa vào mặt nó. Tiếng nói của bà đầy vẻ sung sướng:

- Con gái của má, con gái của má....

Nhưng Phượng thấy buồn buồn, Phượng nghĩ đến cái không khí ồn ào trong viện mồ côi. Bây giờ chắc cả bọn đang xếp hàng ở sân đằng trước. Chị Giang chắc đang mỗi mồm hét bọn con Dung rất hay đầu têu nói chuyện trong hàng ngũ. Buổi chiều hôm nay chắc không phải nghe giảng đạo ngoài giảng đường. Cả bọn sẽ phải đi dự lễ Châu ở Nhà Thờ lớn. Phượng buồn buồn nhớ đến bầu không khí quen thuộc trong Viện, mặc dầu những ngày ở trong đó, ai cũng ước ao được đi một mình dưới lùm cây trong thành phố, được dí mũi vào tủ kính của những cửa hiệu sang trọng. Phượng không biết với một cái tủ to lớn như thế người ta bày những gì cho hết được.

Nhưng Phượng không được đi chơi như thế vì má bé Chi chỉ muốn Phượng ngồi ở trong căn phòng bây giờ đã thấp đèn sáng. U già đã mang bày lên bàn những hộp bánh và kẹo. Cây Noel sáng rực lên vì những ngọn nến và đèn. Nhưng Phượng không thích, Phượng nghĩ rằng giá có bé Chi thì vui hơn. Nhưng nếu Chi còn sống thì chưa chắc bà ta mời đến mình. Ý nghĩ ấy làm Phượng thấy tủi thân. Phượng muốn về với bọn con Bích, con Hương. Chúng nó gần Phượng hơn. Chúng nó lại thích chơi búp bê của Phượng. Lúc chiều Phượng ôm búp bê đi theo chị Giang ra cổng, chúng nó cứ sờ mãi lên tóc và gạ Phượng cho mượn một hôm. Phượng cho rằng chúng nó đòi hỏi một điều quá đáng. Phượng giấu búp bê ra sau lưng, mặt vênh vác. Bây giờ nghĩ lại, Phượng thấy mình thật là ích kỷ, đáng ghét. Phượng lại nghĩ đến những buổi tối mùa đông có gió lùa qua khe cửa, bốn đứa nằm ôm nhau trong cái băng giá của sàn đá hoa tắm vào khung giường sắt. Người Phượng run lẩy bẩy. Con Bích choàng bàn tay bé nhỏ của nó vào lưng Phượng rủ rỉ:

- Phượng có rét không?

Phượng đánh hai hàm răng vào nhau kêu lập cập:

- Rét...

Bích nhích người lại để nhường thêm cho Phượng một ít chăn. Cử chỉ của nó thật đáng yêu. Nó biết nghĩ đến Phượng.

Phượng lại nhớ cả những buổi chiều mưa bong bóng nổi trên mặt cỏ, Phượng và Hương lên ra hiên sau thả thuyền trong lòng cống. Hai đứa đi men theo tường gạch để xem con thuyền chấp chới giữa dòng nước đục. Một lần Phượng trượt chân ngã ở trên mặt rêu. Cái áo sợi của Phượng ướt hết cả một mảng sau. Hương không ngần ngại dội mưa xuống bếp nhờ chị Thu hơ hộ. Nếu không có Hương thì Phượng cũng không biết làm thế nào cho khô được. Chúng nó đối với Phượng thật là tốt. Thế mà Phượng lại ích kỷ bỏ đi một mình. Đáng lẽ Phượng phải ở nhà để nắm tay chúng nó đi xuống giảng đường nghe cha xứ nói chuyện về lễ Giáng Sinh, rồi tất cả sẽ hát với nhau những bài bà Hạnh đã dạy. Đến tối, tất cả cùng ngồi quanh búp bê đọc kinh kính mừng Maria.

Nhưng thật ra thì Phượng đã ngồi đây rồi, trong căn nhà vắng lặng, có má bé Chi đau khổ như mất trí, có u già lạng lẽ ra vào như một cái bóng và linh hồn bé Chi lẫn quất ở tất cả mọi đồ đạc trong các gian phòng.

Nhưng Phượng không còn nghĩ gì nữa và bây giờ có tiếng dương cầm thánh thót ở góc phòng. Má bé Chi

mắt sáng long lanh nhìn về phía nó. Bà ấy đánh đàn bài "*Au clair de la lune*". Miệng bà vừa cười vừa nói:

- Chi hát đi con.

Phương lắc đầu:

- Tên cháu là Phương.

Bà ta nhìn Phương chằm chằm. Phương sợ hãi cúi xuống tránh tia mắt long lanh sáng quắc của bà. Còn u già thì khóc thút thít ở bàn bánh. Có tiếng già ấy nói mếu máo:

- Cháu làm bánh kem cho cô ăn mà cô không còn nữa.

Má Chi bỏ cây đàn đi chằm chằm vào phòng bên trái, một lát có tiếng bà ta nức nở ở sau cánh cửa. Phương ngơ ngác nhìn vào trong ấy, còn u già thì khóc to hơn. Già đánh rơi bình nước từ trên tay xuống sàn đá hoa trắng. Tiếng vỡ tan tành làm chói óc Phương. Giòng nước trà đổ thấm chảy loang lổ từ phía bàn lại chỗ Phương ngồi. Phương bật ra tiếng khóc. Phương cảm thấy nỗi bơ vơ của mình. Bây giờ thì nó biết chỗ của nó không phải là ở đây. Lòng ham muốn của nó thật điên rồ. Hình ảnh cuộc vui mà Phương mơ ước lúc đi với chị Giang thoáng qua óc Phương rất mơ hồ. Những thứ ấy không phải để dành cho những đứa mồ côi như Phương. Phương thấy cần phải về với bọn con Hương, con Bích để được bá cổ chúng nó, cười với chúng nó, vì chúng nó mới là của Phương.

Phương bỏ cụ già đứng ôm mặt một mình trước đĩa bánh có màu kem xanh, đỏ. Nó đi qua cái sân nhỏ và đến giường u già để thay lại bộ quần áo hời chiều. Tiếng khóc của má bé Chi vẫn vọng qua cửa sổ. Điều ấy càng làm cho Phương tăng thêm ý muốn trở về một mình.

Có tiếng chó sủa ngoài hàng rào. Phương chạy ra ngoài ngõ. Người đi lễ ở ngoại ô đang đổ về phía nhà thờ. Không khí trong và mát lạnh. Nền trời tím đen và lưa thưa sao. Phương nghĩ đến những màn ca nhạc sẽ cử hành sau buổi lễ *mi sa* ở trong viện. Phương muốn được bá cổ bọn con Hương, ngồi nghe các chị lớp trên đồng ca các bản nhạc ở giáo đường.

Ý nghĩ ấy khiến Phương mở cổng ra đường. Căn nhà rộng rãi của bé Chi nằm trong bóng cây. Phương thấy sợ hãi không thể ngờ rằng mình đã ở được một buổi chiều và tối trong đó. Phương bước mau hơn. Bóng tối không làm Phương sợ bằng đôi mắt của má bé Chi. Hình ảnh căn buồng có cái không khí rờn rợn như còn hơi hương của người chết làm Phương rùng mình. Phương thốt nhớ đến con búp bê của nó. Con búp bê mà gia đình bé Chi đã tặng Phương làm món quà giáng sinh. Chắc bây giờ nó vẫn đứng cười một mình ở mặt bàn trong buồng khách.

Nhưng Phương không quay trở lại, không tiếc. Phương nghĩ đến những trò chơi nhỏ mọn hàng ngày với bọn con Hà và thấy quen thuộc hơn.

Có tiếng u già gọi tên Phương ở sau lùm cây và cái bóng trắng của má bé Chi chạy trên nền đá trắng.

Nhưng Phương đã theo đoàn người đi lễ để hỏi thăm đường về Cô nhi viện.

21

Phương dừng lại trước một đám rước kiệu. Nó ngây người đứng ngắm đoàn thiếu nữ xếp hàng đôi đi chậm chậm. Tất cả đều mặc quần áo trắng, choàng khăn trắng và cầm đèn thấp nền sáng. Phương quên ngay những việc xảy ra hồi chiều, và nó chỉ nghĩ đến Hương, đến Bích và các bạn vào giờ ấy chắc đang nô đùa ở trong Viện.

Trời dần tối hẳn. Trên đỉnh nhà thờ những ngọn đèn ngôi sao sáng le lói giữa nền trời xanh đen êm ả. Từng hồi chuông rộn rã đổ hồi như thúc đẩy làn sóng người tiến về phía thềm đá ở phía sân trước cửa nhà thờ. Chung quanh Phương người đi như nước chảy. Trong ngày lễ trọng tất cả mọi người đều ăn bận chỉnh tề và diêm dúa. Những tà áo đủ màu của các thiếu nữ bay phất phơ trong gió mát buổi chiều. Mùi nước hoa, mùi hơi người phảng phất ở mọi nơi, mọi chỗ.

Bỗng Phương chú ý đến một con bé đang len lỏi giữa đám đông người. Phương thấy nó đi theo một cặp vợ chồng sang trọng. Nhìn mái tóc bõm xõm và dáng đi láu lỉnh khôn ngoan của nó Phương bật lên tiếng kêu mừng rỡ.

- Cúc!

Con Cúc quay lại. Nó nhận ra ngay người bạn nhỏ bé trong Cô nhi viện, nơi nó đã trốn khỏi. Nhưng nó không tỏ dấu hiệu vui mừng. Bàn tay bần thỉu của nó ngoắc ra đằng sau ra ý bảo Phượng đi theo mình. Mắt nó vẫn không rời đôi vợ chồng đi đằng trước. Tới chỗ đông người, nó chen vào thật mạnh. Làn sóng người xô đi, đẩy lại nhiều lần. Có tiếng la hét và chửi rủa om sòm. Trong một chớp, con Cúc đã biến mất và hiện ra ở đằng sau lưng Phượng. Lần này nó kéo tay Phượng giục đi mau. Chân nó nhảy cẫng lên như một con dê cuồng cẳng:

- Chuồn ngay với tao đi Phượng. Tao vẫn nhớ đến mày luôn luôn.

Vừa nói nó vừa lôi Phượng đi len lỏi thật nhanh. Phượng hốt hải:

- Hãy chậm chậm. Đá dẫm nó nghiêng vào chân tao.

Tới một chỗ vắng, Cúc mới buông Phượng ra mỉm cười. Nó tặc tốc ngay vạt áo lên cho Phượng nom thấy cái ví nằm cộm ở trong cặp quần rồi toe toét:

- Tao với mày sẽ tiêu pha thật hoang để ăn mừng ngày lễ Giáng Sinh của mày.

Phượng kêu lên hoảng hốt:

- Mày ăn cắp!

Cúc cấu ngay cho nó một cái rồi liến thoắng:

- Ừ, tao ăn cắp thì đã làm sao? Tao không lấy của mày. Tao lấy của chúng nó. Chúng nó thiếu gì!

Phượng buồn bã:

- Nhưng ăn cắp có tội. Chúa sẽ trừng phạt những kẻ nào chiếm đoạt của cải của người khác.

Cúc xua tay:

- Thôi, thôi, mày hãy cất Chúa của mày đi một nơi. Chúa! Lúc nào cũng Chúa, không đủ thấy chán phèo đến mang tai hay sao?

Đoạn nó móc cái bóp lôi ra một xấp giấy bạc. Nó xẻ ngay lấy một nửa và nhét vào cặp quần bé Phượng. Phượng dấy lên:

- Không! Tao không lấy đâu!

Cúc cười hi hi:

- Ai người ta cho mà lấy. Mày giữ hộ tao. Trong mười lăm phút thôi.

Hai đứa còn đang giằng co thì một gã đàn ông đã nhón nhác chạy lại. Gã kêu lên mừng rỡ:

- Cúc!

Cúc quay ngoắt lại. Nó nhận ngay ra kẻ đang đi tới, nên vội vàng rí tai Phượng:

- Chuồn ra xa! Tao với mày không quen nhau.

Phượng bị nó đẩy khuất vào một hàng hiên. Gã đàn ông chạy tới nhẩn nhở:

- Mày khá lắm Cúc ạ. Sắp thành "mồi" chuyên nghiệp rồi. Đâu?

Cúc vỗ vào bụng mình. Không chờ nó, gã ta luồn tay vào trong vạt áo của nó moi ra cái ví, Cúc nhảy lên:

- Chia đôi đấy nhé!

Gã đàn ông đáp lại bằng một cái nhìn dữ tợn. Gã mở ngăn đựng tiền vợ vét rồi liệng cái ví vào một gốc cây. Cúc lải nhải:

- Chia đôi! Chia đôi!...

Gã rút cho nó một tờ giấy trăm rồi ấn đầu con bé đẩy đi. Cúc hét lên:

- Ăn hiếp vừa vừa chứ. Công của người ta...

Nhưng gã đàn ông đã đá thêm cho nó một cái rồi biến mất vào bóng tối. Cúc nhìn theo và nhoẻn một nụ cười. Nó trở lại tìm Phượng, khoái chí nói: "Bây giờ trả lại tao đây".

Phượng moi trả nó tập giấy bạc. Cúc nhét vội vào cặp quần rồi nói:

- Số mày đồ. Rích kê thế này mày muốn ăn gì tao cũng cho.

Phượng lắc đầu:

- Tao không đói. Tao không muốn ăn gì cả. Tao không chơi với mày nữa.

Cúc lăn ra cười. Rồi không đáp, nó lúi tuột Phượng vào một cửa hàng bán hoa quả. Nó nói liến láu:

- Cho hai quả táo, hai quả lê, hai quả xoài với lại một lạng nho thứ rụng rồi.

Mụ bán hàng quát mắt lên:

- Có tiền không đã?

Cúc rút ngay ra xấp giấy bạc giơ lên rồi nhìn mụ bằng một cái nhìn hỗn xược. Với tất cả sự ngạc nhiên mà Phượng không bao giờ ngờ tới, Phượng thấy mụ ta túm lấy tay con Cúc và la lớn:

- Ăn cắp! Ôi các ông các bà ôi! Ăn cắp!

Con Cúc vùng lên. Nhưng nó đã bị ghì cứng bởi hai bàn tay chắc nịch. Nó la lên: "Đồ ăn hiếp! Đồ ăn hiếp!"

Trong khi ấy mọi người đổ xô đến. Mụ đàn bà phân bua:

- Các ông, các bà coi. Tôi vừa mới quay đi, thoát một cái nó đã nhót một xấp bạc này lên rồi.

- Đồ ăn gian, đồ nói dối. Quý sứ vạy lươi bà ra. Tiền này của tôi có. Hỏi con bé này xem.

Lươi Phượng líu lại, nó chưa biết đáp làm sao thì một người đã nói:

- Ừ của mày, vậy mày nói xem mày có bao nhiêu?

Con Cúc cứng họng không biết trả lời làm sao cả. Nó chỉ la lối om xòm:

- Đồ ăn hiếp, đồ ăn cướp cơm chim!

Một người nóng mắt tát cho nó một cái làm nó chúi đi. Con bé cất mồm chửi loạn xạ. Một người khác nói "Đem giao nó cho cảnh sát!..." Nhưng mụ bán hàng đã nhìn ra chung quanh với cặp mắt biết ơn rồi nói:

- Thôi, tôi xin các ông các bà. Hãy tha cho nó làm phúc. Tôi cũng chưa mất gì !

Con bé bị đá thêm một cái nữa bắn ra ngoài vỉa hè. Nó vội ôm đít vùng lên chạy...

° ° °

Phượng vẫn còn bàng hoàng như một người mê chưa tỉnh. Bài học ngoài phố như một ngọn roi quất vào những ý nghĩ phẳng lặng và chất phác của nó. Nó cho rằng chưa bao giờ nó có thể tưởng tượng được một sự gì ghê gớm hơn thế. Tự nhiên, nó không thấy ghét con Cúc nữa. Nó cho rằng sự khổ nhục hằng ngày mà Cúc phải chịu đựng làm cho nó trở nên một đứa đáng thương hơn. Nó dừng lại ở một chỗ ven hồ và suy nghĩ mãi về Cúc. Bỗng Cúc lại hiện ra đằng sau nó. Phượng kêu lên vui mừng, mừng hơn cả lúc hai đứa gặp nhau. Cúc nói:

- Tao sẽ quẳng bom vào cửa hàng con mẹ khốn nạn ấy.

Phượng giật nảy mình:

- Chết chửa! Đừng! Tao lấy mày đừng làm thế.

Cúc phá lên cười:

- Giời ơi là giời! Mày dễ tin thật. Tao đào đâu ra bom mà ném.

Phượng mỉm cười:

- Ừ nhỉ, thế mà tao không nghĩ ra.

- Nhưng nếu có bom thì tao cũng dám ném thật. Ném cho nó chết nát xương ra để xuống âm ti quỷ sứ rút lưỡi cái đồ ăn gian nói dối.

Một lát Phượng hỏi:

- Chúng mình đi đâu bây giờ?

- Đi đâu mà chẳng được. À tao quên chưa hỏi. Tại làm sao mà lang thang ở ngoài phố?

Phượng đáp:

- Tao được nghỉ phép đi chơi đến ngày mai. Người ta mời tao đến nhà ăn *réveillon*. Nhưng tao không chịu được. Tao trốn!

- Tại làm sao mà không chịu được?

- Tại tao không thích.

- Chắc là nó cho mày ăn cơm thừa, nhai xương chó phải không?

Phượng đỏ mặt:

- Không phải! Trái lại là đằng khác. Họ cho tao mặc áo đẹp, cho đồ chơi, cho bánh và uống trà nữa.

Cúc hỏi ngay:

- Đâu! Áo và đồ chơi đâu?

- Thì tao đã bảo tao trốn ra mà. Tao không thích, tao trả lại hết.

Cúc nhăn mặt:

- Đồ sĩ diện hão. Thật là phí của. Tao thì tao không dại như mày.

Phượng định nói:

- Tao khác, mày khác.

Nhưng nó lại thôi. Nó cảm thấy yêu và thương Cúc hơn là mười lăm phút về trước. Cũng vì thế, nó thân mến khoác tay mình lên tay Cúc và đi sát vào bên cạnh bạn. Bây giờ đến lượt Cúc hỏi:

- Đi đâu bây giờ?

Phượng nói:

- Hay là trở về trong Viện?

Cúc nhăn mặt:

- Thèm vào. Về để mà lại phải ngắm mấy bà nhăn như khi đồ đít ấy à. Đi chơi ở ngoài này sướng hơn.

- Rồi đêm nay mình ngủ ở đâu?

Cúc chỉ ra chung quanh:

- Thiếu gì hàng hiên của các cửa hiệu. Mày không biết chứ, ngủ ngoài hè còn sướng bằng mấy là chui rúc vào trong cái ổ chuột của lũ chúng mày.

Hai đứa vô tình đi trở lại phía sân nhà thờ. Trời càng khuya, người ta càng đứng đông nghịt. Cúc kéo Phượng ngồi xuống một bệ đá. Nó nói: " Ngồi đây nghỉ một lát"

Phượng không đáp, ngẩng đầu lên nhìn cái tháp chuông in trên nền trời lạnh và lấp lánh những vì sao. Những giải cờ xen lẫn với những bóng đèn nối từ ngọn tháp xuống mặt đất soi sáng rực cả một vùng rộng rãi. Cúc nói:

- Đêm Nô-en vui ghê. Nhưng mà tao đói. Mà có đói không?

Phương ngập ngừng nói:

- Tao cũng thấy hơi đói.

Cúc chép miệng:

- Hoài của. Nếu con mẹ ấy không ăn hiệp thì tao với mà bây giờ cũng đã được ngồi chén mì xào rồi. Mà ăn mì xào bao giờ chưa?

Phương bỡ ngỡ:

- Chưa.

- Mì xào ngon tuyệt! Nhưng phải ăn ở hiệu lão Tàu béo dưới bến phà cơ. Nước mỡ của lão rưới lên những sợi mì vàng óng thì phải biết. Chỉ cần nom thấy cũng đã rõ rãi ra rồi.

Nói xong con bé nuốt ừng ực như thể đang nuốt những sợi mì qua cổ họng. Một lát nó lên tiếng:

- Ăn mì xong rồi đi ăn chè ở sau Sở Máy điện thì sướng bằng lên thiên đàng!

- Đừng có nói láo.

Cúc toe toét:

- Thật đấy. Tao không biết thiên đàng nhà mà có gì khoái không, chứ ăn chè ở đấy thì không chê vào đâu được. Lần nào tao cũng phải làm hai bát, mỗi bát hai đồng.

Bỗng Cúc vụt đứng dậy. Thân hình nó vẹo hẳn đi. Hai chân nó khuyu xuống. Dáng đi của nó đúng hệt dáng đi của một người què. Nó tiến theo một bà to béo vừa lướt qua mặt hai đứa. Rồi nó cất giọng lè nhè:

- Lậy bà, con ăn mà bà đồng cơm bát cháo.

Phương trở mắt ra nhìn. Nó nom thấy bà kia đứng lại, mở ví trao cho Cúc một đồng bạc. Cúc khệnh khạng vài ba bước nữa rồi đứng vụt lên, chạy về chỗ cũ. Nó nói:

- Mà chờ ở đây một lát. Chỉ mười lăm phút nữa là có đủ tiền ăn cả mì lẫn chè.

Phương níu tay nó lại, sợ hãi: "Đừng, đừng. Ăn mà xấu hổ lắm."

Con Cúc nhè ngay lưỡi vào sát mũi nó rồi nói:

- Xấu cái cục...c...Bộ mà tưởng trên thế gian này có một mình tao ăn mà thôi chắc.

- Nhưng từ thuở bé đến giờ tao chưa quen một đứa nào đi ăn mà cả.

- Thôi đi cô! Thế bọn mồ côi nhà các cô không phải đi xin người ta thì để cơm nó ở trên giàn rơi xuống đó chắc.

Thấy Phương sụ ngay mặt lại và nước mắt long lanh, con Cúc dịu giọng:

- Tao lậy mà, mà cho tao ăn mà mười lăm phút thôi. Mười lăm phút nữa tha hồ vung vinh, không đứa nào phải đói cả.

Phương không trả lời, ôm mặt thút thít khóc. Con Cúc kéo ngay tay nó tiến ra chặn đường một vị linh mục đang bước lên thềm đá:

- Giê su ma, con lậy Cha, Cha thương kẻ khó làm phúc. Chị em chúng con nhịn đói từ mấy ngày hôm nay.

Vị linh mục đứng dừng ngay lại chăm chú nhìn vào hai đứa. Chợt miệng ông ta há hốc ra nhìn con Phương. Ông ta đã nhận ra con bé xinh xắn có giọng hát hay như chim hót vẫn thường tới hát với ban đồng ca bên nhà thờ. Ông ta kêu lên sững sờ: "Phương!..."

Phương hốt hoảng giằng tay con Cúc ra và vùng lên chạy. Cúc đẩy mạnh ông Cha sang một bên rồi đuổi theo sau. Nó hét lên:

- Phượng! Phượng!

Nhưng tiếng kêu của nó bị át đi bởi tiếng chuông nhà thờ đang bắt đầu ngân nga đờ đờ. Giờ phút linh thiêng nhất đã đi. Giờ phút Chúa ra đời.

22

Hôm sau, vào buổi chiều, chị Giang được gọi lên văn phòng. Các bà phước đều có vẻ mặt và dáng ngồi nghiêm trọng. Điều ấy khiến Giang tuy đã đoán trước được việc gì sẽ xảy ra, mà lòng nàng vẫn lo sợ rối loạn cả lên. Bản tính của Giang vốn nhút nhát và phản ứng rất chậm. Nàng có thể làm theo ý muốn của tất cả mọi người trong khi mình chưa suy nghĩ gì cả. Đến lúc công việc đã xong xuôi có người nói đến tai rằng nàng vừa làm một chuyện thật là tai hại, lúc đó Giang mới vụt nhận ra và nổi cơn giận dữ với chính mình. Nhưng cái tính nết ấy đối với các bà phước thì lại rất thích hợp. Các bà cho Giang là người ngoan đạo nhất, dễ bảo nhất và các bà đặt hết tin tưởng vào tương lai của nàng. Bà Nhân nói:

- Ta thấy nó đầy đủ đức tính để trở nên một dì phước. Xin các soeur chú ý đến cho.

Bà Madeleine phụ trách việc giáo huấn các chị lớn, thường khoe:

- Ô! Không ai thuộc kinh, bản và hiểu giáo lý bằng cô Giang. Trong Viện này ít có người chịu học thêm những gì ngoài bốn phận phải học hàng ngày.

Bà ta thật đã không nói quá lời. Bởi vì nếu Giang kém tất cả mọi người về sự sắc sảo, khôn ngoan và tính hài hước thì nàng lại hơn tất cả về trí nhớ những lời phán xét của Đức Chúa trong sách lễ và kinh bản. Chính những lời phán xét ấy sau khi đã được lọc qua trí hiểu biết của nàng, nhiều hay ít tùy theo lời khó hay dễ, nàng đã dùng thay cho sự suy nghĩ của mình. Bởi vậy, mỗi khi phát biểu một ý kiến gì, Giang bao giờ cũng bắt đầu bằng câu:

- Chúa đã phán rằng...

- Chúa đã phán rằng...

Theo ý chị Thu ở cùng phòng thì đó là kết quả của một sự u mê, mù mịt. Thu vẫn thường nói:

- Nếu gặp một trường hợp mà Chúa chưa phán, thì chắc chị Giang sẽ không có ý kiến gì cả.

Tất nhiên, kẻ thốt ra những lời ấy sẽ chẳng ngoan đạo tí nào. Một lần chị Thu đột ngột hỏi chị Giang ở giữa đám đông đủ cả mọi người:

- Chị Giang ơi, chị công nhận Đức Chúa là toàn năng đấy chứ?

Giang đáp:

- Phải ! Đức Chúa là đấng toàn vẹn, toàn năng. Trên trời, dưới đất, trong hỏa ngục, ai nấy đều quỳ gối khi nghe tên Chúa Giê-su. Kẻ nào tin ở Ngài thì linh hồn như con chim phá rách được lưới của người thợ săn và được giải phóng.

Thu tiếp:

- Vậy sao trên trái đất này đường lối của kẻ ác còn được thịnh vượng, người gian trá được yên ổn, miệng họ ở gần Ngài sao lòng họ xa cách Ngài, nhiều xứ bị sầu thảm, cỏ ngoài đồng bị khô héo, nhà cửa người lương thiện bị tan nát, cảnh đó bao giờ mới chấm dứt?

Chị Giang ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Tôi cũng được đọc chuyện này trong sách thánh Lu-ca. Khi ấy, Chúa Giê-su dạy các môn đệ ngụ ngôn này: Có nhà phú hộ thuê một viên quản lý. Viên này bị nhiều người tố cáo là gian lận và bất trung. Bởi thế nhà phú hộ bèn gọi anh ta đến mà bảo rằng: "Tôi nghe người ta đồn đại về ông nhiều lần, ông phải tính sổ lại và từ chức đi". Viên quản lý tự nghĩ: "Ta sẽ làm gì được nữa vì ta không biết cày bừa, không biết dệt vải. Vậy ta phải làm thế nào cho có kẻ tiếp đón ta khi ta mất quyền". Nghĩ rồi, viên quản lý cho gọi từng con nợ của chủ đến và hỏi: "Bác nợ chủ tôi bao nhiêu?" Người ấy đáp: "Một trăm thùng dầu". Anh ta nói: "Đây, cầm lấy biên lai vay nợ, tôi chỉ ghi 50 thùng thôi và hãy nhớ đến tôi". Đoạn lại hỏi người khác: "Anh nợ bao nhiêu?" Người ấy đáp: "Hai trăm thùng lúa". Anh ta liền bảo: "Đây, tôi chỉ ghi có một trăm thùng thôi và hãy nhớ đến tôi". Quả nhiên về sau

anh được tiếp đón và cung phụng lúc mất việc.

Chị Thu gật đầu:

- Câu chuyện của chị thật hợp với ý tôi hỏi. Đó là đường lối của kẻ ác được thịnh vượng, kẻ gian trá được yên ổn và miệng kẻ tội lỗi ở gần Chúa mà lòng họ xa Chúa. Chị hãy giảng tiếp đi. Tại sao vậy?

Chị Giang đáp:

- Chúa kể xong rồi khuyên mọi người " Hãy đừng làm theo viên quản lý đi tìm sự an lạc trong vật chất mà để mất sự an lạc trong tâm hồn. Nhiều người đã bỏ tiết nghĩa để mua lấy của cải phi nghĩa. Nhưng ta khuyên các con hãy từ bỏ của cải mà mua lấy tiết nghĩa. Như thế, các con sẽ được rước vào chốn thiên đàng đời đời".

Thu chịu là Giang giảng hay nhưng nàng vẫn ám ức. Cái nhìn của Thu là cái nhìn gần sát với thực tế xô xát đón đầu vẫn thường xảy ra hàng ngày. Còn cái nhìn của Giang không ở trước mặt, không ở chung quanh. Nàng tin tưởng ở một nơi an toàn đời đời sau khi cuộc sống này chấm dứt. Như thế, cả hai người chỉ gặp nhau ở một mức vừa phải nào đó. Đào sâu hơn nữa, họ sẽ như hai kẻ đối thoại mà không hiểu ngôn ngữ của nhau. Bởi thế, sau mỗi lần tranh luận sôi nổi, chị Quỳnh vẫn thường dàn hòa cả hai bên:

- Nói chuyện tôn giáo thì trước hết cả hai phải cùng có đức tin nơi Chúa. Đức tin ấy là ngôn ngữ để thông cảm được nhau. Một trong hai người không có đức tin thì không bao giờ đồng ý với nhau cả.

Thu và Giang cùng cho là phải... Họ sẽ tìm câu chuyện khác để hàn huyên cho khỏi mất hòa khí.

Khi vào phòng giấy, bà Nhân chỉ cho Giang ngồi xuống một chiếc ghế. Bà nói:

- Các con vẫn ngoan cả đấy chứ?

- Thừa mẹ, vâng.

- Còn những đứa bé?

- Thừa mẹ, con thấy vẫn bình thường.

- Không phải thế đâu con ạ. Mẹ biết rằng thời gian này có nhiều khó khăn. Chúng nó hay thay đổi tâm tính bất thường. Con có nhận thấy thế không?

Giang áp úng:

- Thừa mẹ, có lẽ thế.... có thể như thế.

- Vậy con thấy những gì. Hãy kể cho mẹ biết, hãy giúp các soeur dịu dặt chúng nó.

Giang càng áp úng hơn. Thật ra nàng không biết trả lời thế nào cả. Thấy dáng điệu lúng túng và ngập ngừng của nàng, bà Hạnh dịu dàng nói:

- Cứ tự nhiên mà phát biểu ý kiến. Ta cần những nhận xét của con, vì con là người sống gần hết thầy mọi người. Con được nghe thấy hết thấy, trông thấy hết thấy.

Giang nói:

- Xin ma soeur hãy đặt từng câu hỏi. Con xin trả lời.

Bà Hạnh nói:

- Trong các chị lớn, có ai bất mãn điều gì không ?

Giang đáp:

- Thừa ma soeur không !

- Được lắm. Ta tin rằng con không bao giờ nói dối. Câu chuyện bà Félicité rời khỏi viện vẫn được bàn tán đấy chứ ?

- Thừa ma soeur một đôi khi.

- Bàn tán thế nào?

- Thưa ma soeur... có nhiều người tiếc.

- Tại sao?

- Thưa ma soeur, nhiều người muốn được thay đổi không khí sinh hoạt ở đây.

- Tốt lắm, ta vẫn tin là con ngay thẳng và ta vẫn hài lòng về điều ấy. Tuy vậy, họ vẫn phải có lý do gì chứ ?

- Thưa ma soeur vâng. Tất cả đều thấy theo đuổi giáo lý mà không thu thập được điều gì tốt đẹp cả. Nhiều người không có đức tin.

Bà Hạnh quay lại nhìn về phía bà Nhân. Bà Nhân gật gù, hí hoáy chép. Một lát bà Hạnh nói:

- Thật đó là một hiểm họa lớn lao cho những kẻ đang đi làm đường. Con cũng tin rằng họ đi làm đường chứ?

- Thưa ma soeur, con không nghĩ gì về điều ấy cả. Mỗi người phán đoán công việc bằng một lối khác, theo ý của mình..

- Đúng! Nhưng theo sự phán đoán của con, con thấy thế nào?

- Thưa ma soeur con thông cảm những nỗi khó khăn của các chị ấy trên đường tìm đạo. Các chị có những sở thích và ước vọng gần gũi. Chính những sự ấy đã xâu xé niềm tin của mọi người.

- Mẹ bề trên và các soeur sẽ tìm cách lái họ về con đường cao cả của Chúa đã vạch ra. Công việc thật là khó khăn nhưng không là muộn. Ta cảm ơn con nhiều lắm.

Giang áp ứng:

- Thưa ma soeur, con mong mỗi tất cả cùng tìm thấy nguồn vui trong ánh sáng của Chúa mà quên đi những nỗi nhọc nhằn, thiếu thốn.

- Điều đó dĩ nhiên. Vì chỉ có niềm tin nơi Chúa mới là giải thoát được hết thảy. Nhưng Giang ạ, ma soeur chỉ phàn nàn con có một điểm.

Giang cúi đầu không đáp. Bà tiếp:

- Sao hôm Phượng nó về, con không báo cáo gì cho các soeur hay cả.

- Thưa ma soeur, tất cả mọi người đều xin giấu cho Phượng.

- Thật là làm lẫn lộn. Các chị ấy định nuôi dưỡng sự hỗn độn vô kỷ luật ở đây hay sao?

- Thưa ma soeur, trường hợp của Phượng thật là khó giải thích. Nó bị bắt quả tang đi ăn xin, nhưng lòng nó không muốn. Chính con Cúc đã lôi kéo nó vào đường tội lỗi.

- Nhưng nó không cất nghĩa được sự nó bỏ nhà người ta để mà trốn đi. Hôm qua má bé Chi hốt hoảng tìm đến đây. Bà ấy nói rằng gia đình họ tiếp đón rất nồng hậu.

- Thưa ma soeur, nhưng bé Chi chết từ lâu rồi.

- Hừ ! Đó lại càng là cái cớ để cho nó được thêm chiều chuộng chứ sao. Hãy nói với bé Phượng rằng công việc của nó làm đã thấu tới tai các soeur. Và các soeur rất khổ tâm phải giải thích với Cha quản lý bên nhà thờ. Con cũng hiểu rằng dù sự việc xảy ra thế nào thì cũng là một vết nhơ cho tất cả chúng ta chứ?

Giang áp ứng:

- Thưa ma soeur vâng. Con hiểu.

- Vậy bé Phượng sẽ bị cấm chỉ ra ngoài trong vòng ba tháng, kể cả những buổi phải đi đồng ca bên nhà thờ. Tâm hồn nó như một tờ giấy trắng. Hãy gìn giữ cho nó khỏi bị những kẻ phá hoại, lôi kéo vào con đường tội lỗi. Từ nay trở đi, đối với mọi người, mẹ bề trên đã trừ liệu một biện pháp mới.

Bà Nhân tháo mắt kính xuống lau, rồi chậm rãi:

- Mẹ đã nhìn thấy sự suy sụp tinh thần trong tất cả mọi người. Đó là do có nhiều kẻ đã nêu những gương

xấu. Mẹ muốn từ nay chính các con tự giác ngộ lấy các con. Các soeur chỉ đứng ở ngoài dìu dắt. Như thế kết quả sẽ tốt đẹp hơn là họ thấy họ bị trực tiếp điều khiển. Soeur Cécile hãy đọc cho chị Giang nghe chương trình từ tuần tới.

Bà Cécile mở một tờ giấy ra đọc:

- Thừa mẹ bề trên, đây là lịch giảng huấn do các chị lớn phụ trách lấy vào mỗi buổi sáng chủ nhật. Tất nhiên, giờ đi ra ngoài sẽ tạm hủy bỏ hay sửa đổi cách khác:

1) Tuần thứ nhất, tức sáng ngày mai chị Giang nói về đề tài "Đức tin nơi Chúa".

2) Tuần lễ thứ hai: Chị Quỳnh nói về đề tài: " Nhiệm vụ của các con chiến trước mặt Chúa"

3) Tuần lễ thứ ba, chị Thúy nói về đề tài: " Con đường tội lỗi và con đường giải thoát".

4) Tuần lễ thứ tư: Soeur Madeleine tổng kết và hướng dẫn mọi người để sáng danh Chúa và tìm hiểu mục đích các con chiến phải theo đuổi cho được toàn mình.

Bà Nhân nói:

- Vậy con hãy tham khảo sách báo ở thư viện để thuyết lý lần đầu. Mẹ hy vọng ở con rất nhiều. Hãy cố gắng tạo cho mình thành một gương sáng.

Giang cúi chào rồi bước ra.

23

Về đến cửa phòng, mọi người đã chờ đợi Giang ở bàn học. Bé Phụng cũng có mặt ở đấy. Nó buồn bã ngồi ngả đầu lên vai chị Quỳnh. Trước đấy, nó vẫn thường nói:

- Thế nào em cũng bị đuổi. Em sẽ đi tìm chị Đan Thanh.

Chị Quỳnh ôm nó vào lòng an ủi:

- Không bao giờ mẹ bề trên quyết định như thế cả. Mà các chị cũng không chịu để như thế. Các chị sẽ xin hộ cho em đến tận cùng.

Lúc Giang vào, Thu hỏi:

- Thế nào? Chị Giang. Chị không mang hung tin về đấy chứ?

Giang ngồi xuống ghé, mệt mỏi:

- Em đã bị chất vấn nhiều câu khó trả lời. Em tự hỏi không biết mình đã phản bội các chị hay chưa?

Hương chồm dậy, nhảy một bước từ giường sắt lên mặt bàn:

- Có cái gì mà to chuyện đến thế hả chị Giang?

Giang đáp:

- Thật đấy. Các bà hỏi thăm về tình hình các chị, về sự suy nghĩ hằng ngày, về đức tin nơi Chúa và hậu quả sự ra đi của bà Félicité.

Thu kêu lên:

- *C'est une sorte d'antenne.* (Đấy là một loại moi tin, chỉ điếm)

Giang run rẩy:

- Em biết ngay rằng các chị sẽ nghĩ như thế. Đáng lẽ em phải từ chối không trả lời tất cả.

Hương hỏi:

- Vậy chị đã trả lời ra sao?

Giang đáp:

- Em nói thật rằng các chị đã mất niềm tin, đã không tìm thấy những điều bổ ích trong những giờ học sách Thánh và Kinh bổn, và các chị muốn thay đổi nếp sống theo chương trình của bà Félicité.

Hương la lên:

- Thôi thế là chị giết tụi em rồi.

Thu cãi:

- Trái lại, em hoan hô chị Giang đấy. Ít nhất chị cũng cho các bà ấy biết một phần nào sự thực. Còn hơn là câm như hến cả nút.

Hương lắc đầu:

- Rồi các chị sẽ thấy rằng các bà sẽ có biện pháp đối với những kẻ cứng đầu, cứng cổ. Tất cả mọi người sẽ mệt mỏi vô cùng mà em thì em đầu hàng trước.

Giang nói:

- Quả nhiên như vậy. Các buổi đi chơi trong tuần tới sẽ ngưng lại. Chúng mình sẽ phải lần lượt thuyết trình về một đề tài cho sẵn.

Mắt Thu mở tròn lên:

- Sao? Chị bảo rằng tất cả sẽ phải giảng đạo cho nhau nghe? Em sẽ phải giảng đạo cho người khác nghe. Ôi ! Giêsuma-Lậy Chúa tôi!

Giang gật đầu:

- Đúng như thế. Ngày mai em phải nói kỳ thứ nhất, rồi đến chị Quỳnh, chị Thúy.

Thúy đang ngồi dựa lưng vào tường, tay ôm cái gối trên ngực, chợt giật bắn người lên:

- Hờ ? Em à ? Em thật à ? Chị có nghe lầm không đấy ?

Giang đáp:

- Em không lầm đâu. Chị sẽ nói về "Con đường giải thoát và con đường tội lỗi". Tài liệu tự tìm lấy trong Kinh Thánh và Sách Lễ toàn thư.

Mặt Thúy đờ ra ngơ ngác. Mọi người có cảm giác như nàng vừa rơi xuống một miền xa lạ sau một giấc ngủ dài. Miệng nàng lắp bắp:

- Con đường tội lỗi... con đường giải thoát. Giải thoát cái gì đây hở chị ?

Thu mỉm cười:

- Nói xấu bà Hạnh, bà Nhân là tội lỗi. Mong các bà ấy rút lui đi cho là giải thoát. Đó là bí quyết để giải đề bài.

Mọi người rích lên cười. Hương phàn nàn:

- Thật là chị vẽ rắn thêm chân. Nếu các bà ấy hỏi, chị cứ nói toẹt là tụi này ngoan tất, chăm tất và tin tất. Thế có phải là dễ chịu biết bao nhiêu không. Em thì em báo trước, em không có gì để nói cả.

Thu mỉm cười:

- Có khó gì cái sự nói ấy. Chị cứ coi như là phải làm một bài luận. Một bài luận dễ vì được cóp nhặt lung tung. Sau đó chỉ việc mang lên đọc như một con vẹt, mặc dầu chính mình là tác giả mà mình không hiểu gì cả, không áp dụng gì cả.

Nói rồi Thu vớ lấy quyển vở trên bàn gơ lên cao trịnh trọng đọc:

- "Thưa mẹ, thưa các soeur bề trên, thưa các chị bề ngang, thưa các em nhỏ bề dưới, hôm nay...

Hương phát thật đau lên vai rồi nói:

- Thôi im đi, đừng có giở trò mà chết cả lũ. Vách ở đây có tai...

Mọi người chột ngơ ngác trong khi ấy mặt chị Giang vụt đỏ bừng lên. Chị ta nhìn về phía Hương bằng con mắt oán hận. Nhưng Hương vẫn thản nhiên tiếp:

- Em nói thật đấy. Chỉ nội ngày mai, các bà sẽ có một bản báo cáo đầy đủ về câu chuyện của bọn mình hôm nay..

Giang kêu lên:

- Không bao giờ..., Không bao giờ tôi làm thế cả.

Hương lạnh lùng đáp:

- Vâng, chị Giang ạ. Chúng em đã biết rõ cả rồi...

Giang vụt òa lên khóc, và hai tay ôm lấy mặt chạy ra cửa phòng. Cánh cửa đóng xập lại kêu lên chát chúa. Mọi người ngơ ngác và lao xao. Quỳnh nhìn Hương trách móc:

- Chị thật là độc miệng. Em tin rằng chị ấy không có ý tưởng xấu xa như thế đâu.

Hương nhún vai:

- Em không tin ai hết thấy. Em vẫn lấy sự nghi ngờ mọi người chung quanh làm châm ngôn xử sự. Đó là điều cần thiết và hợp lý, chị ạ.

24

Buổi tối, trong giờ làm bài và học bài, Phượng nằm chồm chẵn khóc ngấm ngấm một mình. Ở phía giường giữa, con Dung nói :

- Tao mới được nghe một tin động trời. Trong phòng này có đứa thích đi ăn mày hơn là đi học.

Huyền nói :

- Câu chuyện động trời thật. Nhưng quỷ sứ sẽ rút lưới đứa nào bịa chuyện.

Dung nói :

- Tao thề với chúng mày là tin ấy có thật.

- Mày đã thề nhiều lần. Và những câu chuyện láo khoét do mày bịa ra đều được thề là có thật cả.

Dung chồm lên :

- Bịa chuyện một vài lần không phải là bịa chuyện tất cả. Lần này tao thề độc rằng tao không nói dối.

Con Hằng sốt ruột :

- Hãy để cho nó kể cho mà nghe đi đã. Đứa nào thích bỏ học đi ăn mày hả Dung?

Dung mỉm cười :

- Rồi chúng mày sẽ rõ. Tao tin rằng nó sẽ bị "sút" bắn ra khỏi Cô Nhi Viện này. Có một đứa bạn như thế thật là xấu hổ.

Huyền nói :

- Mày không kể rõ tại làm sao mày biết chuyện đó thì chúng tao không tin.

Dung giận dữ :

- Đồ dơ dáy! Mày không thấy rằng tao chơi thân với bác Hai ở dãy nhà dưới à ? Bác ấy ngày nào chả sang bên nhà Chung lấy đồ tiếp tế. Bác ấy bảo rằng câu chuyện này ai cũng rõ hết.

Bọn trẻ bắt đầu nghi ngờ nên xúm lại quanh con Dung. Con bé đắc chí ghé vào tai chúng nó thì thào:

- Tao nói thật đấy. Chính con Phượng đi ăn mày vào đêm Nô-en bị Cha Quản lý bắt được. Chúng mày không thấy nó có cái gì đổi khác à ? Quỷ dữ đang ám ảnh linh hồn của nó đấy thôi !

Bé Hà la lên :

- Đồ ăn gian nói dối ! Tao không bao giờ tin chị Phượng lại làm như thế cả.

Từ nãy, Phượng vẫn nằm nghe chuyện của chúng nó. Tới lúc ấy, không còn chịu được nữa, Phượng tốc chân vùng trở dậy, rùng rùng nước mắt và hét lên với con Dung:

- Phải rồi ! Tao ăn mày đấy ! Tao đi xin đấy. Nhưng linh hồn tao không có quỷ ám ảnh như linh hồn mày.

Nói rồi nó vừa òa lên khóc vừa tung cửa chạy vụt ra phía ngoài. Bọn trẻ trong phòng nhao lên. Bé Hà tụt ngay xuống đất, cứ để chân không như thế đuối theo. Nhưng bóng tối ở ngoài sân lẫn với tiếng côn trùng rên rĩ làm nó đứng dừng lại. Nó hét lên thất thanh :

- Chị Phượng ơi ! Chị Phượng ơi !...

Rồi nó òa lên khóc. Tất cả mọi đứa đều đổ xô ra đứng ló nhỏ hết ở ngoài hàng hiên. Con Dung xanh mặt đi vì sợ. Nó vừa đẩy lũ trẻ vào phòng vừa nói :

- Đi vào hết ! Đi vào hết ! Chúng mày muốn phải phạt cả lũ hay sao.

Nhưng ở đầu hành lang các bà phước đã rầm rập chạy lại. Tiếng bà Hạnh hét lên :

- Cái gì thế?.... Các cô định phá cái gì ở đây thế?

Con Dung vội đón ngay bà ta, liến thoắng:

- Thưa ma soeur, con Phượng không học bài, làm bài. Nó đã mở cửa và trốn ra ngoài.

Bà Hạnh giơ hai tay lên trời :

- Thôi, thôi, đến thế là hết rồi. Nó muốn thế thật mà.

Bà Cécile chạy xuống hết thềm xi măng. Mắt bà đảo quanh khắp khu vườn có bóng tối dày đặc. Một lúc bà nói:

- Nó không thể ra ngoài được đâu. Cổng ngõ soeur Hòa đã khóa hết rồi. Hãy cho người đi tìm nó. Nó chỉ lang thang ở đâu đây thôi.

Bà phước Hạnh không đáp, lão đảo đi trở lại lối cũ. Những bước chân nặng nề gõ lên mặt đá. Cây thánh giá lóc xóc ở bên mình. Lần ấy là lần đầu tiên bà không ra một hình phạt nào sau khi giận dữ.

Nhưng bà Cécile có vẻ điềm tĩnh hơn. Bà lên gọi các chị lớn đổ đi tìm và mọi người tìm thấy Phượng đang ngồi khóc ở trong nhà xép để đồ. Công việc ấy làm nhốn nháo khắp mấy dãy hành lang. Bà phước Hạnh cắm ngay dây điện vào máy phóng thanh và găm thét ở trong những ống loa:

- Tất cả về phòng và tắt hết đèn trong năm phút. Mọi công việc khác mẹ bề trên sẽ xét đến trong ngày mai.

25

Đúng chín giờ sáng hôm sau, mọi người tề tựu đông đủ trên giảng đường. Những hàng ghế trên cùng dành cho lũ trẻ. Rồi đến các chị lớn ngồi sau. Các bà phước ngồi trên những ghế riêng biệt kê xế trước mặt mọi người.

Chị Giang đứng yên lặng ở phía sau một cái bàn gỗ. Mắt chị xưng húp. Đầu tóc bơ phờ. Chị đứng nhưng nhìn xuống đất. Bà phước Nhân nói trước:

- Các con ! Nhân danh Chúa Kytô, mẹ bề trên khuyên nhủ các con hãy ăn ở, xử sự như những lời mẹ bề trên đã dạy dỗ các con. Mỗi người trong các con hãy biết giữ mình cho trong sạch, kính trọng thân xác nhưng không đam mê những điều cám dỗ xấu xa như những kẻ ngoại đạo. Bởi vì Thiên Chúa không gọi chúng ta để sống ô uế, nhưng chính là để sống đời thánh thiện theo gương Chúa. Kể từ hôm nay, mẹ bề trên muốn chính tự các con giác ngộ lấy các con dưới sự hướng dẫn của các soeur. Các con hãy sửa soạn lấy cho các con để được toàn mình. Mẹ sẽ cầu nguyện cho các con.

Nói xong bà làm dấu thánh giá rồi ngồi xuống. Mọi người cũng làm dấu theo. Chị Giang bắt đầu nói:

- Thừa mẹ bề trên, thừa các soeur, thừa các chị em, xin tất cả hãy nghe những lời tôi đọc lại trong sách thánh Lê-Vi:

"Ngày ấy Thiên Chúa bảo Mai Sen hãy đến nói với con cháu Israel ! "Nếu các người biết sống theo luật của ta, nếu biết tuân giữ và thi hành các huấn giới của ta, ta sẽ mưa cho các mùa, đất sẽ sinh hoa lợi và ra trái. Các người sẽ có lúa đập đến mùa hái nho. Mùa hái nho sẽ kéo dài cho đến ngày gieo giống. Các người sẽ có bánh ăn cho thỏa thích và các người sẽ được thái bình. Ta sẽ cho diệt trừ thú dữ trong xứ sở, cho các người đầy đủ sức khỏe và tinh khôn để đuổi đánh quân xâm lăng. Năm các người đuổi đánh một trăm quân địch, một trăm người đuổi đánh mười ngàn, quân địch sẽ gục ngã dưới lưỡi kiếm của các người"

Ồi ! Lạy Chúa là Cha rất Thánh, là Chúa toàn năng, hằng hữu, chúng con cảm tạ Chúa mọi nơi, mọi lúc. Chúa chẳng để sự đe dọa nào có thể lung lạc được những ai tin cậy Chúa. Do lòng tin Chúa, nhân loại sẽ được tạo dựng giống hình ảnh Chúa và phục hồi địa vị ban đầu và rửa sạch khỏi nhơ bần đang tràn ngập...

Bà phước Nhân nhìn Giang với vẻ mặt hài lòng. Bà Cécile lăm nhăm cầu kính. Bà phước Hạnh thì đảo mắt nhìn xung quanh khắp mọi chỗ trong phòng để kiểm soát những kẻ lơ đãng.

Nhưng nếu bà ta không rời chỗ thì bà không thể nhìn thấy ở mé dưới Thu đang ngáp và cười. Hương có vẻ mặt thích thú khi theo dõi bọn trẻ con đang cấu chỉ nhau. Khuất sau một cột gỗ, con Dung thì thảo với con Hằng:

- Mà có nhận thấy cái gì đó không?

Hằng ngơ ngác. Dung tiếp :

- Hãy nhìn vào mặt chị Giang. Đôi mắt ấy lụp lên vì khóc đấy thôi.

Hằng gật đầu :

- Ừ nhỉ. Thảo nào tao trông mặt chị ấy hôm nay có vẻ khang khác.

Dung ngẫm nghĩ một câu chuyện bịa rồi nói:

- Đêm hôm qua có chuyện cãi nhau lớn ở trên phòng các chị ấy. Chị Giang là một kẻ thua cuộc.

- Họ cãi nhau về chuyện gì thế ?

Con Dung trợn mắt :

- Ồ! Thật là ghê gớm! Tao nom thấy chị Giang hét lên "Cứ giết tôi đi! Cứ giết tôi đi". Họ tính đâm nhau bằng kéo và dao cắt bánh mì...

Huyền la lớn lên:

- Ồi ! Giê su ma, lậy chúa tôi...

Vừa la xong nó vội trợn mắt lên và lấy tay bụm ngay mồm lại. Nhưng tất cả mọi người đã đổ dồn mắt về phía nó. Bà Hạnh giận dữ :

- Đứa nào thế? Đứa nào đã làm cái trò gì dơ dáy thế?

Con Huyền mặt tái mét đứng lên rụt rè. Lập tức nó bị lôi ra khỏi ghế ngồi. Bà Juliette quát :

- Mà định phá phách những gì ở đây? Mà có biết mà làm rối loạn trật tự trong khi nghe giảng là một tội trọng không?

Con bé lú lú:

- Thừa mẹ bề trên, con xin nhận lỗi. Con hứa, con chừa.

Bà Nhân nhìn nó bằng cặp mắt ghét bỏ. Một lát bà uể oải :

- Đã hứa thì tha cho. Nhưng cũng phải phạt nhẹ làm gương. Các soeur có việc gì cho nó làm không?

Bà Hạnh nói :

- Thừa mẹ, xin trút một phần bánh mì chuối vào lúc bốn giờ.

Bà Juliette xoa tay :

- Xin hãy bắt nó quì ngoài sân sỏi trước đã

Bà Nhân phán :

- Vậy vừa phải quì, vừa không được ăn bánh.

Con Huyền lúi thủ đi ra, đầu nó cúi gằm xuống đầy vẻ xấu hổ. Mọi người đang ồn ào vụt im bật khi bà Hạnh đứng dậy trừng mắt nhìn một lượt nữa khắp phòng. Tuy vậy, bài giảng của chị Giang chẳng còn hứng thú và bổ ích nữa. Chị ta có vẻ lúng túng như chính mình cũng không biết mình đang làm công việc gì.

26

Một hôm văn phòng của bà phước Nhân tiếp đón một bọn ba người. Họ xưng là văn nghệ sĩ, một danh từ kể cũng lạ tai đối với những kẻ tu hành. Họ đề nghị với ban giám đốc cho phát hành một tờ đặc san lấy tên là Đặc san Cô Nhi Viện. Theo lời họ, một tuyển tập văn chương đặc sắc tập trung nhiều cây bút có tên tuổi, kèm theo danh nghĩa xuất bản để trợ giúp những kẻ mồ côi là một dịp hái ra tiền bạc. Bà phước Nhân hỏi :

- Chúng tôi sẽ phải xuất ra chừng bao nhiêu?

Một người đáp với nụ cười kiêu hãnh :

- Thừa Mẹ bề trên, Viện ta không cần phải bỏ ra một xu nhỏ nào cả. Chúng tôi chỉ cần danh nghĩa của Viện. Với một lá thư giới thiệu đến các cơ quan, đoàn thể và nhà buôn, chúng tôi có thể lấy được tiền quảng cáo vừa đủ tiền in và tiền tác giả. Như thế, Viện Cô Nhi đây không cần vốn mà cũng có dăm nghìn số báo bán với giá một trăm đồng một số.

Bà Nhân reo lên :

- Một sáng kiến tuyệt diệu mà chúng tôi không hề nghĩ ra ! Tôi chấp thuận đề nghị của các ông. Nhưng xin cho biết những điều kiện đối với các ông phải thế nào?

Một người khác hoan hỉ nói xen vào :

- Thừa Mẹ bề trên, về phía Văn nghệ sĩ chúng tôi thì không cần thiết. Bởi vì đối với các em mồ côi, sự giúp ích là bổn phận của tất cả mọi người.

Bà Hạnh nhìn họ nghi ngờ :

- Nhưng ít nhất các ông cũng phải có đôi chút quyền lợi vào đấy chứ ? Tôi nghĩ rằng...

Người khách ngắt lời :

- Thừa Mẹ bề trên, sở dĩ chúng tôi không đề cập gì về việc đó cả, là vì chúng tôi muốn mẹ hãy nhìn vào việc làm của chúng tôi trước. Người ta thường nói mà không làm. Nhưng chúng tôi thì phải làm xong rồi mới nói.

Bà Nhân hài lòng :

- Chúng tôi hết sức tin tưởng vào quý ông. Vậy chúng tôi đề nghị trước, các ông lấy mười phần trăm tổng số thu có được không?

Tất cả ba người cùng hoan hỉ:

- Thừa mẹ, bao nhiêu cũng được. Đó chỉ là món tiền tượng trưng. Chúng tôi bao giờ cũng nghĩ đến các em mồ côi trước hết.

Bà Hạnh nói lên một thắc mắc cuối cùng :

- Theo các ông nghĩ, giá một trăm đồng một số có là đắt lắm không ?

Cả ba cùng cười:

- Thừa ma soeur, sẽ không có một ai so kè với các trẻ em mồ côi hết cả.

Lập tức bà Nhân hồi thúc bà Cécile và bà Hạnh đánh máy tờ giấy hợp đồng và giấy giới thiệu với các xí nghiệp và hãng buôn. Trong vòng không đầy nửa tiếng, cả ba người xa lạ cùng trở thành đại diện cho Viện Cô Nhi.

Lúc họ ra về, Bà Cécile ngỡ ngàng :

- Tôi không hiểu. Tôi không tin rằng mọi việc lại dễ dàng đến thế. Người ta có ý gì khác không?

Bà phước Nhân trả lời:

- Gì thì gì, chúng ta cũng chưa phải xuất ra một đồng xu nhỏ nào. Ta tin rằng họ là những người ngay thẳng. Không ai nỡ lừa lọc phần ăn của các trẻ mồ côi xấu số. Nhất là bọn họ lại là những Văn nghệ sĩ.

27

Quả nhiên, những ngày trong tuần lễ sau, bọn họ tiếp tục trở lại bàn bạc và cùng các bà phước góp ý kiến trong phần xây dựng nội dung tờ báo. Một phần ba số trang được dành vào việc giới thiệu các hoạt động của Viện. Bà Nhân đưa ra những mẫu ảnh chụp các sinh hoạt hằng ngày: Ở buổi đọc kinh, buổi nghe giảng đạo, giờ ăn sáng, giờ học tập, cảnh phòng ăn, phòng ngủ, và sinh hoạt bên ngoài như đi chơi, diễn kịch, bán vé chớp bóng. Một vài cảnh thiếu sót được dàn ra chụp lại. Các chị lớn và bầy trẻ, lũ hài nhi, và ngay cả đến các bà phước đều một phen náo loạn vì phải ăn mặc chỉnh tề, đi đứng, cười nói, đánh đàn hay trình bày bản nhạc nhất nhất đều phải theo lời chỉ dẫn của nhà nhiếp ảnh. Bà phước Hạnh chạy lăng xăng qua các hàng ngũ. Bà luôn miệng hò hét:

- Tươi mặt lên ! Tươi lên nữa ! Bé Phượng hãy cười lên nào. Con Dung làm cái gì mà ngó ngoáy thế. Kìa, chị Thu, chị vuốt lại cái tóc cho tôi một tí nào.

Một buổi sáng âm ỉ trôi qua và nhà chụp ảnh hoan hỉ hài lòng. Ông ta hứa sẽ đem lại những tấm ảnh đẹp. Trong khi ấy, bọn các chị bàn tán xôn xao :

- Sắp có triển lãm và chợ phiên lớn.

- Không phải ! Những tấm ảnh ấy sẽ được gửi đi ngoại quốc.

Chị Quỳnh mỉm cười :

- Không phải nốt ! Hình chúng mình sẽ được đăng lên mặt báo. Viện chúng ta in một tờ đặc san để gây quỹ hội.

Chị Thu đẩy nẩy lên đành đạch :

- Thế thì chết em rồi. Tất cả mọi người sẽ được chiêm ngưỡng bộ mặt nhăn nhó và đáng đi ngó ngoáy của em !

Hương phì cười :

- Ai bảo chị luôn luôn phá thói. Chị không thấy bà Hạnh luôn mồm "Hãy tươi lên đi" hay sao?

Thu gỡ đầu, gỡ tai :

- Ờ nhì ! Thì ra cái tính chống đối của em nhiều lúc cũng trở nên ngu muội. Ít ra, cũng có một vài lần bà ấy khuyên chúng ta làm đúng đấy chứ!

28

Một tháng sau, tờ đặc san được hoàn thành. Từng xe ba bánh chở những gói báo lớn đi vào trong Viện. Bà phước Nhân nói:

- Các con đã thấy nhiều khi không nên nghi ngờ một cách thái quá hay chưa? Trong cuộc đời xấu xa và tội lỗi, ít nhất cũng còn có một vài tâm hồn đẹp, vì sự cao đẹp mà hoạt động. Xin ơn trên phù hộ cho họ được mọi sự tốt lành.

Tổng số báo in là năm ngàn số. Bà Nhân đã tính toán trước. Bà sẽ gửi đi các cơ quan Công giáo toàn quốc nhờ mua ủng hộ hai ngàn số. Còn ba ngàn số, các chị lớn, các em nhỏ sẽ phụ trách tiêu thụ ở Thủ Đô. Mọi công việc thường xuyên được ngừng lại trong hai tuần lễ. Từng tốp một, lại sửa soạn quần áo để ra đi. Mỗi người cầm trên tay một xấp báo. Những buổi sáng rục rờ, buổi chiều gay gắt nắng hay đổ cơn mưa, đoàn mò côi lại len lỏi trên các đường phố, trong các hăng buôn và các công sở. Bọn Thu, Hương, Quỳnh, Giang, Phượng, Bích... lại một phen thu thập được nhiều kinh nghiệm chua xót. Nhưng họ đã được an ủi bằng những lời của bà phước Hạnh:

- Các con hãy cố gắng và giữ vững niềm tin. Chúa luôn luôn theo dõi việc làm của các con. Người sẽ chờ, và giúp đỡ các con chiến của Người.

Một buổi tối, trong lúc nghỉ ngơi, Hương phàn nàn :

- Nếu giá bán rẻ đi một nửa, mình sẽ dễ dàng ăn nói hơn. Một trăm đồng thật là quá sức.

Thúy tiếp :

- Một người đã xem qua nội dung rồi móc túi lấy ra hai chục. Em bảo " Thưa ông giá một trăm đồng" Ông ta lè lưỡi y như thể em vừa bóp hai tay vào cổ ông. Rồi ông ta chạy như ma đuổi.

Thu chua chát :

- Vậy tại sao các chị không gào to lên rằng: Chúng tôi là những đứa mồ côi dơ dáy. Chúng tôi đói, chúng tôi thiếu ăn thiếu mặc và chúng tôi van xin lòng thương của các ông các bà.

Nói rồi Thu bật dậy, lật vội tờ đặc san ra tìm một trang rồi nói tiếp :

- Nếu chị không tìm được lời, được ý thì hãy đọc to bài thơ trong trang báo này:

Dòng đời mưa gió, khổ đau

Bơ vơ em biết về đâu là nhà

Phố phường rục rờ kiêu sa

Riêng em mất hết tuổi hoa, mộng vàng

Rủ lòng ban chút xót thương

Cho em qua được đoạn đường khó khăn.

Chị Thu đọc xong rồi phá lên cười. Nàng lăn lộn trên nệm giường xô lệch trước những khuôn mặt ngơ ngác của mọi người. Một lát, chị ngồi dậy thở mạnh, lưng dựa vào tường, khuôn mặt đầm đìa nước mắt.

29

Mấy ngày hôm sau, trong lúc công việc bán báo tiến hành tương đối khả quan thì Quỳnh nhận được một lá thư dài của Đan Thanh do người làm bếp đem vào. Thanh viết:

" Không một hoạt động nào của Viện chúng ta mà em không theo dõi. Những giây phút em nghĩ về các chị là những giây phút lòng em trong sạch và sung sướng nhất. Dù sao, các chị còn giữ được niềm kiêu hãnh với chính mình. Riêng em, thì em mất tất cả. Em không còn điều gì để tự hào về chính mình nữa.

Mới đây, em được người ta mang đến cho một tập báo. Thú thật, em không ngờ rằng đó lại là do công trình của các chị soạn ra. Lòng em xúc động vô cùng khi được xem lại mớ ảnh chụp về những sinh hoạt trong Viện. Chao ôi, cảnh phòng ăn quen thuộc, buổi lễ buồn nản buổi chiều, và những giờ lặng lẽ trong lớp học. Em điếm được đủ mặt mọi người. Chị biết không, em đã "soi" tất cả bằng kính lúp! Chị Quỳnh có vẻ béo ra, chị Giang hơi gầy đi, còn Thu thì muôn đời vẫn thế, nó vẫn có cái vẻ láu lỉnh và ngang ngạnh như ngày nào. Trong một ngày liền, em đóng cửa lại không tiếp một ai, và em đã đọc số báo từ trang đầu đến trang cuối. Theo từng giọng văn, em đoán bài này do chị viết, bài kia do Thu hoặc Hương viết. Nhưng đoán mò vậy thôi chứ các chị ký toàn bút hiệu cả, hơn nữa thế nào bài của các chị chả phải sửa chữa theo ý Mẹ Bề trên và các Soeur.

Nhiều bạn bè của em nói rằng Viện của chúng ta phen này kiếm hàng triệu. Bởi vì tờ báo đã được mang đi khắp nơi trong toàn quốc. Rất nhiều cơ quan, đoàn thể ở tỉnh và quận mua với giá ủng hộ bạc ngàn. Các chị giỏi

thật. Em cầu mong những số tiền ấy tới tận tay các chị, vì chính là do danh nghĩa của các chị mà nó được có. Nếu các chị mở tiệc ăn mừng thì hãy nhớ tới em nghe không..."

Đọc xong, Quỳnh hốt hoảng trao lá thư cho tất cả mọi người. Thu la lên:

- Một vụ lừa bịp lớn. Chúng ta đã bị lợi dụng danh nghĩa để làm đầy túi tiền cho kẻ khác.

Hương nhún vai:

- Các chị thấy không. Bao giờ cuối cùng em cũng là kẻ có lý. Sự nghi ngờ là điều cần thiết trong khi xử sự. Phen này các bà hết khen ngợi những ông mệnh danh là văn nghệ sĩ nữa.

Quỳnh nói:

- Hãy từ từ, suy nghĩ trước khi kết luận. Em vẫn tin rằng còn nhiều người khác đã thương xót đến mình bằng lòng thành thực.

Thu nhếch mép:

- Em mong mỗi sự thương xót đó không phải là một cái mốt, một nhu cầu tinh thần khi người ta đã sung sướng đầy đủ.

Mắt Quỳnh tròn tròn lên:

- Chị Thu nghĩ ngợi điều gì mà kỳ quái như vậy. Chị có vẻ cay đắng thái quá. Em thì cho rằng dù là vì nhu cầu tinh thần hay do lòng thành thực thì kết quả chúng mình cũng đã lớn lên nhờ sự thương xót ấy. Phận những kẻ như mình không nên đòi hỏi quá đáng.

Hương sốt ruột la lên:

- Bây giờ bọn mình phải làm sao đây? Em không thể chịu được khi nghĩ rằng bọn chúng mình bị mang ra rêu rao ở khắp hang cùng ngõ hẻm để phụng sự cho một lũ con buôn tình cảm. Em tin rằng ta đã bị nguyên rủa. Ôi, một lũ mỗ côi lợi dụng danh nghĩa mỗ côi để móc túi mọi người thì còn gì xấu hổ bằng.

Thu đáp:

- Hãy đem lá thư này lên cho các bà đọc. Ít nhất, các bà ấy cũng học hỏi được một điều ở bên ngoài những kinh, sách các bà ấy có.

Quỳnh dấy nẩy lên:

- Ấy chết! Không được! Các chị mang thư này vào thì các bà ấy giết em. Chị không biết rằng thư từ ra ngoài là một trọng tội à?

Giang nói:

- Em đề nghị ta chất vấn thẳng mấy ông tự xưng là văn nghệ sĩ.

Thu cười nhạt:

- Nhử thính các ông ấy cũng không còn quay về đây nữa. Bởi vì trong tay họ ít nhất cũng còn dư vài ngàn số báo. Những số báo ma, không có tên trong sổ tính toán của bà Nhân.

Giang kêu lên:

- Em không tin. Không ai nữ làm thế với những kẻ xấu số như bọn mình cả.

Hương quả quyết:

- Con người ta có thể làm bất cứ công việc gì. Kể từ cái cao đẹp nhất đến những cái bẩn thỉu nhất.

Thu chen vào:

- Miễn là sự cao đẹp hay bẩn thỉu cùng mang đến cái lợi cho người ta.

Quỳnh mỉm cười:

- Chị Thu lại méo mó tư tưởng rồi. Vì điều lợi người ta có thể làm được sự xấu xa. Nhưng thi hành những việc tốt thì đâu có phải vì một điều gì khác ngoài tấm lòng cao đẹp của người ta.

Thu nhún vai:

- Chưa chắc như thế. Em hỏi chị, sự cao đẹp nhất mà chị thấy được ở chung quanh đây là những cái gì ?

Quỳnh đáp:

- Là lòng mến Chúa và sự phục vụ cho lý tưởng Chúa.

- Để thực hiện cái lý tưởng ấy, chị đã thấy những ai làm được công việc gì?

Quỳnh trợn mắt lên:

- Thiếu gì công việc ! Giản dị và rõ ràng nhất là các bà đã hy sinh cả cuộc đời cá nhân để cứu vớt những lũ như chúng mình.

Thu lạnh lùng:

- Các bà là những ai?

Quỳnh càng ngạc nhiên hơn nữa. Nàng ngập ngừng một lát rồi nói:

- Là bà Nhân, bà Hạnh, bà Rosalie, bà Cécile, là tất cả!

Thu cười:

- Theo ý em, công việc của các bà ấy cũng như công việc của trăm nghìn người khác, làm thợ, làm thư ký, đi buôn hay công chức. Tất cả, ai cũng theo đuổi một nghề.

Tất cả bọn "ò" lên nhìn Thu kinh hãi. Quỳnh tròn mồm áp ứng hỏi:

- Hả? Chị nói... cái gì nghề ? Tu hành theo chị là một nghề?

Thu lắc đầu:

- Không phải ! Tu hành không phải như thế này. Tu hành khác ! Người tu hành là người đã vứt bỏ tất cả danh vọng, lòng kiêu hãnh và hy sinh hẳn cuộc đời để cứu rỗi phần hồn và phần xác cho chính mình và hỗ trợ mọi người sao cho hết thấy được hoàn thiện. Cho nên dù trong ngành tu hành nào, dòng kín hay hoạt động ngoài đời, người tu hành không bao giờ còn sa vào những chuyện tính toán hơn thiệt, không phải bận tâm suy nghĩ để đối phó với những chuyện chung quanh thường ngày, như bà Hạnh, bà Nhân, cũng như trăm, ngàn những người mặc áo tu khác. Nếu hàng ngày các bà ấy cứ giam cứng mình trong những khuôn mẫu mà các bà ấy tưởng là đã làm theo ý Chúa thì sự tu hành của các bà không bao giờ được được trọn vẹn cả.

Quỳnh đáp :

- Chị Thu ơi! Dầu lời chị nói ra nghe cũng có lý, nhưng không phải vì thế mà chúng em không cho rằng công việc của các bà là không cao đẹp được.

Thu gật đầu:

- Em đồng ý ! Nhưng cao đẹp không hoàn toàn đồng nghĩa với tu hành. Những nhà giáo đi dạy học, công việc của họ cũng là cao đẹp vậy !

Hương la lên :

- Thôi nào các chị ! Lại sắp sửa cãi nhau hả. Chính chị Quỳnh đã khuyên em khi nói chuyện về tâm linh thì phải dùng ngôn ngữ là đức tin mà!

Quỳnh gật đầu :

- Phải đấy, thôi ta nên quay về câu chuyện lúc đầu thì hơn.

Thu cười nhạt :

- Em thấy các chị không bao giờ dám nhìn thẳng vào sự thật. Tại sao mình không thể phá vỡ những thành

kiến sai lầm để giải phóng cho tư tưởng được rộng rãi hơn chứ. Nói đến đức tin, các chị tưởng rằng em không có chút niềm tin nào đó chắc?

Mọi người nhìn Thu không đáp, Thu nói tiếp :

- Trái lại, em rất tin tưởng vào con đường do Chúa đã vạch ra. Chúa đã nói nhiều lời thật hay trong sách Thánh. Nhưng không một ai phát huy được tư tưởng của Chúa bằng việc làm cả. Tất cả chỉ nói xuông rồi tự cho rằng ta đã toàn mình và đã tới được chân Chúa rồi. Đó là sự lầm lẫn. Đó là nguyên do khiến cho cuộc đời này còn có bất công và vô lý tức cười.

Hương la lên một lần nữa:

- Thôi nào chị Thu. Chị Giang của em sắp khóc đây này.

Giang mỉm cười gượng gạo :

- Không phải thế đâu. Chị Thu cho em nhiều ý kiến mới. Chị ấy sáng suốt hơn em nhiều.

Thu mỉm cười:

- Hãy giữ vững lòng tin của chị, chị Giang ạ. Em là một đứa chỉ đi phá rối mà không làm nên tích sự gì cả. Nhiều khi em mong được như chị mà không được đấy.

Giang nói:

- Thôi, chị đừng giấu những cái ngu muội của em.

- Em thề là em nói thật. Cho rằng chị ngu muội đi, thì sự ngu muội ấy cũng đã giải thoát cho riêng chị rồi. Lòng chị yên ổn, trí chị thanh thoi. Chị còn mong muốn gì nữa. Em vẫn quan niệm rằng mỗi kẻ tu hành chỉ giải thoát được cho một mình họ mà thôi. Cũng như trong một khung cảnh ồn ào, hỗn loạn, kẻ nào không nghe được gì là kẻ được giải thoát. Nhưng họ không thể nào giúp cho người khác cũng điếc như họ được.

Quỳnh bật cười:

- Thí dụ của chị chẳng lịch sự chút nào đối với chị Giang cả.

Thu cười theo:

- Em xin lỗi, hình như em bao giờ cũng vụng về như thế cả. Nhưng các chị phải biết, em yêu chị Giang của em vô cùng.

Nói rồi Thu ôm chầm vai Giang và hôn thật kêu lên má nàng. Giang dướn người lên vùng vẫy. Khuôn mặt của nàng vụt đỏ rừ như gấc chín.

Suốt ngày hôm ấy, làn môi của Thu vẫn như còn vương víu trên má của nàng một cách khó chịu.

30

Sau khi bàn cãi nhiều lần sôi nổi, cả bọn đều công nhận là phải trình bày sự thực với các bà phước để chấm dứt tình trạng lợi dụng còn đang tiếp diễn. Hương, Quỳnh, Giang, Thu được cử lên văn phòng. Họ gặp các bà phước sau lễ buổi sáng. Trông thấy vẻ mặt của họ, bà Hạnh bắt đầu thấy uy quyền của mình bị xúc phạm. Bà Nhân kéo cái kính trễ xuống mũi một chút nữa và lấn át mọi người bằng cái nhìn nghiêm khắc. Lúc họ vào hết trong phòng, bà Hạnh mới cất tiếng hỏi:

- Các con bỏ việc đi đâu?

Quỳnh đáp:

- Thưa ma soeur, chúng con mới được nghe một tin không tốt về tờ đặc san do Viện ta ấn hành.

Bà Hạnh nhìn Quỳnh soi mói:

- Trước hết ta muốn hỏi, các con nghe tin ấy ở đâu ra?

Quỳnh áp ứng đứng yên không nói. Bọn Thu đưa mắt nhìn nhau. Họ bắt đầu cảm thấy nỗi bất lợi đang đến

với mình. Quả nhiên bà Hạnh tiếp:

- Các con đại lảm. Hãy để các công việc của người lớn cho người lớn làm. Đừng mang cái tính hiếu thắng ra đây mà hỏng việc. Hãy trở về phòng ngay đi !

Thu cãi :

- Thưa ma soeur chúng con nói sự thực, một sự thực hai năm rõ mườì!

Bà Hạnh định nói thì bà Nhân đã giơ tay ngăn lại. Bà dịu dàng :

- Thôi được. Hãy trình bày đi. Nên nhớ rằng mẹ không tha thứ cho những kẻ dối trá đầu đầy !

Quỳnh đáp :

- Thưa mẹ, con xin chịu trách nhiệm về điều ấy. Con được nghe nói rằng tờ đặc san đã được bán ra với giá ủng hộ hàng ngàn ở rất nhiều cơ quan thuộc tỉnh và quận xa Thủ đô.

Bà Hạnh quát lên :

- Ai cho các chị dám tuyên bố vô trách nhiệm như thế chứ. Mọi thứ đã có sổ sách phân minh. Trong việc phân phối, ta không để cho tuôn ra ngoài nhiều báo như thế được.

Thu nói :

- Thưa ma soeur chúng ta phải nghĩ tới trường hợp người ta in nhiều thêm ra và không cho vào sổ sách.

Bà Hạnh giận dữ :

- Ai cho chị biết cái điều ấy?

- Thưa mẹ, chúng con đoán vậy.

Bà ta cười nhạt :

- Hà..à.., các cô đoán ! Cả một vấn đề danh dự của người ta mà các cô bôi nhọ chỉ bằng sự đoán phỏng ấy mà thôi à ?

Hương cãi :

- Thưa ma soeur chúng con nghe nói. Người ta nói đúng như thế.

Bà Hạnh quát lên:

- Nghe ai nói?

Cả bọn đưa mắt nhìn nhau. Bà phước Nhân gặng lại:

- Kia, Mẹ hỏi. Các con nghe ai nói?

Sau một giây im lặng, Quỳnh thốt lên:

- Thưa mẹ, chị Đan Thanh! Chị viết thư vào kể rõ mọi sự.

Nói rồi Quỳnh đặt lá thư lên mặt bàn. Bà phước Hạnh chộp lấy, giơ lên và khoan khoái :

- À!... Cháy nhà mới ra mặt chuột. Các chị bây giờ tự do quá sức tưởng tượng của chúng tôi rồi. Ai cho phép các chị thư từ ra ngoài mà không qua các soeur kiểm soát.

Hương đỡ :

- Thưa ma soeur, thư từ với bạn đồng viện cũng không phải là điều xấu.

- Đừng có hỗn ! Đan Thanh không còn là bạn đồng Viện của các cô. Nó là một con....ừ....à... Một con...con chiền lạc đàn. Thế mà các cô còn giao du với nó....Ồ trong này một lệnh là một lệnh. Kể nào không muốn theo thì ra ngoài mà ở!

Thu quát theo:

- Thưa ma soeur, nếu lệnh khát khe như vậy thì chúng con đành phải xin ra hết !

Mặt bà phước Hạnh vụt xám ngoét. Bà nghiêng răng ken két, dữ dội nhìn vào mặt Thu rồi ngã vật ngay xuống ghế, đầu nghẹo hẳn đi. Bà phước Nhân lật đật đứng dậy. Mặt bà cũng đỏ rừ lên, hai làn môi run bần bật. Các bà phước khác chạy bổ lại xốc bà Hạnh ngồi thẳng lên. Trong khi ấy bà Cécile xoa tay về phía bọn Quỳnh nói lớn :

- Mời các cô về phòng hết ! Về hết ngay ! Mẹ bề trên sẽ có biện pháp đối với những kẻ bất nhân, hỗn xược thái quá như các cô!

31

Đến tối, bà phước Nhân cho gọi Thu và Quỳnh lên phòng giấy. Trong phòng có mặt bà Cécile và bà Juliette. Bà Nhân nói:

- Mẹ muốn nói chuyện với từng người một. Quỳnh hãy ra ngoài chờ mẹ.

Thu nắm vội lấy tay Quỳnh như muốn giữ lại. Nhưng dưới cặp mắt nghiêm nghị của bà Nhân, Quỳnh lặng bước ra. Bà Cécile kéo một cái ghế chỉ cho Thu ngồi. Nàng thản nhiên nhìn mọi người chờ đợi. Bà Nhân nói:

- Các soeur rất phiền não về hành vi của con. Con có thấy rằng con phải có bổn phận xin lỗi soeur Hạnh trước mặt toàn thể mọi người hay không?

Thu đáp:

- Thưa Mẹ, Mẹ truyền thế nào con xin làm theo thế ấy.

Bà Nhân khó chịu:

- Mẹ không truyền gì cho con cả. Nhất là lại với con, kẻ vẫn thường tỏ ra mình là người khôn ngoan từng trải. Mẹ cho con tùy ý định đoạt về hành vi của mình. Mẹ không bó buộc.

Thu đáp:

- Thưa Mẹ, nếu vậy con xin lỗi soeur quản lý. Con hoàn toàn tự ý làm công việc ấy mà không vì ai bó buộc cả.

Mặt bà Nhân tươi lên một chút. Bà nói:

- Chúa đã dạy rằng một kẻ biết hạ mình là kẻ đáng khen ngợi. Nhất là khi con đã tỏ ra hỗn xược thái quá với các bề trên.

Thu hỏi:

- Nhưng thưa Mẹ...

Mặt bà Nhân sa sầm xuống. Bà quát mắt lên nhìn vào mặt Thu:

- Đừng cãi gì nữa. Tất cả các soeur ở đây đều đồng ý như thế. Mẹ không ưa những người bướng bỉnh.

Thu cúi đầu:

- Thưa Mẹ vâng. Con xin hoàn toàn nhận lỗi.

- Buổi sáng ngày mai, Mẹ sẽ nhóm họp hội đồng kỷ luật. Con sẽ bị phạt nhẹ để làm gương sau khi tỏ lòng ăn năn trước mặt soeur Hạnh. Con sẽ được tha lỗi.

Thu hỏi:

- Thưa mẹ, chị Quỳnh cũng được ân huệ như thế chứ?

Bà Nhân đáp:

- Việc của con như thế là xong rồi. Mẹ không muốn con được dòm ngó đến công việc của người khác.

Thu định cãi lại thì bà Nhân đã đứng dậy:

- Cho phép con về phòng. Và hãy nhớ rằng đây là lần khoan hồng cuối cùng của Mẹ đối với những kẻ hỗn xược.

Thu nhếch mép cúi đầu chào rồi lui ra. Nàng định đứng lại nói với Quỳnh thì bà Juliette đã đi theo và nói:

- Đến lượt chị Quỳnh!

Quỳnh vội vã tiến vào. Nàng nhìn mọi người bằng cặp mắt khép nép. Bà Cécile chỉ vào một cái ghế và cho phép nàng ngồi. Bà Nhân nói:

- Quỳnh ạ, con vẫn biết rằng Mẹ không hề phàn nàn gì về tính nết của con đâu chứ.

Quỳnh đáp:

- Thưa Mẹ, con xin cảm ơn Mẹ.

- Bởi vậy Mẹ cần phải nhắc với con rằng, hôm nay mẹ nói với con nhân danh kỷ luật, không phải bằng cảm tình riêng tư giữa con và Mẹ.

- Thưa Mẹ, con hiểu.

- Con còn nhớ Đan Thanh chứ.

- Dạ, con vẫn nhớ.

- Sự đem truyện vào đây đọc không khác gì việc lén lút thư từ với kẻ bên ngoài đâu.

Quỳnh cãi:

- Thưa mẹ, con chỉ thư từ với bạn đồng viện.

Bà Nhân ngắt lời:

- Vậy tại sao con không trình lên với các ma soeur. Các soeur không bao giờ ngăn cấm những việc làm quang minh chính đại cả. Nhưng lén lút là một điều xấu xa. Một ngày kia, nếu không khám phá kịp thời thì Mẹ còn phải xử bao nhiêu vụ thư từ nhằm nhí lén lút khác. Chừng đó, đầu óc của hàng trăm con người dưới trách nhiệm của Mẹ sẽ hư hỏng hết. Đó là kết quả tai hại đã do con khơi mào.

Quỳnh nức lên:

- Thưa mẹ...

Bà Nhân tiếp:

- Bởi vậy, đã để Đan Thanh tự xử thì Mẹ cũng cho phép con được làm như thế. Con hãy hiểu nỗi khó khăn của các soeur.

Bây giờ thì Quỳnh bật lên khóc, nhưng bà Nhân vẫn lạnh lùng:

- Bên Nhà Chung đang cần một người thêu giời. Nếu con muốn chỗ ấy, Mẹ sẽ viết thư giới thiệu.

Nói rồi Bà mở ngăn kéo lấy ra một lá thư đã dán kín đầy về phía Quỳnh, Quỳnh càng khóc to hơn. Nàng nom thấy tất cả mọi tan vỡ bắt đầu từ cái phong bì ác nghiệt ấy, cũng như Đan Thanh đã cầm lấy nó một lần. Thấy Quỳnh không nhận, bà Nhân đứng dậy ấn vào lòng bàn tay run rẩy của nàng. Như vậy là mọi sự đã quyết định hoàn toàn, như một hòn đá ném đi, như một con dao hạ xuống. Hạ thủ bất hoàn!

Quỳnh bóp chặt tấm giấy trong tay và thẫn thờ đi ra cửa không cất một tiếng chào. Các bà phước cũng không nhìn nàng. Miệng các bà đang lẩm nhẩm như bện rện cầu kinh.

Quỳnh không lên thẳng phòng mà rẽ vào nhà nguyện. Căn nhà lát bằng ván gỗ, mái lợp tôn cất ở mé trái vườn hoa. Ngọn đèn vàng vọt yếu ớt treo dưới mái hiên không đủ soi sáng hết cái sân đất lờm chờm cỏ dại. Nàng đứng dựa lưng vào cột gỗ và im lặng nhìn ra ngoài. Phía đằng xa là những dãy nhà thấp đèn sáng. Các con đường sỏi nhỏ thẳng tắp chạy qua những bồn hoa. Phía đằng trước là một bể nước phun lớn. Tiếng nước róc rách chảy qua kẽ xi măng vọng lại cùng tiếng dế rên rĩ ngoài bờ tường. Quỳnh vẫn không tin rằng mình sẽ phải rời bỏ mãi mãi chốn ấy cùng các người thân yêu. Nàng cho rằng đó là sự đau đớn lớn lao mà nàng không vượt qua được. Bất giác, nàng lại khóc nức lên.

Một lát sau, nàng đẩy cánh cửa gỗ bước vào nhà nguyện. Trên nẹp tường vô lạng lẽ, bức tượng Chúa Giêsu thọ hình trên thánh giá hiện ra thấp thoáng trong ánh đèn từ bên ngoài rọi vào. Những hàng ghế gỗ ở dưới nằm im lìm trong bóng tối âm u. Quỳnh quì xuống bực gỗ, hai tay chắp lên ngực và để những hàng nước mắt chảy ròn ròn trên má. Nàng suy nghĩ đến những người đã ra đi và những người còn ở lại. Rồi thốt nhiên nàng lẩm nhẩm đọc kinh cầu nguyện:

- Lạy Chúa, xin Chúa sửa lại những gì làm lầm, xin Chúa thâu hợp những gì tản mát và gìn giữ những gì còn nguyên vẹn. Xin Chúa ban sự hợp nhất của Chúa cho giáo dân Chúa để giáo dân Chúa loại trừ những mối chia rẽ khổ nhục, để những con chiên chân thật của Chúa được hợp quần phụng sự lý tưởng Chúa một cách xứng đáng và toàn vẹn..."

Mười lăm phút sau, Quỳnh trở lên phòng. Mọi người đang túm lại bàn tán quanh chị Thu. Thấy Quỳnh vào, mọi người nhồm tất cả dậy. Thu hỏi trước:

- Thế nào hả chị?

Quỳnh đặt lá thư giới thiệu lên mặt bàn. Mọi người xúm lại đọc. Hương la lên:

- Vô lý không thể tưởng tượng được. Không ai nỡ đuổi một người vì một tội chẳng quan trọng. Viết thư cho bạn gái không phải là một điều xấu.

Quỳnh nói:

- Không phải là đuổi. Tôi sẽ làm đơn tự ý xin ra.

Thu nói:

- Chúng em biết thừa cái lối làm đơn như thế lắm rồi. Lại một trường hợp Đan Thanh nữa xảy ra.

Quỳnh nghẹn ngào:

- Xin hãy để cho một mình em đi. Đó là giải pháp để giữ gìn sự trong sạch cho mọi người.

Thu gằn giọng:

- Đó là giải pháp đầu độc tất cả mọi người. Các bà ấy sẽ làm to khi nghĩ rằng chúng ta chỉ là những con lừa chịu để cho họ xô lỗ mũi. Em sẽ phản đối!

Hương đáp:

- Điều đó dĩ nhiên. Chúng ta sẽ đặt thành vấn đề tranh chấp với Ban giám đốc. Còn các chị nữa, các chị nghĩ sao?

Giang đáp:

- Em xin theo các chị. Em vẫn là một phần nhỏ trong sự hợp quần của chúng ta.

Mọi người đồng thanh hưởng ứng câu nói của nàng. Nhưng Quỳnh hốt hoảng:

- Em lậy các chị. Xin các chị cứ gạt em ra ngoài. Trường hợp của em là một trường hợp hoàn toàn riêng tư. Em làm, em phải chịu.

Thu nói:

- Tất cả chúng ta đã cùng làm. Bởi vì tất cả chúng ta đều vì lá thư của chị Đan Thanh mà hiểu biết được người ta đã lợi dụng mình. Em không đồng ý cái lối quân tử Tàu ấy của chị đâu.

Quỳnh không đáp, bỏ lại giường nằm mặt úp sấp xuống gối. Thu tiếp:

- Đây là dịp thử thách đầu tiên của chúng ta. Em xin hỏi lại các chị một lần nữa: chúng ta làm như vậy đúng hay sai? Xin hãy suy nghĩ kỹ trước khi trả lời.

Hương đáp:

- Em thấy là đúng.

Thu hỏi:

- Chị Giang?

- Đúng!

- Chị Thúy?

- Đúng!

- Chị Hồng!

- Đúng!

- Chị Huyền?

- Đúng!

- Chị Mỹ?

- Đúng!

Thu mỉm cười:

- Vậy là đa số chúng ta đều thấy đúng cả. Bây giờ em lại hỏi chúng ta phải làm những gì? Quyết định thái độ mà không biết làm gì thì chỉ có chết!

Hương đáp:

- Em đề nghị mình kéo tất cả lên xin cho chị Quỳnh ở lại.

Thu nói:

- Em nhắc chị rằng chị Quỳnh không bị đui. Chị ấy tự ý xin ra. Như vậy sự xin xỏ như thế không thành vấn đề.

Thúy chép miệng:

- Các bà ấy bao giờ cũng khôn hơn mình.

Thu đáp:

- Điều đó dĩ nhiên. Nhưng chúng mình làm theo ý muốn của sự ngay thẳng. Chúng mình không cần khôn ngoan hay mách lới gì cả.

Hồng đáp:

- Em đề nghị chị Quỳnh không làm đơn gì hết cả. Như vậy các bà sẽ phải đui. Đui rồi ta sẽ xin.

Mỹ nói:

- Rồi nếu xin không được?

Hồng áp úng:

- Xin không được ấy à...thì...

Hương phá lên cười:

- Thì thôi! Thế là yên chuyện.

Thu nghiêm mặt:

- Chị Hương lúc nào cũng đùa được. Em thì em đề nghị thế này. Thứ nhất: Chị Quỳnh vẫn làm đơn xin ra ngoài cho tự ái của các bà được ve vuốt. Thứ nhì: cả bọn lại làm đơn yêu cầu giữ chị ấy lại.

Hương gõ lên đầu bạn:

- Con bé thế mà ranh!

Thu tiếp:

- Thứ ba: nếu được chấp thuận em sẽ vui lòng ra trước hội đồng kỷ luật và xin lỗi bà Hạnh.

Giang hỏi:

- Nếu không được thì sao?

Thu trả lời:

- Thì...thì...chúng ta sẽ nhốt chị Quỳnh vào trong phòng và giữ làm con tin đến khi các bà ấy đổi ý kiến.

Cả bọn vỗ tay reo hò lấy làm thích thú.

Thu nói:

- Em không nói rõn đâu. Nếu cần ta phải làm như vậy. Nhưng em hy vọng công việc sẽ được giải quyết ổn thỏa hơn.

33

Sáng hôm sau, trong lúc mọi người sửa soạn đi ăn sáng ở phòng dưới thì bà Juliette bước vào. Bà nói:

- Chị Thu, chị Quỳnh sửa soạn quần áo. Hai chị bị đuổi rồi!

Mọi người sửng sờ như vừa nghe một tiếng sét đánh bên tai. Hương hấp tấp định hỏi thì bà Juliette đã ra khỏi phòng. Thu la lên:

- Trong phòng này có kẻ phản bội.

Hương nhìn ngay vào mặt chị Giang làm chị ta hốt hoảng kêu lên:

- Không! Không bao giờ cả! Tôi xin thề rằng tôi không có ý ấy.

Hương nhún vai ngồi xuống dựa lưng vào thành giường. Chị Thúy ngừng tay chải đầu ngồi xuống ghế. Hồng rón rén cúi xuống trải lại nệm giường. Chị Quỳnh đứng yên một chỗ tay mân mê vạt áo. Bầu không khí trở nên nặng nề một cách ghê gớm. Điều ấy làm mặt Giang xám ngoét lại. Nàng chồm lại phía Hương, lắc mạnh tay chị ta rồi nói:

- Chị Hương!...Chị Hương!... Chị nói đi. Không phải tôi đấy chứ!

Hương gạt tay không đáp, rồi quay ngoắt người nhìn ra cửa sổ. Giang điên cuồng xô lại phía Thu níu lấy áo nàng hốt hải:

- Chị Thu! Chị Thu! Tại sao chị không nói! Chị vẫn biết rằng không phải tôi mà.

Thu thờ dãi đứng dậy đổi chỗ. Cửa chỉ của Giang càng trở nên như điên cuồng. Nàng đập tay xuống mặt bàn hét thất thanh:

- Không! Không thể nào vô lý như vậy cả!... Ôi... Giê-su-ma lạy Chúa tôi...

Nói rồi nàng nằm vật xuống nệm giường khóc lên nức nở.

Bà Juliette lại xuất hiện một lần nữa. Giọng bà gay gắt hơn:

- Tất cả hãy ra ngoài và xếp hàng đi xuống phòng ăn. Các chị không thấy rằng đã muộn rồi hay sao.

Mọi người lặng lẽ đi ra ngoài. Giang thất thểu, lẻo đẻo đi sau. Ở cửa phòng ăn, tất cả mọi người đã tề tựu đông đủ. Trên hàng hiên, có đủ mặt bà phước Nhân, bà phước Hạnh, bà Cécile, bà Juliette, bà Madeleine, bà Hòa và những người giúp việc. Trước sân sỏi, những hàng ngũ trẻ con đã ngay ngắn đầu vào đấy. Mọi người hiểu ngay rằng sắp có chuyện nghiêm trọng xảy ra. Quả nhiên bà phước Nhân đứng ra hiểu dụ mọi người về sự chăm lo đến phần linh hồn và trao gởi đức tính để được toàn mình trước Chúa. Sau đó bà Célice đọc thông cáo đuổi hẳn hai chị Lê Kim Thu và Vương thị Quỳnh.

Hàng ngũ đang chỉnh tề bỗng trở nên rối loạn. Tất cả bọn trẻ đều nhón nhác tìm chỗ đứng của hai chị ấy. Con Dung giăng giải:

- Tao biết ngay là hai chị ấy sẽ bị đuổi. Chính hôm nọ các chị ấy cầm dao kéo dọa đâm chết chị Giang, chúng mày còn nhớ không.

Ở trên máy phóng thanh bà phước Hòa chọt lớn tiếng:

- Mọi việc đã xong rồi. Hàng đầu hãy bước lên trên trước. Hãy thứ tự đi vào phòng ăn.

Nhưng chọt hàng ngũ của các chị lớn tản ra bất ngờ. Họ lùi hẳn ra ngoài vạch trắng của nền xi măng. Trên hàng hiên, các bà phước xôn xao lổ nhổ. Bà Hòa hét lên:

- Các chị lớn làm gì thế kia! Hãy xếp vào hàng ngũ.

Nhưng không ai nghe lời bà cả. Bọn trẻ con thấy thế bắt chước túa ra chung quanh. Phượng chạy tọt đi tìm chị Quỳnh. Hai chị em ôm chầm lấy nhau khóc nức nở. Lúc đó bà phước Nhân giận dữ bước ra. Khuôn mặt của bà đỏ ửng như gấc chín. Hai làn môi tuy mím chặt mà nom vẫn còn run rẩy. Cặp mắt kính xô trễ xuống tận sống mũi. Bà nặng nề bước xuống những thềm đá. Giọng bà hét lên thất thanh:

- Xếp hàng vào! Mẹ bảo tất cả xếp hàng vào!

Mọi người đang ồn ào vụt im bật, nhưng không một ai đứng vào hàng ngũ trở lại. Bà Nhân giận dữ:

- Tại làm sao không vào ăn sáng. Có phải các chị định làm reo đấy không. Mẹ nói cho các chị biết, hai mươi mấy năm trời ở đây, Mẹ không bao giờ tha thứ cho cái thói bẻ lũ, đàng phái như thế bao giờ đấy.

Ngừng một lát, bà quát:

- Tất cả đi vào phòng ăn.

Bọn trẻ con nhìn các chị lớn dò xét. Nhưng mọi người thì lại cúi gằm đầu xuống như không nghe thấy gì. Bồng Hương cất tiếng:

- Thưa mẹ, chúng con xin mẹ rút lại thông cáo vừa rồi.

Bà phước Nhân sấn lại phía nàng. Hai bàn tay bà nắm chặt vào nhau, bà giận dữ:

- Thế nào? Có phải chị muốn mặc cả với Ban Giám đốc đấy có phải không? Kỷ luật đã ấn định rằng kẻ nào có công thì được thưởng, có tội thì phải trừng phạt. Quyền thưởng hay phạt là do mẹ bề trên định đoạt. Không một đứa mỗ côi nào được xen vào đó cả.

Hương nhếch mép quay đi. Cử chỉ ấy càng làm cho bà Nhân điên cuồng. Bà ta tiến đến một chậu cảnh và rút lên một cành tre. Bà chỉ vào chị Giang đứng ở gần bà nhất:

- Thế nào? Chị Giang? Chị không a dua với bọn họ đấy chứ?

Giang nhỏ nhẹ:

- Thưa Mẹ...con không biết phải làm thế nào cho hợp lẽ cả...

Bà Nhân nói:

- Vậy Mẹ bảo rằng con hãy đi vào phòng ăn ! Con có nghe lời không ?

Giang rên rĩ:

- Thưa Mẹ, không thể chỉ giản dị có như thế....

Bà Nhân trợn mắt:

- Không chỉ như thế thì còn cái gì nữa ! Đừng có nghe lời xúi giục.

- Thừa Mẹ, xin Mẹ hiểu cho, chúng con không muốn trái lời Mẹ, nhưng chúng con cũng không thể ăn gì được nếu hai bạn của chúng con phải ra đi.

Mặt bà Nhân như đỏ thêm lên, hai con mắt như muốn lòi hẳn ra. Bà nói như quát :

- Hãy đừng xâm phạm đến uy quyền và danh dự của các Soeur. Đó là tai họa lớn đối với Viện của chúng ta. Một lần nữa, Mẹ nhân danh bề trên ra lệnh cho con đi vào phòng!

Giang cương quyết:

- Thừa Mẹ, không thể được...

Bà Nhân gầm lên:

- Đồ vô ơn, bạc nghĩa!

Giang òa lên khóc. Hai tay nàng bủn rủn, chân nàng đứng không vững nên lão đảo chực khụy xuống. Nhưng Hương đã tiến lại dịu dàng lên. Hương gọi:

- Chị Giang! Chị Giang!...

Ngập ngừng một lát Hương lấy vạt áo dài của mình lau lên mặt bạn và áp úng nói:

- Chị tha lỗi cho chúng em, chị Giang nhé...

Trong lúc ấy bà Nhân với tất cả vẻ bạc nhược nặng nề tiến lại phía bọn trẻ con. Bà ta gí cành tre vào giữa trán con Dung và nói:

- Dung! Con nghe lời mẹ hay nghe lời ai.

Dung đáp nhanh nhẩu:

- Thừa mẹ, con nghe lời Mẹ.

- Vậy hãy bước vào phòng.

Dung lấm lét nhìn mọi người. Nhưng không có ai nhìn nó cả. Nó ngập ngừng nửa muốn cất bước, nửa muốn dừng lại thì bà Nhân quát:

- Đi vào!

Lần này Dung quả quyết tiến nhanh về phía ngưỡng cửa. Sau đó đến con Bích, con Hằng và vấp lại ở con Phượng. Bà Nhân hét:

- Phượng! Hãy đi vào !

Nhưng Phượng không đáp, chỉ đứng cúi gằm. Bà Nhân thở mệch mệch một lát lại cất tiếng:

- Ta nói cho mà biết, ta không chịu thua những đứa mới nứt mắt ra đâu. Hãy bỏ tánh a dua mà đi vào thì ta tha thứ cho.

Nhưng Phượng vẫn đứng im không nói. Bà Nhân giơ tay vạt vào mông nó một roi thật mạnh rồi tiếp:

- Đồ ăn xin! Hãy ngừng đầu lên!

Phượng òa khóc và vùng lên chạy. Mọi người nhón nháo nhìn theo. Trong khi ấy bà Nhân hét thất thanh:

- Đứng lại! Đứng lại!

Nhưng giọng của bà đã lạc đi và cả thân hình bà như một con quay hết đà đã đổ khụy xuống.

THƯ GỬI CHO BÀ FÉLICITÉ

Thưa ma soeur,

Sáng hôm qua hồi 9 giờ 15 phút, Mẹ giám đốc bề trên đã từ trần tại phòng thuốc Cô Nhi Viện. Bác sĩ nói rằng Mẹ đã chết vì bệnh đau tim. Nhưng chúng con thì quả quyết rằng Mẹ đã chết do bàn tay của chúng con nhúng vào. Ôi những bàn tay nhớ nuốc, những bàn tay ô uế và tội lỗi. Thật là kinh khủng và hãi hùng. Nếu chúng con biết rằng hậu quả có thể xảy đến tai hại như thế thì không bao giờ chúng con dám hành động một điều gì cả, cho dù chúng con có phải tử nhục và khốn khổ đến đâu. Đêm ngày chúng con vẫn thường cầu nguyện cùng Chúa và tự hỏi chúng con sẽ làm gì cho đúng ý Chúa. Những lời cầu xin của những kẻ tội lỗi không bao giờ thấu tới Đức tối cao. Chúng con sẽ bị hôn mê và hành động theo lời quỷ dữ. Chúng con đã đứt đứt sợi dây liên lạc giữa chúng con và Mẹ bề trên hằng kính, hằng trọng. Công ơn Mẹ bề trên đối với chúng con dày như trời biển. Chúng con đã nghe nhiều lời Mẹ giảng. Mẹ hằng nói: Con hãy trung kiên với những điều con học được. Bởi vì nhân danh Chúa, Mẹ đã dạy dỗ các con từ thuở thơ ấu về con đường cứu rỗi nhờ lòng tin Đức Kytô: "Ta nài xin các con hãy rao giảng đạo lý, hãy nhắc đi nhắc lại nhiều lần lúc thuận cũng như lúc nghịch, hãy cố gắng nhẫn nhục, can đảm và hy sinh trong việc ấy. Bởi vì sẽ có ngày chân lý bị rời bỏ, lòng tin bị mờ ám, tình yêu thương bị chà đạp, trách nhiệm bị quên lãng và điều tốt bị lợi dụng để phục vụ cho điều xấu".

Ôi, thưa ma soeur, bằng tình vị tha, bằng cả sự thương yêu chúng con dù vụng nhưng thật lòng, thế mà Mẹ bề trên đã được chúng con đền đáp bằng hành động bằng bột, xúc nổi ấy. Trí chúng con bảo rằng đúng, nhưng lòng chúng con bảo rằng sai. Như thế chúng con bơ vơ như một bầy chiên lạc đàn trong bão tố, chúng con không biết phải đi hướng nào, nói lời nào, nghĩ điều nào và thực hành việc nào cho hợp lý.

Soeur Hạnh đã sửa soạn ra đi, bà Cécile trở về Tu Viện, bà Juliette, bà Hòa, bà Tâm cũng như tất cả mọi người còn lại đều đã nhìn chúng con bằng con mắt khinh bỉ, những con mắt như muốn tố cáo rằng chính chúng con đã là những kẻ có bàn tay bóp chết sức sống của Mẹ bề trên. Lạy Chúa, người đã giam kẻ tội lỗi vào một nơi chốn tối tăm của sự hối tiếc và lòng ân hận. Chúng con nghĩ rằng đó là một hình phạt khủng khiếp và ghê gớm nhất trong tất cả mọi hình phạt mà Chúa đã giáng xuống.

Đáng lẽ sau lễ an tang Mẹ bề trên, con và chị Kim Thu sẽ bỏ ra ngoài để thực hiện nốt ý muốn cuối cùng của Mẹ bề trên trước khi Mẹ nhắm mắt. Nhưng khung cảnh ở đây thật là buồn thảm và tiêu điều. Các Soeur khác không một ai truyền lệnh nào tới chúng con cả. Chúng con ai nấy đều cảm thấy bơ vơ và lạc lõng giữa con đường tối tăm thê thảm.

Bởi vậy chúng con xin ma soeur hãy nhân danh những sự cứu rỗi, vẫn thường là con đường của Chúa đã vạch ra, mà trở lại Viện Cô Nhi hướng dẫn, dìu dắt và bảo ban chúng con, cho chúng con biết sẽ phải làm gì cho hợp với ý muốn của Chúa. Chúng con vẫn hằng mong, ở đây, mọi vết nhớ tội lỗi được xóa bỏ, mọi sự phân tán được hợp nhất, chân lý đang bị mờ ám sẽ được sáng tỏ và mọi người thực sự thương yêu nhau như lời Mẹ bề trên vẫn hằng giảng trong sách Thánh.

Chúng con xin ma soeur hãy nhân danh những sự tốt đẹp ấy mà chấp thuận lời thỉnh cầu của chúng con. Riêng đối với hai kẻ đã gây ra tội lỗi, con và chị Kim Thu, chúng con hoàn toàn xin tuân theo quyết định sau này của ma soeur.

Vì ma soeur là kẻ đã thực sự nhìn vào cuộc sống khốn khổ của chúng con, thực sự thông cảm nỗi niềm chua xót của những đứa mồ côi.

Con tin rằng ma soeur không thể bỏ rơi chúng con trên con đường khổ nhọc được...

QUỲNH

NHẬT - TIẾN
1963